

NĂM THỨ HAI

SỐ MỚI : 10

mai

DEPT LEGAL
INDOCHINE
N° 46222

SAMEDI 6

NOVEMBRE 1937

Chu-nhiem : DAO-TRINH-NHAT • TUAN BAO RA NGAY THU' BAY • Bao-quan : 150, Rue Lagrandiere - SAIGON

1000 THIẾU NỮ' NHƯT VỚI 1000 MŨI KIM

MỘT TỤC LẠ
CỦA LINH
NHỰT TRONG
KHI RA TRẬN

(Coi tiếp bên trong số này)



Trong số này có nhiều
trương về tin tức và hình
ảnh Hoa Nhựt chiến tranh

— 20 TRUONG — GIA MƠI SƠ 0 \$ 12 —

GIA BAO : 1 NAM 6\$00 - 6 THANG 3\$00 - 3 THANG 1\$60 - 1 THANG 0\$50

CHỊ EM MUỐN CÓ MỘT BỘ ĐỒ **LIÊN-HOA**
HẠP THỜI THÌ ĐI NGAY LẠI TIỆM 110, RUE LAGRANDE

SẼ ĐĂNG VỪA Ý. CÓ BÁN CHEMISES
THÊU NHIỀU KIỂU RẤT MỚI RẤT ĐẸP

THỦ DỪNG VẤN KIỀU
LÀM VIỆC CHO QUẢNG-CÁO

KHUYÊN DỪNG THUỐC VỎ-ĐÌNH-DẦN

Quần bao tháng đợi năm chờ,
Thuốc thần cho đến bây giờ mới sang.
Ngoài song thỏ-thể oanh vàng,
VỎ-ĐÌNH-DẦN (1) hiệu, tiếng vang lạ lùng.
Đồn rân Nam, Bắc, Tây, Đông,
Trăm năm để một tấm lòng từ đây.
Ốm đau đã có thuốc hay,
Phúc nào đo được giá này cho ngang.
Trong vôi trời bể mệnh-mạng,
Tình càng thắm-thía da càng ngăn-ngờ.
Mai sau dầu có bao giờ,
Đến rồi Phán-cục, tóc tơ đành rành.
Gót đầu mọi nỗi đình ninh,
Một phen lấy thuốc bênh lành một phen.
Trong tay đã sẵn đông tiền,
Rước chi thuốc lạ dám phiền mai sau.
Đầy trời ngọc đá vãng thau,
Lòng người nham-biêm biết đâu mà lường.
Nghĩ ra thiệt cũng, nên đường,
Lòng quê đi một bước đường một đau.
Yêu nhau xin nhớ lời nhau,
Dưới đời tri-kỹ trước sau mấy người.
Mười bảy nam, tiếng khắp nơi,
Cao đơn hoàn tán đều trời ngợi-khen.
VỎ-ĐÌNH-DẦN hiệu đã quen,
Tìm đâu thì cũng biết tên rõ ràng.
Đang giá ngàn vàng.

Trúc-sơn: TÔ-YẾN-TỬ.

(1) Hiệu VỎ-ĐÌNH-DẦN là một nhà thuốc có danh lâu năm ở Chợ Lớn.
Những cao đơn hoàn tán của hiệu ấy bảo-chế thì thật không còn ở đâu bằng.

SƯU - ĐỘC - BÁ - ỨNG - HOÀN HIỆU ÔNG - TIỀN

CÓ TRỊ ĐANG TẬN GỐC TUYỆT NỌC CÁC
CHỨNG BỆNH PHONG - TÍNH KHÔNG ?

Xin coi nguyên văn bức thư của :

QUAN NHỊ - PHẠM
HỒNG - LÔ - TỰ - KHANH
Ở TRIỀU-ĐÌNH HUẾ

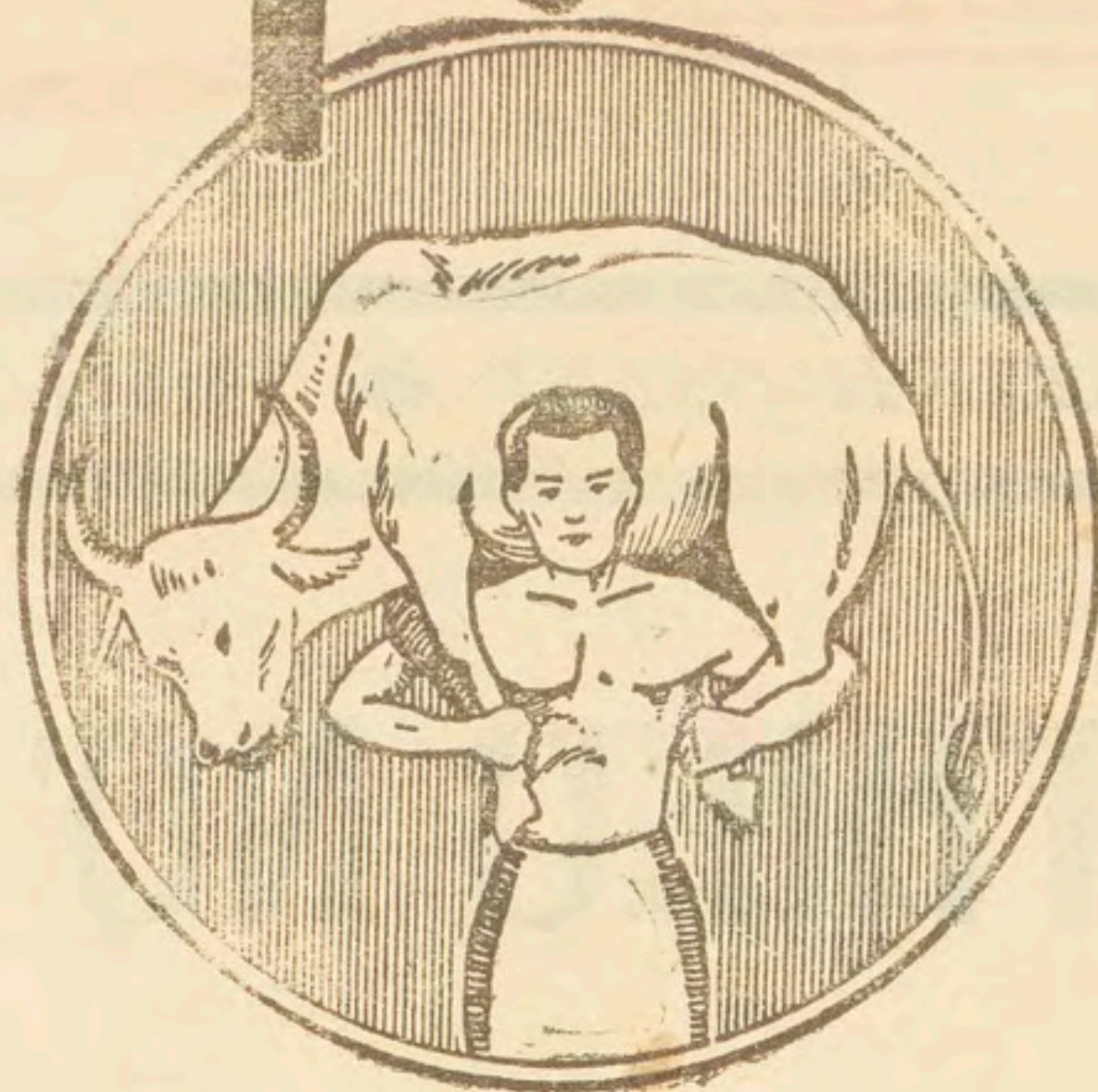


« Tôi và gia quyến tôi thường dùng
« thuốc ÔNG-TIỀN quả có nhiều thứ
« hiệu nghiệm. Như thuốc Ho. Thối
« nhiệt Tán, thuốc Tiêu-xđ, v. v... mà
« nhưt là thuốc SƯU-ĐỘC-BÁ-ỨNG-
« HOÀN tôi lại thường mua giúp cho
« người thân thuộc tôi dùng quả hiệu
« nghiệm như lời quảng-cáo ».

NGUYEN-XUAN-THANH
NHỊ - PHẠM - HỒNG - LÔ - TỰ - KHANH

Bao nhiêu đây, quý Ngài thấy rõ sự công hiệu chắc chắn
của các thứ thuốc hiệu ÔNG-TIỀN mua dùng khỏi lầm lạc
Có bán lẻ khắp nơi chi-cuộc ÔNG-TIỀN Saigon, 228 Rue d'Espagne, Chợ Lớn,
59 Bd Tổng-đốc-Phương, Dakao, 186 Bd Albert 1^{er}, Pnompenh, 57 Ang-Dương

FORTONIC



RƯỢU BÒ
MÁU BÒ
CỦA BÁC-
SĨ VÉCET
— PARIS —

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau mửa hư huyết làm cho thân thể
con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống
không tiêu. Đồn ba con gái thường có huyết hạc, máu huyết không
đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da
thịt không dầy nở nang, trí hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nghinh và công nhận
rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đần
máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhưt là đàn bà có thai và sau khi
sinh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn - van - Cao

Docteur en Pharmacie

12 124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-Thủ) SAIGON

ALLO - ALLO - ALLO

NÊN TỚI VIẾNG ÔNG GIÁO-SƯ ĐẠI-TÀI H. H. A. AMIL
164, Rue Mac Mahon, SAIGON

Đoán vận mạng — Coi chỉ tay — Các khoa học kín
Quý ngài có thể làm cho đời mình được sung sướng hạnh
phúc, nếu muốn nhờ ông giáo-sư AMIL giúp hộ cho
Các việc — Hôn-nhơn — Lập nghiệp — Gia tài
Những sự bí mật của xứ Ấn-độ sẽ giúp cho quý ngài được
người mình thương yêu. Trong trường tình, ông giáo-sư AMIL
sẽ là người dắt đường chỉ nẻo chắc hơn hết (việc vẫn giữ kín)
Quá khứ — Hiện tại — Vị lai (lời tiên đoán không sai lầm)
Muốn được mạnh, chiến thắng và đạt được mục đích : BUA
chế theo cách thức ở Ấn-độ

Tiếp khách: mỗi ngày, nghỉ ngày Chúa nhật

Sớm mai: từ 8 giờ tới 11 giờ. Chiều: từ 3 giờ tới 7 giờ
hững người nào bận việc không đến được ban ngày, xin
mời lại nhà từ 9 giờ tối sắp lên và trong tuần, ngày Chúa
nhật không tiếp khách.

RƯỢU THUỐC ĐẠI BÒ NEO-TONIQ

Của Bác-sĩ PÉRIÉ

TRỊ:

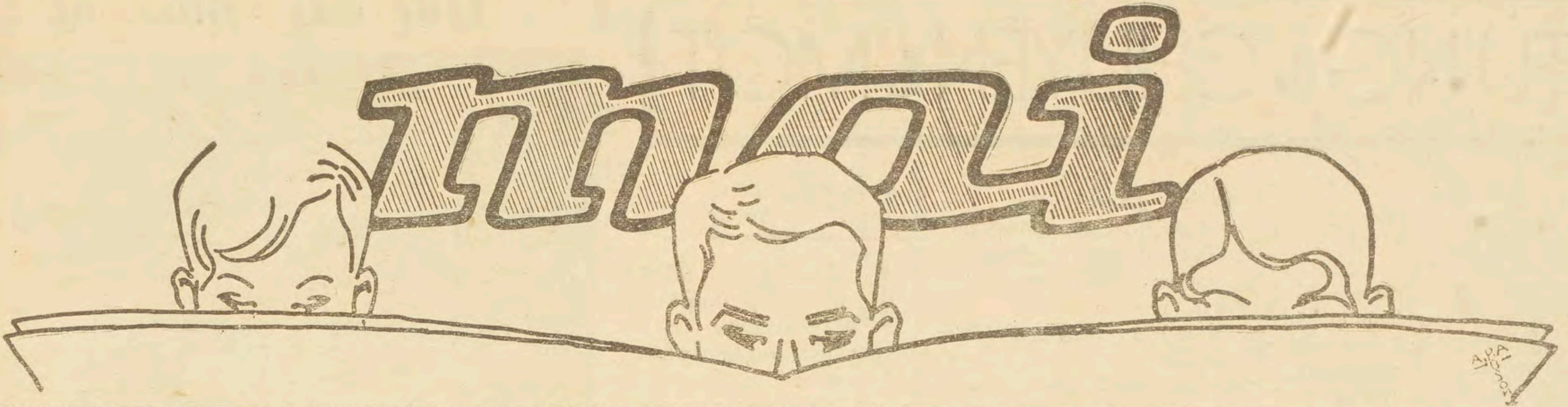
Đau mửa, Đau mới mạnh, Lúc có thai
Và sau khi sinh sản, Ngừa bệnh Lao

Ăn tại: PHARMACIE KIM-QUAN
Số 90, đường Bonard SAIGON

ÉCOLE PASTEUR

103-107, Rue Chaigneau - Saigon
(GẦN CHỢ CÚ)

Trường dạy: 1^{er} ban ngày: từ lớp chót tới lớp nhất
2^o Ban đêm: a) lớp dạy chữ tay cho người lớn
b) lớp luyện Pháp-văn cho các trò đi thi sơ học hay
vào trường Trung-học Pétrus Ký về niên khóa 1937-1938



THÀ TRỰC-TRỊ CÒN HƠN

HIỆP ƯỚC 1884 LẠI BỊ DÀY VÒ NỮA

THEO như chánh-thể hiện hành ở nước Nam, xứ Nam - kỳ thuộc dưới chế-độ trực-trị, còn hai xứ Trung-Bắc thì ếp mình dưới chế-độ bảo-hộ.

Với chế-độ trực-trị, thì vua quan nước Nam không có quyền gì tham dự đến việc cai-trị ở Nam - kỳ nữa; mọi việc đều do nước Pháp, hay nói cho đúng hơn, các quan-chức Pháp chủ trương cả.

Chế-độ bảo-hộ thì khác. Nó do ở hiệp-ước 1884 qui-định. Ông Patenôtre chính là người đại-diện cho Chánh-phủ Pháp hiệp-định với Nam-Triều đứng nên hiệp-ước này. Vì vậy, hiệp-ước 1884 cũng có thể kêu là hiệp-ước Patenôtre nữa.

Cho đúng theo chế-độ bảo-hộ, các quan-chức Pháp chỉ có quyền trông coi về việc ngoại-giao, binh bị và hơn thế, đóng vai kiểm-soát; còn từ việc hành chánh đến tư-pháp và học vụ thì thuộc quyền của vua quan ta.

Nhưng sự kinh-nghiệm đã chứng chắc rằng hiệp-ước 1884 đã bị coi như là tờ giấy lộn, tuy rằng nước Pháp thuở giờ vẫn tỏ ý tôn-trọng chữ ký của mình trong các giấy tờ ngoại giao!

Trước nhất, xứ Bắc-kỳ — cứ theo như hiệp-ước 1884 — đáng lẽ ra đến nay còn phải mang cái « voi cày » của Nam Triều mà sự thiệt thì đã công nhiên thoát ly ra ngoài vòng trời buộc đó từ lâu, và ngày nay đã nghiêm nhiên trở nên như một xứ trực-trị vậy.

Rồi đến Trung-kỳ nửa cũng thế. Từ khi xảy ra vụ đảo-chánh ngày 2 Mai ở Huế tới giờ, tuy người ta không dứt la-lối om-sòm rằng Chánh-Phủ Pháp đã khéo vin lấy hiệp-ước 1884 làm căn cứ cho việc cai-trị ở Trung-kỳ, nghĩa là trả lại chủ-quyền về chánh-trị cho vua quan An-nam, nhưng lấy công-tâm mà nói thì chế-độ hiện-hành ở xứ trung-ương vẫn chẳng phải là bảo-hộ, mà cũng không hẳn là trực-trị!

Bởi vậy, có người đã điều mà kêu nó là chế-độ « nửa rạc, nửa nở » (régime bâtard)!

Cho được thấy rõ rằng chế-độ bảo-hộ chẳng khi nào được

thiết-hiện ở Trung-kỳ và hiệp-ước Patenôtre lại còn bị dày đập là khác nữa, chúng tôi muốn nhắc lại vài việc đã xảy ra gần đây ở Trung - kỳ để chứng chắc cho sự đề-quyết trên đây.

Việc thứ nhất?

Các bạn đọc hẳn còn nhớ chuyện ông nghị cộng-sân Honel hồi đi ra Bắc?



NGUYỄN-VĂN-TƯỜNG

một người ký tên thay mặt Nam triều trong hiệp-ước Patenôtre

Theo như lời thuật của các báo hàng ngày, khi được tin ông nghị đồ mượn đường sắt mon men ra mới có đến Phan thiết, viên công sứ tỉnh này lật đặt xách ngay sắc dụ của Chánh-Phủ Nam Triều ra tuyên đọc trước mặt ông Honel: « xứ Trung-kỳ vốn thuộc dưới quyền của Nam - Triều nếu không được phép Nam-triều ban cho thì không ai được quyền đề cử và địa phận xứ này, dầu chỉ mượn đường đi qua trọng ít lúc cũng vậy. »

Là người nắm quyền lập-pháp trong tay thì lẽ tự nhiên phải biết tôn trọng luật-pháp, ông nghị đồ liền tuân lời viên công-sứ rồi lên xe hơi trở lại ngay Sài Thành.

Nếu phải chi khi trở về đây rồi ông Honel chịu bãi chương trình đi đường bộ và mượn đường biển ra Bắc cho êm

chuyện thì, dầu chẳng ra chế độ bảo-hộ đi nữa, chúng ta cũng phải nhìn nhận rằng: « hiệp-ước Pháp Việt 1884 đã được nói theo lối tây — thiệt - hiện từng chữ một. »

Ông nghị đồ tuy vậy lại chẳng chịu nhượng-bộ. Ông bèn đem việc đó ra phân - nân với quan Toàn-quyền và cứ khăng khăng đòi ra Bắc bằng đường bộ.

Đến đây, nếu chủ-quyền của Nam-Triều vẫn được bảo-trọng, đáng lẽ ra người ta đã đề lần đầu cho Nam-Triều cái quyền cấm ông Honel qua địa-phận Trung-kỳ thì đến lần sau, người ta lại phải trả lại Nam-Triều cái quyền cho phép ông nghị cộng-sân mượn đường sắt ra Bắc, nếu người ta không muốn cho ông bằng mình qua biển khơi.

Nhưng trong trường hợp này, Chánh-phủ Bảo-hộ lại chẳng nghĩ như vậy. Người ta chẳng thèm đếm xỉa gì tới sắc-dụ trên kia. Người ta cứ tự tiện ký nghị-định cho ông Honel được thông thả ra Bắc bằng đường bộ.

(Coi tiếp qua trương 16)

1000 mũi kim của 1000 đàn bà rất hên cho chủ lính Nhứt

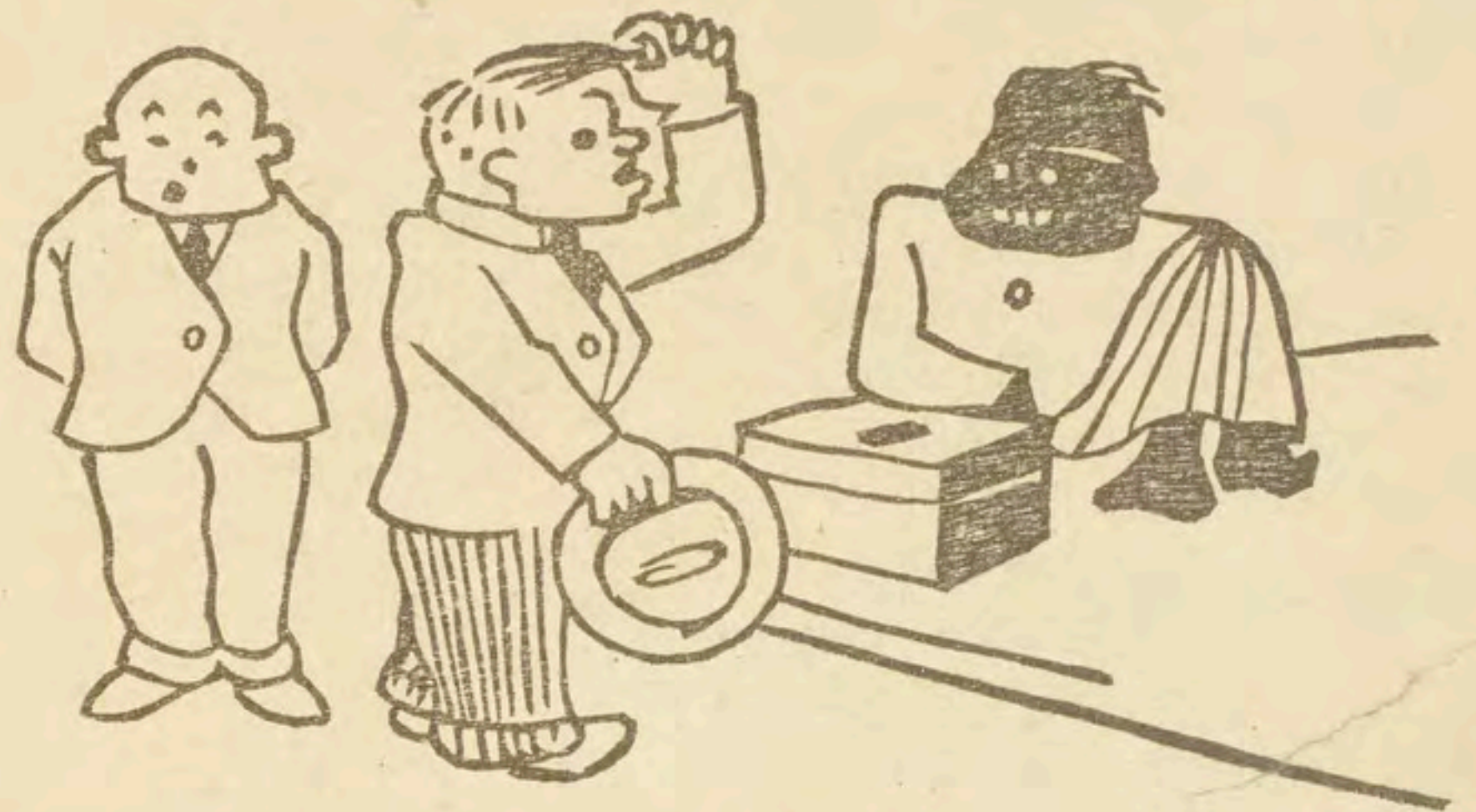
(Xem hình in ngoài bìa)

Đừng tưởng văn-minh hùng cường như Nhứt-bồn mà người họ không còn những cái tục truyền mê-tín.

Ngay những lính qua đánh trận bên Tàu bây giờ, đem theo tượng Phật-bà Quan-âm và bùa ngãi đủ thứ.

Có thứ bùa « hộ-mạng » mà họ quý nhất, *Sennin Bari*, tức là « Thiên điều tuyền »: một miếng vải trắng nhỏ do tay 1000 người đàn bà, may đủ 1000 mũi kim bằng chỉ đỏ, nghĩa là mỗi người may một mũi. Chủ lính nào được vật quý này mang trong mình ra đánh trận rất hên.

Hình in ngoài bìa kỳ này là mấy cô thiếu-nữ Nhứt đang góp mũi kim của mình vào miếng vải *Sennin Bari* để gởi cho lính sang Tàu đánh trận đó.



— Anh Bầy nè ! Anh phải kiểm thuốc gì cho tôi xức tóc, hết trứng, không tôi cạo trọc thì anh không còn chỗ núm da !

chuyên môn luận

CÁI SƯƠNG CỦA SỰ NGHÈO

« Văn nợ lắm khi trào nước mắt.

« Lăn ăn từng bữa mướt mồ hôi.

Ai đã cầm đa sầu đọc tới hai câu đó chắc phải chảy nước mắt. Một người đến thế chắc hẳn là một người lo lắng khổ sở nhứt trên đời, không còn cảnh ai khổ hơn được nữa.

Nhưng đề đầu trên đời này có những người, chẳng những không biết van nợ bao giờ, lại có bạc ưc bạc triệu trong tay; chẳng những không hề phải lăn ăn từng bữa, lại ăn uống toàn là ngọc thực kim-san, thế mà lại chính là người lo lắng khổ sở mới kỳ.

Chắc có bạn đọc vội vàng hỏi :

— Người nào như vậy thì chỉ ra coi.

Không cần phải chỉ mấy ông triệu-phú Huế-kỳ làm chi cho xa xuôi, đây chúng tôi muốn chỉ một người ở gần bên cạnh ta, mà hiện thời khắp thiên hạ đều nghe danh để ý : Tướng-giới-Thạch.

Trời ôi ! Tướng - giới - Thạch mà là người lo lắng khổ sở à ?

Người ở ngôi chi - tôn, làm đầu 400 triệu dân-chúng; người làm tới chức Quân-sự Ủy-viên trưởng, cầm 200 muôn tướng-sĩ trong tay; người có gia-sản tư-tài không biết bao nhiêu triệu; người có vợ là Tống Mỹ-linh; người đi đâu cũng sẵn có ầu dài xa mã, ở toàn những núi non thanh-ụ mát mẻ, nay Cô-lãnh, mai Lô - son; trời ôi ! người như vậy mà bảo là người lo lắng khổ sở nhứt đời này à ?

Thì chính những cái tuyệt cao tuyệt sướng đó nó đang làm Tướng-giới-Thạch là người lo lắng khổ sở nhứt đời. Còn khổ hơn những kẻ « lăn ăn van nợ » nữa kia.

Thật vậy, ai đoán cũng dư biết mấy tháng nay họ Tướng lo lắng khổ sở không biết sao mà nói cho cùng : ăn không ngon cơm, mặc dầu có cao-lương mỹ-vị ; ngủ không ngon giấc, mặc dầu có Cô-lãnh Lô-son ; ở không yên chỗ, mặc dầu có lầu đài cung điện. Ta cứ tưởng tượng sẽ thấy lão đang ăn đang ngủ, mà những tin báo bại-trận liên liên ở Thượng-hải và Hoa-bắc đem tới, phải nhả miếng ăn, phải tháo mồ hôi chờ không sung sướng gì. Càng cao danh-vọng càng dày gian nan. Rất đời bây giờ đi đâu cũng phải giấu lén tung-tích, chỉ sợ Nhứt hay mà cho phi-cơ đi theo dõi để xán xuống ít trái bom thì chết !

Nào quân-cơ, nào quốc-nạn, đang làm họ Tướng lao tâm khổ trí không biết bao nhiêu. Nếu một mai thắng lợi, chẳng nói làm gì ; rủi như bị thua — mà thua là phần chắc — thì e họ Tướng phải chết vì tức vì nhục và đến không có đất chôn kia !

Đã vậy mà hôm rồi đây cực - cực là Tống Mỹ - Linh lại bị nạn xe hơi, trầy da sưng mắt, càng làm cho Tướng sầu khổ hơn nữa.

Ai sao không biết, chớ lúc này vì dụ Tướng-giới-Thạch muốn đánh đổi với chúng tôi, chắc chúng tôi không đại đầu.

Vậy cho biết ở đời, chớ xem cái bề ngoài son phết bóng dáng của người ta mà tưởng họ vinh hoa sung sướng hết thấy. 1 hiểu gì anh sang giàu đang khóc trong khi những anh nghèo hèn vui cười, thiếu gì kẻ làm quan đang bo bo luồn cúi trong lúc kẻ làm dân như mình lại được đi đứng thảnh thơi, tự do tự tại.

Bởi vậy chúng tôi muốn làm thân nghèo hèn mà sướng hơn. Có lúc thật phải van nợ lăn ăn, nhưng đời mình thảnh thơi có điểm cái màu đó mới thú.

M.



Người ta mới phát-minh cho các ông một món đồ dùng mới lạ : lưỡi dao phát quang. Vì trong chỗ tay cầm có ngọn đèn, chiếu sáng cho mình cạo mặt. (Hình tay cầm).

Bên đây là một cột Vô-tuyên-diện cao nhưt châu Âu, người ta mới dựng rồi ở thành Budapest nước Hongrie. Nó cao 314 thước, nghĩa là cao hơn Tháp Eiffel ở Paris 14 thước.

Tin làng văn

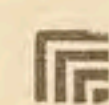
BAO

TUẦN - báo « THỜI-THỂ » ở Hanoi đã ra số 1 bữa 30 Octobre, do ông Trần-dinh-Tri chủ trương.

Báo ra hai trương, mỗi năm 1p.00, 6 tháng 0p.55, ba tháng 0p.30. Báo - quán ở n° 40 rue des Cuirs, Hanoi.

Những độc - giả mua báo « SÔNG-HƯƠNG » ở Huế là tờ báo của ông bạn Phan-Khôi mới bị chánh-phủ rút phép, nay sẽ được nhận báo « THỜI-THỂ » cho tới mãn hạn.

Chúng tôi xin chúc bạn đồng-nghiệp vững bền phát đạt.



BAO « SAIGON TIỂU-THUYẾT » của M.

Ngũ-văn-Bảng giao cho hai ông Phạm-ngọc-Thọ và Thúc-Tề làm hai tháng nay đang xuất sắc tấn tới, bỗng bị chánh-phủ rút giấy phép về.

Báo « SÔNG-HƯƠNG » ở Huế của ông Phan-Khôi cũng bị một số-phận như thế.

SÁCH

Những lịch-sử tiểu-thuyết có giá-trị nên đọc

CHÚNG tôi mới tiếp được cuốn « Hòm đựng người » của ông Nguyễn-triệu-Luật, do Phủ-thông-Bán nguyệt-san xuất-bản hôm 1er Oct. rồi.

« Hòm đựng người » là một bộ tiểu-thuyết lịch-sử nước nhà đời Lê-Trịnh, văn hay, truyện hay, ai cũng nên đọc. Nhứt là tác-giả, ông Ng-triệu-Luật, một nhà học-vấn nghiên-cứu có địa-vị trong báo-giới và văn-xã Bắc-hà lâu nay, tự nhiên tác-

phẩm của ông là một tác-phẩm có công-phu và giá-trị vậy.

L UÔN dịp, chúng tôi xin giới-thiệu 4 cuốn lịch-sử tiểu-thuyết của Nhật-nam thơ-quán, số 102 rue du Chanvre Hanoi, đều là sự tích hay của nước nhà, ai cũng nên đọc : 1' - Hai bà đánh giặc, truyện hai chị em bà Trưng đánh đuổi quân Tàu, dựng cờ độc-lập. Sách dày tới 380 trang lớn có 24 hình vẽ.

2' - Vua bà Triệu-Âu, cũng là một nữ-anh-hùng cứu-quốc, nổi gót nhị Trưng.

3' - Trần-Nguyên Chiến - sử, truyện Trần - hưng - đạo đại-vương hai phen đại phá giặc Nguyên.

4' - Việt - Thanh Chiến - sử, truyện vua Quang-Trung nhà Tây-sơn đánh phá quân Thanh ở Bắc-hà.

Thiết tưởng ai là người ái-quốc và hiếu học, trên án sách đều nên có những bộ sách này.

NGAY-MỚI là một tập Nguyệt san của Madame Võ-thị-Liên xuất - bản. Cỡ rộng, tập dày, trong có đủ các thể văn.

Địa - chỉ ở số 126 đường d'Arras Saigon.

Bồn báo vui lòng giới-thiệu cùng chư-vị độc-giả.

AI sùng chán, tẻ bại ? đau bụng kinh-niên ? liệt dương lâu ngày ? đau trái tim hồi hộp ? tức ngực, đau thắt ngang lưng ?

Đàn bà nào kém huyệt, hư hao ? Trẻ nhỏ nào nhấc ăn, ói ọp ?

Hãy mau mau viết thư cho M. LÊ-VĂN-TIẾNG, tỉnh Tân-an mà hỏi thăm, ông TÙNG-LÂM, đang kiểm thuốc điều-trị, thì sẽ thấy hiệu-nghiem ngay.

TỪNG CHUYỆN MỘT

Phân - đối cái
lối bắt - bó
«giàn - mặt» đó

TẠI Phú-quốc hôm rồi có vụ hàm-hộ bắt binh và xung đột với nhơn-viên Thương-chánh về chuyện mua muối sao đó, đến đối hàm-hộ nổi-dóa, đem bao nhiêu cá đồ tốt xuống bến.

Dư-luận sôi nổi.

Báo-giới đăng tin.

Thông-tin-viên các báo ở đó là M. Trần-ngọc-Giao bị ông chủ quận bắt giam một cách vô lối, ai nấy đều lấy làm lạ. Hôm sau quan chủ tỉnh tỉnh Hà-tiên truyền phải thả M. Giao ra, bấy giờ dư-luận mới yên.

Mỗi khi ở đâu có chuyện quan-hệ xảy ra, đại-biểu và thông-tin của báo - giới được quyền làm phận-sự, nghĩa là điều-tra phỏng-sự cho rõ đầu đuôi. Đó có phải là tội phạm gì đâu mà nhà cầm quyền địa-phương được bắt người ta.

Có lẽ sợ trách nhiệm mình và muốn giấu sự thiệt đi chăng ?

Chuyện Phú-quốc bây giờ cũng như chuyện anh Dương-thanh-Phong đi theo cuộc điều tra ruộng đất ở Rạch-giá mà bị sở mật-thám sở-tại giữ lại lúc ấy, chúng tôi đều cho là cách bắt «giàn mặt». Mà nguyên nhơn đều là muốn giấu sự thật.

Họ khéo nhờ mấy người phỏng-sự thông-tin của báo-giới Annam thế lực còn yếu, nên mới dám dõ lối bắt «giàn mặt» như thế, nếu là phỏng-sự thông tin của báo tây, chắc họ không dám.

Liên-đoàn Báo-giới nếu có phải vì quyền lợi nghề nghiệp mà để ra, thì phải ra sức phản đối cái thói bắt người như đã xảy ra ở Rạchgiá và Phúquốc đó.



Nhứt có lấy
Thượng-hải
cũng còn lâu

KỶ trước chúng tôi lấy đại - thể mà nói : Hoa-quân để mất Đại-trưởng, Giang-loan và Hạp-bắc thì cả Thượng-hải có cơ nguy lắm.

Tuy có cơ nguy, nhưng chắc không phải Nhứt-quân đã hoàn toàn chiếm-lãnh được Thượng-hải trong nay mai đâu.

Chúng ta cứ xem kỹ những tin tức về Thượng-hải chiến-sự đủ thấy rõ chủ-ý của Hoa-quân cốt đánh trận với Nhứt bằng lối « hao mòn » nghĩa là cầm cự nhay nhura cho Nhứt-quân mệt mỏi tổn hao ghê gớm mới lấy được một nơi. Cứ thế mãi, Nhứt khó chịu lắm.

Nghĩ coi, đánh nhau 75 ngày. Nhứt 4 lần đem viện binh, 5 lần tổng-công-kích, mới lấy được Giang-loan Hạp-bắc là hai nơi đã xiêu đổ tan tành,

không còn giá-trị gì nữa.

Bây giờ Hoa-quân lui về giữ trận-tuyến thứ hai, lấy Tô-châu-hà làm bức thành thiên-nhiên và hai mươi mấy muôn lính các tỉnh đem về, đều quyết lòng huyết-chiến và hy-sanh ; theo ý chúng tôi thiết tưởng Nhứt-quân có phá được trận-tuyến này cũng còn mấy tháng nữa. Trừ ra có sự « xuất kỳ bất ý » nào thì không biết sao mà nói được.

Kỳ báo trước, chúng tôi vẽ địa-đồ trận-thế Hoa-bắc, được chư-vị độc-giả hoan-nginh, vì nó chỉ rõ các Mặt-trận cho ai nấy đều có thể dễ thấy, dễ hiểu. Kỳ sau chúng tôi vẽ trận đồ Thượng-hải bây giờ, xin độc-giả đón coi.



Một việc mới
lạ trong báo-
giới Bắc - hà

HAI báo « Ngày nay » và « Tân - Việt - nam » phỉ báng nhau.

Trước khi muốn thừa kiện nhau trước mặt pháp - luật, « Ngày nay » có cái sáng-ý là xin hội báo-giới lập ban Thẩm-pháp Danh-dự (Jury d'honneur) để xét. Nghĩa là muốn «giặt đồ dơ trong nhà với nhau» hơn là đem ra pháp-đình, trước mặt công-chúng.

Hội-đồng Thẩm-phán Danh-dự thành lập.

Trong hai bên đối nại, chỉ có « Ngày nay » chịu ra trước Hội-đồng Thẩm-phán mà thôi. Còn « Tân Việt - nam » một hai thách đố kể nghịch minh cứ việc đi kiện.

Thế là việc muốn làm của Hội-đồng Thẩm-phán thất bại.

Có lẽ tại Báo-giới ta chưa đến lúc thuận-hòa thân-ái và khuyên bảo nhau được chăng ?

Có lẽ tại « Tân Việt-nam » thấy sự kết-lập Hội-đồng Thẩm-phán gồm có lắm người không đáng làm quan tòa xử mình cho nên không chịu ra chăng?

Dẫu sao mặc lòng, chúng tôi tưởng cái sáng ý này của anh em báo-giới Bắc-hà cũng là một việc mới lạ đáng nên khuyến khích. Từ nay trong báo-giới có sự xung đột tương phản, ta nên thu xếp giàn hòa với nhau cách đó là phải. Hơn nữa, ta sẽ nhơn đó mà lần lần đi tới, cho Báo-giới cũng có cơ-quan như cơ-quan của trạng-sư kia, thì hay biết bao !



Chớ vội thấy thông-tư Duprè mà mừng.

QUAN giám đốc Tư-Pháp Duprè mới thông-tư cho các tòa án Đông-dương từ nay không được truy tố những người tham dự hoặc tổ-chức các cơ - quan cộng sản, vì những việc ấy không phạm đến điều 91 luật Hình.

Người ta phân-vân nghị luận dữ.

Rất đối có người quý u lạc-quan, tôi cho tờ thông-tư Duprè là cái dấu tỏ rằng chánh-phủ Bình-dân đã cho ta cái quyền tự do kết-đảng lập hội đó.

Lâu nay cộng-sản là cái đại-ky cho nhà đương cuộc ở đây, mà bây giờ người ta được tham dự và tổ chức cơ-quan cộng-sản khỏi bị truy tố, thì những người tin theo chủ-nghĩa khác cứ việc tổ-chức tuyên truyền, có sao ở đâu ?

Chớ nên vội mừng quá !

Phải biết một tờ thông-tư không đủ quyền lực gì cho ta một cái tự do kết xã lập hội bao giờ. Huống chi thông-tư là cái rất mỏng manh, nay ta thấy thông-tư này cho, mai có thể thấy thông-tư khác lấy lại như chơi. Đến nghị-định cũng vậy, trừ ra có luật.

Cứ nói cho phải : miễn không làm gì phượng hại trị an, mỗi người chúng ta có thể tin ngưỡng và hành - động theo chủ-nghĩa nào mình muốn cũng được, lựa là cộng-sản.

Ở Trung Bắc-kỳ càng không đáng vội mừng thông-tư Duprè hơn nữa, vì bên cạnh nó còn có Hoàng-Việt Tân - luật và điều khoản gĩa thơ gĩa-ngôn kia mà !

KỶ NÀY

Nhơn vì có nhiều bài và hình cần đăng gấp hơn, nên phải hườn đăng bài « Thân thể văn-tài ông Nhị Mỹ » và bài « Hai mươi ngày về chơi đất bắc » của ông Thiệu-Sơn.

Xin coi trong số sau.

KỶ TỚI

Phân Hương hỏa của Phan-văn-Thiết

« Nét mực Tinh » của ông cử Đường-bà-Trạc của Đẩu-Tiếp

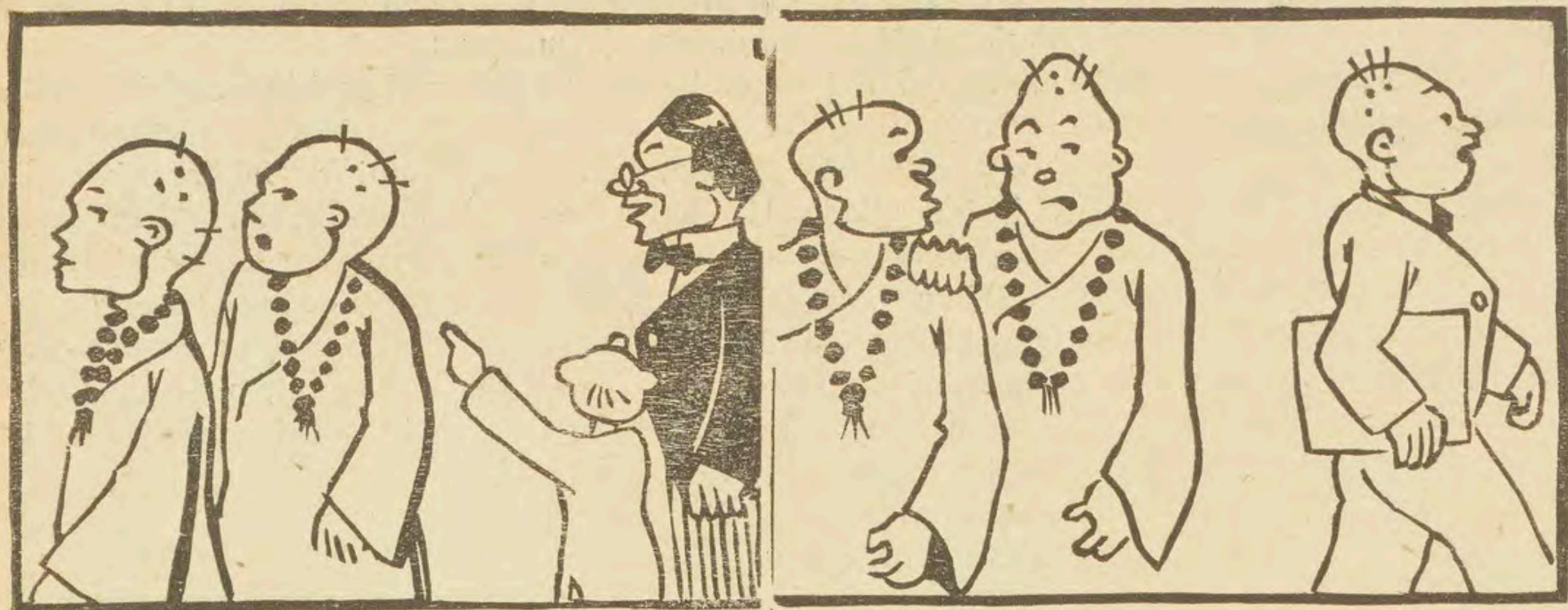
Nguyễn vọng của dân - chúng Việt - nam của Nam-Qui

THIÊN HẠ ĐỒN

Muốn dùng hột xoàn mới thật tốt nên đến tiệm Ba-Quan là chỗ mài hột xoàn mới khéo nhứt, Mua hột xoàn mới Ba-Quan được sự tin cậy, không khi nào chết nước đổi màu, có thể dùng như xoàn Tây.

Hột xoàn mới Ba - Quan chỉ bán tại tiệm Ba-Quan 58 Rue Vannier, Saigon, Chợ - cũ. - Télép. 21.476.

MỖI NGƯỜI HIỂU MỘT CÁCH



— Ba ôi! họ bị trúng tóc nên cạo đầu nhiều quá.

— Huynh ôi! phật giáo bây giờ thanh hàn lắm; đến mấy thầy thông thầy kỹ cũng quy theo phật cả.

Hai Y-khoa Bác-sĩ A. MONTEL và NGUYỄN VĂN-QUAN nói chuyện với phóng-viên của « MAI » về

BỆNH «TRÚNG TÓC»

Nó chỉ là một bệnh rất thường, tức là «ghê tóc» tiếng y-học gọi là PIÉDRA hay TEIGNE, không làm ai điên hay chết như lời thiên hạ đồn xằng. Có đều nó hay lây lắm.

Bác-sĩ Quan nói chỉ gội đầu với dấm cũng hết.

thừa dịp quần-chúng đang sợ cuồng cuồng lên, phao-vu rằng các bác-sĩ tây đều chạy bệnh ấy hết, chỉ có tiệm họ có bán thuốc trừ thôi, mà hay thần hiệu.

Chúng tôi có đến hỏi bác-sĩ A. Montel một vị danh y làm giám-đốc nhà thương-thị Saigon ta lâu năm, là người biết rõ nhiều bệnh tật của người mình. Bác-sĩ Montel nói với chúng tôi rằng:

—Bệnh trúng tóc không có gì lạ, y-học gọi là «Piédro». Nó chỉ là một thứ bệnh thông-thường hay xảy ra ở các xứ nóng. Tuy không giết ai hết, cũng không làm ai điên, chớ nó lây người này qua người kia lệ-lặng hết sức. Muốn trừ tuyệt bệnh ấy, người có trúng tóc chỉ phải gội đầu bằng xà bông với nước «lotion sulfureuse». Khi tóc khô rồi thì xúc đầu dũa hay đầu phụng vài lần thì tuyệt.

Muốn phòng-ngừa khỏi lây nhau, các tiệm hớt tóc phải nấu các đồ nghề dùng để hớt tóc mới được.

Môn thuốc xức của báo « La Presse »

Bạn đồng nghiệp «La Presse Indochinoise» của chúng tôi khuyên nên gội đầu bằng bột mỗi buổi sớm mai, xong xả mới lấy thuốc bào chế bằng các món dưới đây đổ lên đầu và chà xát thật mạnh.

Ammoniaque. 8gr.
Essence térébenthine. . . 8gr.
Alcool camphré 250gr.

Nếu ai không có tiền mua nổi các món kể trên, chỉ có việc mua rượu 90 chữ pha với dầu ô-liu hay pha với nước cologne, chà lên tóc, sau khi gội đầu sạch sẽ.

Nhưng, bác-sĩ Nguyễn-văn Quan biểu lây dấm mà xức

Chúng tôi tưởng nhiều người đã biết tiếng bác-sĩ Nguyễn-văn

Quan, một vị y khoa tấn-sĩ mớ về nước ít lâu, tinh thông cả khoa châm cứu người Nhứt-bồn.

Bác-sĩ nói cho chúng tôi biết rằng bệnh trúng tóc hay sâu tóc chỉ là một thứ bệnh tựa tựa như ghê, nó tức là ghê của tóc.

Mỗi sợi tóc đều có ống thông hơi từ đầu ngọn cho tới chơn tóc trong da để nuôi sống sợi tóc, cũng như gân máu nuôi rắng vậy. Ban đầu, thứ sâu kêu là năm («champignon») hình-thù như đọt cây không có lá, ngoài đầu chỉ có một chùm như trứng

nhưng nó nhỏ lắm, ở trong tóc người khác có bình trứng tóc. Nhưng, nếu mình nắm ngũ chung, đội nón đội khăn người ấy, hay hớt tóc sau người ấy, «năm» đeo qua tóc mình và chui vô ống tóc mà lần lần vô mãi cho tới chơn tóc rồi vào da đầu.

Biết sớm mà cắt khúc tóc có nó dợn lên, hoặc cạo đầu thì thôi. Nếu để trễ nó ăn vào da đầu thì chỗ đó ngứa đau đẽ, mình phải gãi thét thành lở-lói và sanh ra ghê.

Một điều ai nấy nên biết, là bệnh trúng tóc không hề giết chết ta được, cũng không thể làm ta điên đâu. Còn trị nó, ta cứ gội đầu với xà-bông sạch sẽ. Khi tóc khô rồi, cứ lấy dấm annam ta cũng được, pha vào, hể hai phần dấm thì một phần nước. Rồi lần lần 1 phần dấm thì hai phần nước. Mỗi ngày nhớ gội đầu sạch-sẽ, và bỏ đừng đội nón hay khăn, mà hời tóc có trúng mình đội, đừng tránh sự «trúng năm» leo qua.

Còn tiệm hớt tóc muốn tránh hẳn sự truyền-nhiễm « năm » người này qua đầu người khác, thì đem những đồ dùng hớt tóc nấu trong nước sôi hay đốt cho trúng chết như các tiệm hớt tóc bên tây đã làm, trước khi hớt tóc người mới vô.

Bệnh trúng tóc trên đây Bác-sĩ Quan gọi là « Teigne ».

Cũng có thứ « trúng năm » ăn vào da mặt, cổ, hay trên mình mẩy, tay chơn và ngứa ngáy, lở-lói như ghê ngứa hay như lác. Bệnh này lại kêu là « Micose ». Nó thường xảy ra ở các xứ nóng. Cả miền Nam nước Ý và Tây-ban-Nha cũng có.

Tóm lại hai bệnh ấy không

Chúng tôi hỏi ca vua Huỳnh - Đế :

CHO BIẾT VÌ SAO CÓ BỆNH «TRÚNG - TÓC» SANH RA ?

Té ra thánh-nhơn phương Đông ta xưa đã nói tới bệnh này rồi

MUỐN tìm hỏi cho rõ :
1— Y-học ta xưa có biết tới bệnh «trúng tóc» hay nó chỉ là một bệnh kim thời ?

2.— Thứ coi năm ba ông lang thuốc ta ở gần đây có biết bệnh ấy là bệnh gì không.

Chúng tôi ủy-thác một ông bạn đọc giả báo « MAI », ông Phạm-gia-Mô, vốn là một nhà Bắc-y rất có chuyên tài nhưng vì bấy lâu không thích quảng cáo như người ta, cho nên ít ai biết, trừ ra bao nhiêu người làm bệnh thập tử nhưt sanh, nhờ ông cứu khỏi.

Phạm-quân có lòng tốt, vì chúng tôi mà đi phỏng-vấn năm sáu bạn đồng nghiệp Bắc-y ở quanh châu - thành ta đây — cố nhiên là ông tìm hỏi mấy người có tiếng — và viết một bài tường-thuật khá dài, chúng tôi rất tiếc bây giờ không đăng được nguyên-văn, chỉ xin tóm tắt lấy đại cương mà thôi.

Trong mấy vị danh-sư đó, ông nào cũng lừng lừng, nói liền, tỏ ra ít coi sách thuốc.

Ông thì nói tại « huyết dư », nhưng bốn-báo phóng-viên bề lại rằng: « huyết dư là sợi tóc, đầu này tóc có trúng phải kêu làm sao ? » thì ông lúng túng chưa kịp trả lời, vừa có khách tới cùng ông lang ta nói chuyện ngựa đưa, vì ông chính là dân làng tuyệt phích.

Ông khác nói tại năm nay là năm « Thái âm tai tuyến » sanh ra uất nhiệt trong mình. Câu trả lời ấy cũng trật với sách thuốc, vì năm nay chính là năm « Thái âm tư thiên » mới đúng. Hai cái đó khác nhau xa.

Tóm lại trong năm sáu vị danh-sư đó « bị » phóng viên báo MAI tới hỏi một cách không ngờ, không một cụ nào nói dùm cho bốn-báo phóng-viên được như ý, hiểu rõ.

Trở về, Phạm - quân thất-vọng, nhưng lại có vẻ đặc-ý, dỡ ra mấy cuốn sách thuốc chỉ cho chúng tôi xem mấy câu sau đây, té ra năm ngàn năm trước ông tổ thuốc Bắc là vua Huỳnh-đế đã có dạy về căn bệnh này rồi.

— 5 —
có hại gì cho tới như người ta lo sợ phao đồn. Nếu ai bị nó phá, cứ việc lại đốc-tơ điều-trị. Còn về bệnh trúng tóc, cứ việc gội đầu với xà-bông, để khô, thoa dấm pha nước lạnh vào như chúng tôi nói trên.

Theo bác-sĩ Quan, người ta không chuyện gì phải sợ cuồng cuồng, rồi xúc lên đầu nào là lotion sulfureuse, nào là alcool 90 pha với huile d'olive hay với eau de cologne cho tốn tiền.

Chúng tôi nhằm cái phương pháp của bác-sĩ Quan giản tiện và chi tốn, có mấy đồng xu. Ai bị trúng tóc cứ việc tự mình điều-trị như thế là hết, chớ vội vàng cạo trọc đi, tội nghiệp cho tóc biết mấy !

TRẦN-VĂN-LAI

CHU-VAN-HAI

AUTO ECOLE

BREVET GARANTIS

Transports et déménagements

45 Colonel Grimaud SAIGON

Trưởng dạy thi xe camion

Torpedo motocyclette

Bảo lãnh chắc có giấy thi

đầy sửa máy xe hơi máy điện

Có cho mượn xe camion

Chợ hàng hóa và dọn nhà

經曰，腎者精之處，其花髮。太陰司天，濕氣下臨，腎氣上從，黑起，水變。

« Kinh viết: Thận giả tinh «chỉ xử, kỳ hoa tại phát «Thái âm tư thiên, thấp-kh « hạ lâm, thận khí thượng «tùng hắc khởi, thủy biến.»

Nghĩa là: Nội-kinh nói Thận là chỗ tinh khí, nó phát hiện ra ngoài thì đẹp ở nơi tóc. (Bởi vậy trai gái độ mười tám hai mươi tuổi, thận nó sung, nên tóc láng mượt).

Trong sách Tô-vấn: Năm nay năm Sửu, kinh Thái-âm làm chủ, nên khi thấp xuống tới, thận-khi theo mà xông lên, thành ra tóc nổi điểm đen, sau hóa ra nước.

Chính là mấy câu nói rõ căn nguyên của «trúng tóc» đó.

Trúng tóc ở trên đầu những người có nó bây giờ quả thật là đen, làm như thất gút ở sợi tóc, nhưng nếu vuốt nó xuống mà lấy móng tay mình dè mạnh nó hể ra, có nước rõ ràng.

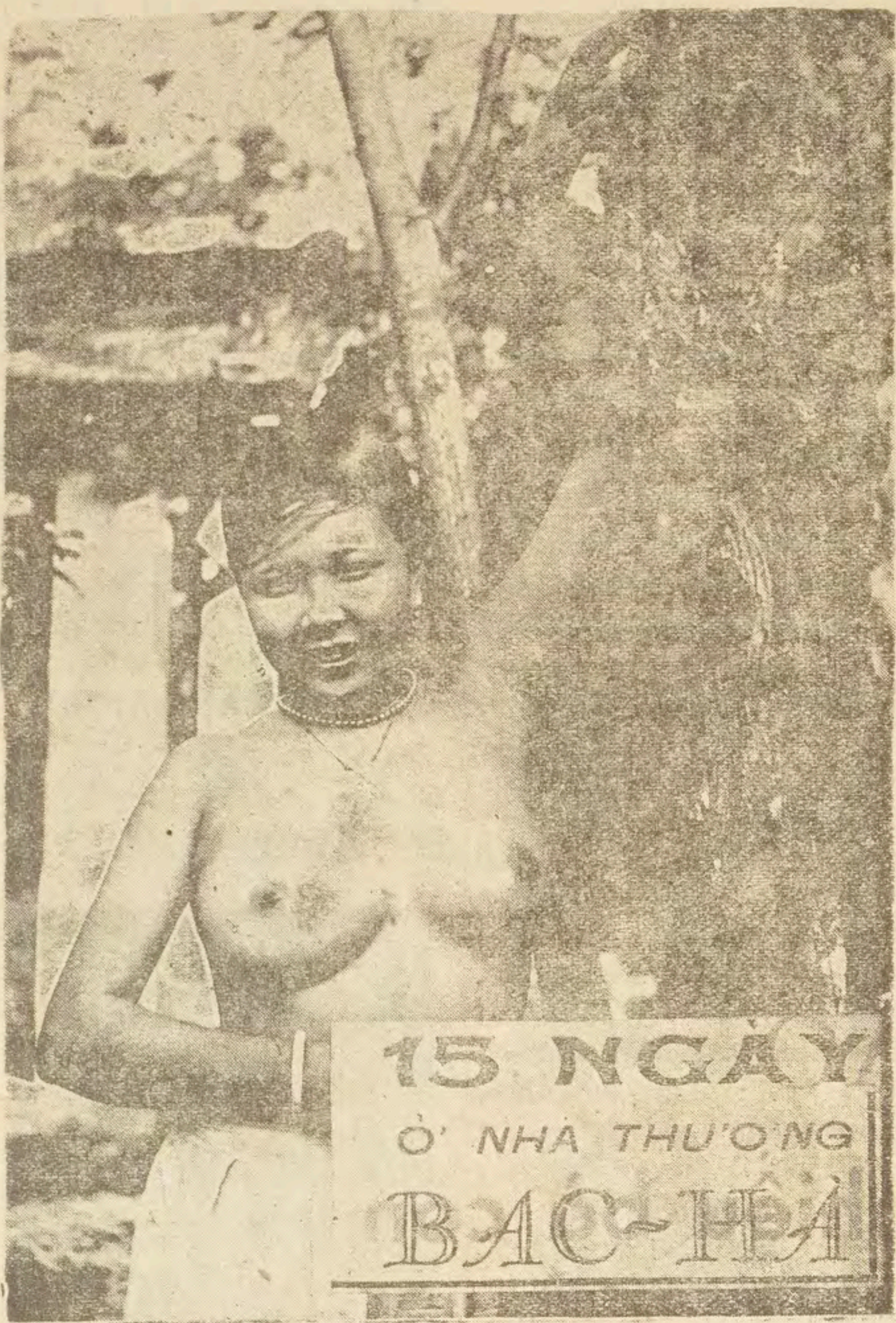
Như thế là trong sách thuốc Đông-phương đã từng dạy bệnh trúng tóc rồi, chớ phải nó là bệnh lạ gì đâu. Nó chỉ lạ với người như chúng tôi và các ông không đọc sách thuốc, nhưt là Nội-kinh, và cũng lạ với các ông Bắc y mà làm biếng không xem kỹ sách thuốc.

Bệnh trúng tóc thường có, nhưng nếu năm nay tràn-lan chắc tại ban đầu người ta vô ý để bị truyền nhiễm từ-tung đó thôi.

Cách bài trừ của bác - sĩ A. Moutel

Thiếu gì kẻ khôn ngoan đầu cơ, đang sống về môn thuốc trúng tóc. Có lẽ môn thuốc trúng tóc đã đẻ ra nhiều hơn trúng tóc rồi.

Có nhà bào-chế khách-trú



(Tiếp theo số 9)

— Ở trong này, như mấy «vú» đó có phải là «phạm-nhe» không? Tôi hỏi cô Năm.

— Phải đâu, mấy «vú» là người ngoài xin vô làm cũng như surveillant vậy đó, mà «mẫu bà» (tức là bà phước) lựa những người có đạo, như vú năm, vú tám, vú ba, vú mười đó đều có đạo hết.

— Trong này có nhiều «chị» cũng như chúng mình, ví dụ như chị Bảy Ngẫu, thế mà vì sao trong này người ta lại kêu mấy chị là hạng «Cao-Liêm Sĩ»?

— Vậy đó! hễ mấy chị điếm già, vô ra cả trăm lần, mà đã lên mặt «anh chị» được thì trong này tôn họ là «Cao Liêm Sĩ». Cái tên nghe ngon dữ chị há; họ làm sắp phụ với mấy vú để coi rầy «chị em» trong này.

— Còn sao lại kêu là con sáu «bàn nạo» hả cô?

— Vậy chứ chị không thấy cái hàm răng nó đó sao, sáng chị gặp nó ngó kỹ mà coi, thiết hàm răng nó giống in cái bàn nạo dừa, không sai chút nào.

— Còn con ba «gà mổ», con bảy «bồn-thềm»?

— Kêu nó là ba «gà mổ» vì cái bộ mặt nó ngó giống in con gà mổ lúa, đến như con bảy «bồn thềm» có tên là vì từ hồi nào tới giờ hễ mỗi lần nó lọt vô đây, là mỗi lần nó coi sắp quét tước bồn kiền, thềm nhà, thành ra quen riết rồi nên có cái tên: con bảy «bồn thềm».

Tôi phải bật cười.

— Á! ngộ quá cô há, chứ chị chép hết những sự-tích và tên họ kỳ cục đó, có thể làm được một cuốn tự-diễn riêng mà bán cho kẻ hậu tấn ở Sầu-thành này.

Cô Năm Sadec vẫn nói tự nhiên:

— Ôi! còn thiếu gì tên kỳ tiếng lạ... Ủa! mà chị hút một điếu chơi đã, nè tôi làm điếu thuốc này chặt và láng hết sức.

Vừa nói, cô Năm vừa quày cái ống hút đưa qua mời tôi. Đánh bạo, tôi cũng phải làm mặt bánh, tiếp lấy cái ống rồi khẽ vô đèn mà kéo. Lễ tự nhiên tôi đầu có hơi mạnh và thạo nghề mà kéo nghe ro-ro như cô; tôi chỉ kéo nhẹ nhẹ và phả khói ra hết. Cái không biết mà mình cũng phải làm cho được ấm đảm, cho ra vẻ đồng đạo, dặng câu chuyện cho đậm đà hơn.

Nói chuyện tới đây, cô Năm vừa làm xong một điếu thuốc nữa, lăn tròn láng bóng, rồi quày đầu ống hút đưa qua mời tôi!

— Nè! chị hút một điếu nữa cho khoan khoái tinh thần, cặp mắt có lim dim, ta nằm đàm đạo mới sướng.

Phải chi bẻm ghiền thiết thọ, chắc coi điếu thuốc này như ơn-diễn vua ban, mấy cũng không chừa, đâu có từ chối. Nhưng mà tôi phải viện lẽ mời đầu trở dậy, vả lại đã lâu quá không hút, nay hút nhiều sợ say, rồi hơn đó mà sanh bệnh trở lại thì khổ.

Như động lòng thương, và nghe nói phải lẽ cô Năm không mời ép nữa, cô tự trở đầu súng lại miệng mình mà bắn viên đạn ấy.

Kéo hết điếu thuốc đó rồi thì có ngồi dậy mời tôi ăn bánh, ăn trái cây.

Nghe cô mời tôi mới nhớ sự lại gói bánh ngọt của tôi mượn chị Tư Hồ mua, tôi lật đặt chạy về giường tôi lấy gói bánh đem lại.

Ngó thấy, cô Năm gạt tay mà nói:

— Ôi! thiếu gì bánh đây chị,

chị cắt gói ấy đi để mai dùng.

Nhưng tôi không nghe, tôi cứ mở gói ra sắp bánh lên đĩa, để mời các chị em cũng ngồi quanh đó ăn chung cho vui.

Ái lạ gì cái cảnh bên cạnh mâm hút, thêm có đĩa bánh ngọt, bình trà ngon, tự nhiên câu chuyện tuôn ra không dứt. Tôi tiếc công-phu và ngày giờ, nên chỉ để họ nói chuyện trời mưa trời nắng năm ba câu, là tôi lại lôi kéo về đề-mục của tôi liền. Tôi muốn hỏi tiếp cho hiểu hết nghĩa lý của những cái danh-từ trong bộ «Sầu-thành Tự-diễn».

— Cô Năm há! Sao một chị nào đó lại được chị em đặt cho cái tên kỳ cục là «Con sáu giò-gà»?

— Thì bởi cặp giò nó cao nhòng, mình nó lại ốm tong, nó đi ngó bộ gió thiết giống in con gà chớ sao! Cô Năm trả lời.

— Còn sao lại: «Con Tư Tiều-thuyết»?

— Á! cái đó ngộ lắm! con nhỏ này hễ mở miệng ra nói chuyện bao giờ thì cũng như mình đọc tiều-thuyết, câu chuyện của nó giông-dài và văn-hoa lắm! Đề bữa nào chị kiểm nó rồi chọc nó nói chuyện cho mà nghe, không chừng chị tra nghe lắm đó!

— Còn *chị mã-kỵ* là nghĩa gì?

— Thì bởi người chỉ cao lớn, rình rang và đen thui, đen thui, cho nên chúng mới đặt cho cái tên vậy đó.

— Rồi tới con *Ba Trương-Phi*, chắc bộ mặt dữ dằn như tướng Trương-Phi hát bộ phải không?

Cô năm vùng cười ngặt nghẽo, gần phun miếng bánh đang nhai trong miệng:

— Cái đó đề đợi bữa nào thứ tư nhằm ngày tám, chị vô thăm chung với nó sẽ thấy. Giờ bắt tôi nói rõ, làm tôi ăn bánh uống nước mất ngon đi, tội nghiệp.

Tôi tỉnh thần trong trí: Thì mai đây chính là ngày thứ tư rồi mình có dịp đề mục-kích rồi chưa nghĩa cái danh-từ đó vô trong tự-diễn.

Lúc bấy giờ gói thuốc điếu đã hết cô Năm móc túi lấy 0p.20 đưa cho chị lớn nằm gần đó bảo đi mua giùm một gói «*Đáp-lách*» (Double-ace).

Tôi có ý lấy làm lạ:

— Ủa! Trong này có ai bán sao cô?

— Có chứ, mấy «vú» có mua vô bán, đủ cả những thứ cần dùng cho đàn bà: nào dầu xức tóc, phấn, nào dầu máng, nào lược, thuốc. Ý! mà họ bán mất ghê đi, giá bán gần gấp đôi ở ngoài lận, ví dụ như gói «*Đáp lách*» ở ngoài bán có cắt-mốt, cắt-hai, thì trong này phải hai cắt.

Cô Năm lại ngã cây thật nhom nhách của cô xuống, làm thuốc á-phiện hút tiếp thêm mấy điếu nữa. Tôi cũng nằm nhắm nhia ngon đèn dầu phụng và những làn khói á-phiện bay lên quần quít bao quanh chúng tôi.

Yên-lặng được bốn năm phút tôi nghe trong mình tôi khoan-khoái, to tướng liên miên hết chuyện này qua việc kia, tôi nghĩ chắc là nhờ hút điếu thuốc phiện hồi này nó mới cho

mình có cái thú loạn-tướng đó chớ gì!

Vừa lúc ấy, chị đi mua gói thuốc lá đã đem lại, cô Năm mở ra chỉ mời tôi một điếu, cô lấy một điếu, rồi đẩy lại chớ không mời mấy chị kia, vì mấy chị hút «*Bách-tốt*» hay «*Đại-nam*» không tra hút thuốc ăng-lê. Dầu có thêm hút «*Đáp-lách*» cũng không dám rờ tới gói thuốc của cô Năm đâu.

Đêm khuya lần lần. Lối hơn 10 giờ, thì chị lớn và cô nhỏ nằm chơi này giờ đều từ giả trở về giường ngủ, tôi thấy cô

Năm cũng không cầm cọng gì.

Khi hai người đi rồi tôi hỏi cô Năm cho biết họ là ai, cô nói:

— Người lớn là chị Tám Bàn cờ, người nhỏ là «*tân mới*» nghe nói ở Thủ Đức mới xuống Saigon có vài tháng thì bị lọt vô đây, họ không biết hút, tôi quen mặt rồi họ cũng nằm chơi, chớ chị cũng biết: không «*lờ-đạo*» thì không vui, phải không?

— Cô nói đúng đó, tôi trả lời.

(Còn tiếp)

Một Song-Thu khác

MẮC dầu tự chúng tôi đã thanh-minh rõ ràng ban đầu rằng: cô Song-Thu, tác-giả thiên phỏng-sự này khác, không phải là bà chủ-nhiệm «*Kịch-bóng*» một hồi lúc nọ cũng tên là Song-Thu, nhưng vậy mà hôm thứ ba rồi chúng tôi lại tiếp được bức thư của Madame Phạm-Xuân-Chi dite Song-Thu gửi lại sau đây, chúng tôi vui lòng đề y nguyên-văn:

Đào tiên-sinh

Chào ông

Trong báo «*MAI*» mấy kỳ rồi, ông có đăng bài điều-tra 15 ngày ở nhà thương «*Bạc-hà*» mà dưới lại ký tên Song-Thu; việc đó có hay không là tự ngồi bút của ngài, tôi không có quyền nói. Nhưng thưa ông, đối với dư-luận cũng có chỗ xúc phạm đến danh-giá của cá-nhân của tôi, vì rằng Song-Thu là biệt hiệu của tôi, khi tôi còn chủ nhiệm tờ tuần báo «*Kịch-Bóng*» ai cũng biết.

Vậy mà nay trong bài điều-tra đó lại cũng chỉ ký tên Song-Thu, chớ chẳng nói rõ là tên họ gì, làm cho những kẻ quen

biết xa gần với tôi, đều sanh nghi hoặc mà viết thư tới hỏi và dị-nghị. Chớ đó thật là quan-ngại cho phương-diện danh-giá của tôi vô cùng.

Vậy xin ông vui lòng cải-chánh dùm cho mấy hàng trên báo như sau đây, rất cảm ơn.



Cải-chánh

Bài điều-tra «*15 ngày ở nhà thương Bạc-hà*» của cô Song-Thu đó không phải Song-Thu Phạm-Xuân-Chi chủ «*Kịch-Bóng*» đâu, xin đọc-giả chớ lầm.

PHẠM-XUÂN-CHI dite SONG-THU

CÁC BÀ NÊN NHỚ:

TIỆM MỸ-LỢI

48-54, Rue Vannier, Saigon

Một tiệm may kiểu mới phụ-nữ trước tiên ở Namkỳ có giá trị đáng tin cậy, tại đó có bán đủ đồ trẻ em, áo, quần, giày, vở, đồ thêu may, nút áo kiểu và mới eo lại nhiều thứ hàng kiểu mới, nữ may manteau và áo dài bận lạnh

XIN GIỚI THIỆU

TRƯỜNG TƯ HỌC

ĐẠO THẠO VỸ

32-34, Roland Garros

Dạy từ lớp nhứt trở xuống. Thầy giáo toàn là bậc mô-phạm chuyên môn. Ai có trẻ nhỏ nên cho học trường này tấn tới mau lắm



DOCTEUR QUAN

Ancien INTERNE LAUREAT de l'hôpital Foch de Paris. Ancien Chef de l'INSTITUTO de DERMOPUNCTURA de Barcelone (Espagne)

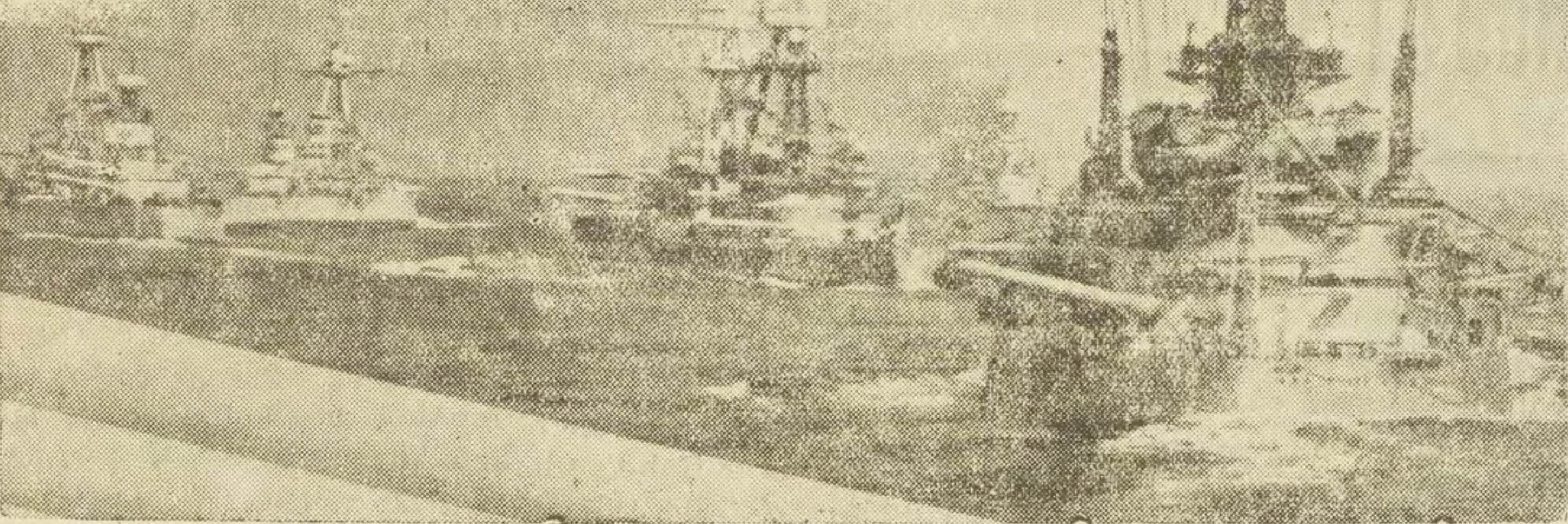
CHUYÊN MÔN KHOA CHÂM-CỨU (Acupuncture)

Trị đủ các chứng bệnh. — Chuyên trị bệnh phong tê nhức mỏi, và bệnh thuộc về đường tiêu tiện, Thận, huyết trắng vân vân... Chiếu Điện dặng chữa bệnh và khản bệnh có kiến hiên vi. Thử nước óc, đàm, máu, nước tiểu vân vân...

trên lầu (1^{er} étage-Escalier B) gần Thượng-thor ngang vườn con nít
Khán bệnh từ 8 giờ tới 12 giờ; từ 3 tới 7 giờ.
Téléphone N° 21.916

Hải-quân Anh tuy mạnh mẽ, nhưng không thể nào đem hết sang Viễn - đông được

TÂN-VĂN



ÀU MỸ CHIA RẺ NHAU THÌ KHÔNG CƯ'Ò NG-QUỐC NÀO LÀM GÌ NHƯT-BỒN CHO NÔI

LỜI CỦA MỘT QUAN CỰU-NGOẠI-TƯỚNG ANH

«... Aucune puissance, à moins d'une très longue préparation, ne pourrait imposer sa volonté au Japon. Si les Etats-Unis et la Grande-Bretagne agissaient conjointement pendant plusieurs années et si elles étaient soutenues par la Russie Soviétique, des représentations pourraient être faites devant lesquelles le Japon devrait s'incliner...»
«... Trừ khi nào đã dày công dự-bị thì không kể, ngoài ra không có một cường-quốc nào có thể ép buộc Nhật phải theo ý muốn của mình. Nếu Huê-kỳ và Anh đồng lao cộng-tác với nhau trong lâu năm và lại có được Nga-Sô-Viết trợ-lực nữa thì may ra lúc đó mới có thể tính chuyện được với nhau và nước Nhật bấy giờ mới có lẽ phải chịu nhượng bộ...»

Winston Churchill
CỰU-NGOẠI-TƯỚNG ANH

Từ khi xảy ra vụ bắn giết giữa Trung-Hoa và Nhật - bồn đến giờ, các bạn đọc hẳn đã thường thấy rằng: những tin tức về sự thắng bại của hai bên mà chúng ta đã được đọc mỗi ngày ở các báo phần nhiều là rắc rối, mờ tối và, khổ hơn thế, có khi mâu-thuần nữa.

Bởi vậy, mỗi khi được thấy một bài ký-sự tường tận hoặc nghị luận xác-đáng về vụ này ở các báo ngoại-quốc, chúng tôi liền lấy phận-sự mà tóm thuật, hoặc lược dịch ra để công bố lên báo *Min* ngày.

Lần này đây cũng vì thế theo cái ý đó, chúng tôi lại đánh bạo tóm dịch và cho đăng dưới đây một bài do quan Cựu ngoại-tướng Anh đã gởi cho báo *«Paris-Soir.»*

Bài ấy, đại ý như sau này:

«Chẳng những Huê-kỳ và Anh mà thôi, ngay phần nhiều nước khác ở Âu-châu cũng chú trọng về những việc đã xảy ra ở Trung-Hoa nữa.

«Hết mỗi năm mỗi qua, Trung Hoa lại bị Nhật «nuốt» thêm như con tằm ăn lá dâu vậy. Các tỉnh thành Tàu kế tiếp nhau mà khuất phục. Và bao giờ, người ta cũng lập đi nhắc lại rằng chính người Trung-Hoa là kẻ khiêu khích.

«Chế-độ hiện-hành ở Nhật đã trở nên như là chế-độ độc-đoán của nhà binh. Nhưng bên trong chế-độ này không phải là chế-độ chuyên quyền của các ông chúa chiến-tranh, hoặc của các tướng-lĩnh. Cái chủ-quyền bây giờ là ở trong

tay những hội-kin của quân-đội Nhật. Nhơn danh cho một cái chủ-nghĩa ái-quốc nồng nàn, những hội-kin ấy thường ra tay ám-sát các chánh-khách, hoặc các vị tướng soái nào tỏ ý cự nự không chịu thực-hành chánh sách ngoại xâm của Đế-quốc Nhật. Chỉ có oai-quyền thần bí của vua Nhật là khiến cho họ phải tôn kính và dè dặt đôi chút thôi.

«Bước qua thế kỷ này, hải-quân Nhật đã bằng ba phần năm hải-quân Anh hay Huê-kỳ. Nhưng cái hố lớn lao ở biển khơi nó cách biệt nước Nhật với liệt-cường có thể-lực về hải-quân đã gây cho Nhật chiếm được cái địa-vị độc-tôn ở trong hải phận của họ và cả ở các mé biển Á-đông trên Thái-bình-dương.

«Vì đó, trừ khi nào đã dày công dự-bị thì không kể, còn ngoài ra, không có một cường-quốc nào có thể ép buộc Nhật phải theo ý muốn của mình. Nếu Anh và Huê-kỳ đồng lao cộng tác với nhau trong lâu năm và lại có được Nga-sô-viết trợ lực nữa thì may ra lúc đó mới có thể tính chuyện được với nhau và nước Nhật bấy giờ mới có lẽ phải chịu nhượng-bộ.

«Nhưng Huê-kỳ thì mắc giải quyết những vấn-đề kinh-tế trong nước; còn Anh thì lại phải lo về nước Ý ở Địa-trung hải, nên đầu bao lâu nữa, Anh cũng chỉ đủ tư-cách để giữ Tân-gia-ba và duy-trì sự liên-lạc với Úc-châu thôi.

«Một điều quan trọng mà ai cũng nên rõ là Tân-gia-ba

cách xa với Nhật cũng như Portsmouth cách xa với Nhiêu-Do (Huê - kỳ).

Bởi vậy, nếu Nhật muốn khuấy phá Tân-gia-ba thì sẽ phải gặp nhiều nỗi khó khăn cũng như nếu Anh hay Huê-kỳ muốn khởi thế công với Nhật vậy. Những điều này rất nên thấu rõ, vì nó sẽ chỉ-huy cho cái chánh-sách đối-ngoại của liệt-cường ở Viễn-đông.

«Lúc này chúng ta không thể không phàn nàn cho số phận của Trung - Hoa. Ở Anh cũng như ở Huê-kỳ, người ta rất lấy làm buồn rầu và bất bình cho những đám dân hòa-bình Trung-Hoa lại mới bị tàn-phá. Dân Tàu tuy lộn-xộn nhưng rất chăm chỉ làm ăn; hiện giờ, họ sanh-tồn đã gay go rồi, sau này họ còn phải gánh vác nặng nề hơn nữa. Bởi vậy khi thấy phi-công Tàu đáng lẽ thả trái bom xuống Kỳ-hạm Nhật, lại vụng về liệng bom xuống khách sạn Anh, giết hại mấy trăm đồng-bào họ thì ai nấy đều lấy làm bức tức về tấn thảm-kịch đó. Thiết vậy, không còn gì đáng thương cho bằng thấy con rồng Trung - Hoa bị thương, nổi dóa nhảy xổ ra tứ phương, đã tự hại rồi lại còn

hại lây đến chiếc tàu của Huê-kỳ, người bạn cố-tri của mình.

«Nhưng vấn-đề này còn có một phương diện nữa. Nước Tàu có gần 400 triệu dân. Số dân đó chính là một sức mạnh về hình thức và tiên biểu cho sức chống cự đặc biệt nữa. Người Tàu có thể tràn ngập ra khắp các xứ rất xa và mang rất nhiều gánh nặng. Họ còn có một cổ-văn-minh nó giúp họ mở mang trí thông minh và giữ dạ trung thành. Tuy vậy, họ đã coi nghề làm lính là nghề hèn hạ hơn cả trong mọi nghề, cho nên lính Tàu và cả tướng Tàu thuở giờ đều có cái quan-niệm miệt-thị nhà binh như đồng bào họ vậy.

«Dân Tàu hiện giờ bị quân địch ngược đãi và ăn hiếp, chính cái đó là lỗi ở nơi quan niệm sai lầm về hòa bình nó đã in sâu vào tâm-hồn dân-tộc họ từ hai, ba ngàn năm.

«Một điều có thể chắc được là nếu người Trung Hoa không đủ tư-cách bảo-vệ Trung-quốc thì, theo như hiện tình thế-giới không có ai đâu muốn ra làm thế cho họ cái phần việc đó.

«Chịu ảnh-hưởng Nhật-Bồn nước Tàu có thể lần lần tiếm nhiệm được cái tinh-thần nhà binh. Người ta đã thấy ít dấu tỏ ra về việc đó. Nhưng đầu sao mặc lòng, việc thôn tính một phần đất của Trung Hoa cũng khiến cho Nhật phải tổn-hại và mất rất bọn ngày giờ.

«Là người Âu-Mỹ, chúng tôi tuy chỉ là kẻ bàng quan, nhưng chúng tôi cũng phải nghĩ binh-vực những quyền lợi về thương mại, văn hóa, tinh thần của chúng tôi.

«Chúng tôi lập nên nhiều hăng to, sở lớn làm lợi cho dân Tàu. Cửa biển và thành phố Thượng-Hải chính là do sáng-kiến và sức riêng chúng tôi dựng nên. Ngoài ra, lại có nhiều nước khác cũng buôn bán với Trung Hoa nữa; như Đức, trong mấy năm về sau đây, đã mở mang làm ăn rất đồ sộ ở Tàu.

«Bao nhiêu mối lợi đó có bị lay chuyển và bị hại không? Cái đó có thể tới, nếu Âu-châu cứ tranh dành nhau và Huê-kỳ cứ biệt-lập, không chịu nhúng vào việc ngoại giao.

«Nếu Âu-châu muốn nói chuyện với người Đông-phương, trước hết phải sắp đặt việc nhà mình cho có ngăn nắp đã.

«Khi sứ-thần Anh bị thương vì bom Nhật ở trên con đường xa với mặt trận, bộ Ngoại-giao Anh có gởi công điệp trách Nhật thậm-tệ. Nếu phải chi nước Anh không có nghĩ trước đến phương sách phải thiết-hành rồi Nhật không chịu bởi thương hay xin lỗi, thì chắc rằng không có khi nào gởi bức công điệp kia cho Nhật. Nhưng với một cái nạn xảy ra như vậy, không thể dùng võ-lực để cầu cho được thỏa lòng. Vụ này chẳng qua chỉ châu-tuần ở trong vòng tục - lệ - độ về ngoại-giao thôi.

«Bởi vậy, ngoài vụ xung-đột Trung-Nhật bây giờ ra, không phải lo sợ rằng sẽ có vụ xung-đột thứ hai ở Viễn-đông nữa.

«Vả lại, đầu sao mặc lòng, cái điều mà Nhật đã lựa hời này đáng khuấy phá Trung-quốc còn chứng chắc rằng trong năm nay, cuộc hòa-bình Âu-châu không bị xâm-phạm đến nữa. Thí dụ như Đức chắc sẽ không làm điều gì có thể gây nên chuyện khai-hiến với Nga trong khi mà Nhật chưa được rảnh rang để chú-trọng về Nga ở Viễn-Đông.

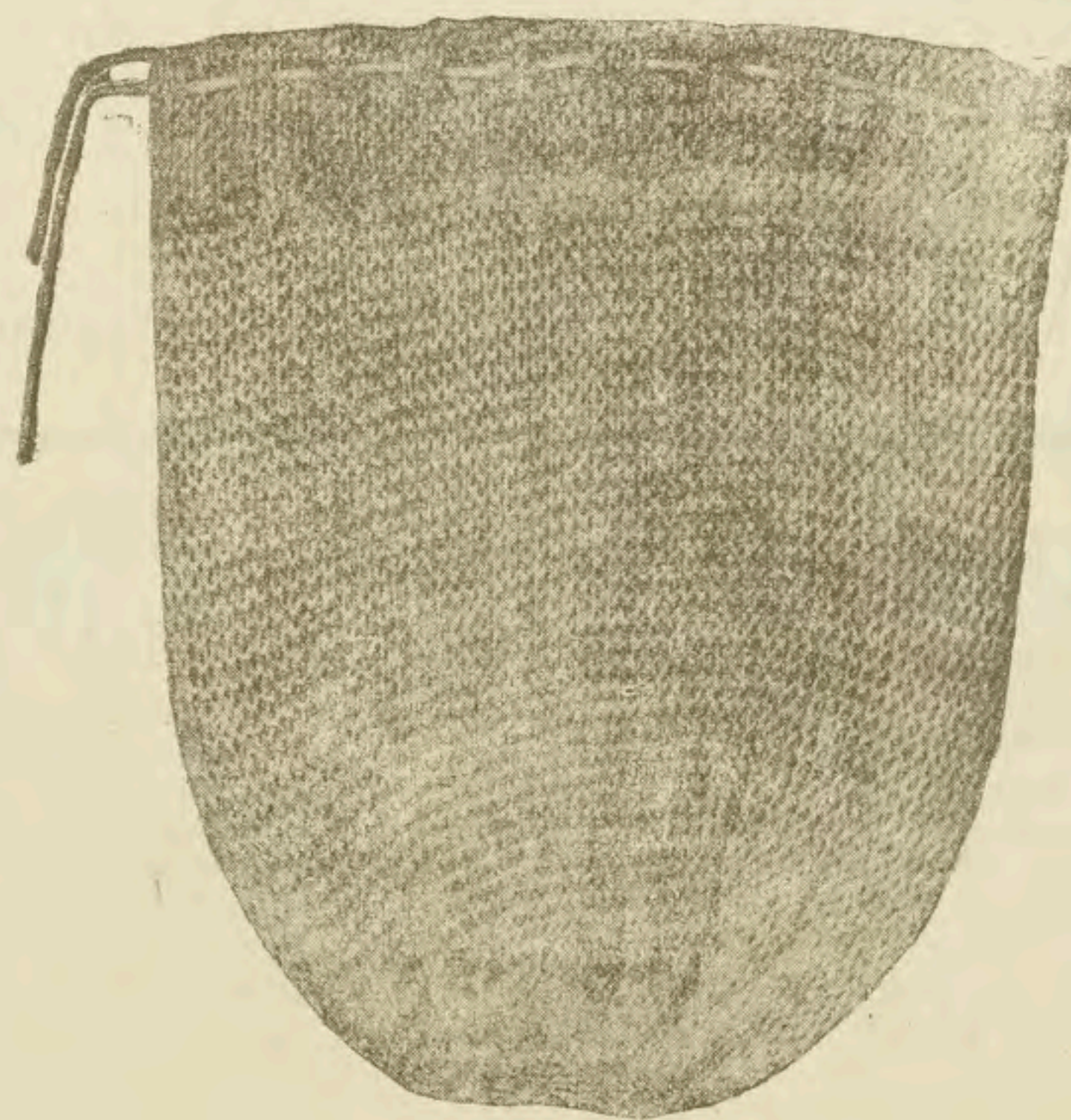
«Nhưng đầu cái tình trạng Viễn-Đông có khó khăn đến đâu và đầu khắp thế-giới đều mong cho vụ Trung-Nhật sớm kết liễu mặc lòng, nếu bảo rằng vì vụ xung-đột này mà sự hòa-bình giữa liệt-cường trở nên mong manh và không vững chắc thì không còn gì lầm lạc cho bằng.

«Trái lại, nếu vụ Trung-Nhật còn kéo dài ra mãi, nó còn đảm bảo chắc chắn cho rằng: các nước hòa-bình ở Âu-châu còn có thêm được một kỳ hạn yên tĩnh nữa.

ĐINH-NAM thuật

MANCHON CID

Autoform Soie GARANTIE. KIỀU 81/3716 BÁN LẺ 0\$ 2\$
Importé d'Allemagne



Sáng, Bền, Rẻ
Tháp đèn Noel
Succès Aida
Continental
V. . . V. . .

EXCLUSIVITÉ
E^{ts} F. Van-Vovan
164, Rue Colonel Boudonnet
SAIGON
Tél: 21.475
SUCCURSALES: BENTRE ET MYTHO

Khoa-học
Cân Tỉ

CÓ KHÁCH DU-LỊCH

TRONG RUỘT GAN DẠ THỊT NGƯỜI TA

TA chờ tưởng rằng bên trong thân thể loài người là đất «cấm», là nơi «thần-thành bất-khả xâm-phạm»; đến nỗi nếu để vật gì lọt vào da thịt ruột gan thì tất là người phải chết.

Sự thật, trong thân-thể người ta thường có những vị khách du-lịch lạ lùng, chun vào da thịt mình, đi chơi khắp châu-thân mình rồi tự nhiên chun ra mà mình bình-an vô sự mới kỳ.

Nhờ có khoa-học mới khám phá ra sự quái dị ấy.

Một anh thợ mộc làm nghề đóng thùng cây, thường bị những cái dằm cây nhọn đâm rỏ ngón tay, cho nên anh ta để sẵn cây kim trong túi áo phòng những lúc rủi ro như thế thì lấy kim dằm lên cái dằm cây ra.

Bữa nọ anh ta đang lom khom đóng thùng, bỗng thấy nơi bụng phát đau điếng một lát rồi êm. Tối lại, anh mới biết rằng cây kim để trong túi đã chun tuốt vào trong bụng mình bằng cách nào không rõ, mà chỗ đó còn có dấu đỏ đánh rành.

Thầy thuốc rọi kiếng, thấy cây kim đang đi trong mình anh thợ, mà phương hướng nó đi là lên trái tim.

Nhà ngoại-khoa ra tay mổ xẻ rất khéo, tính lấy cây kim ra, nhưng lần này bị thất bại, là vì nó nằm tuốt phía dưới buồng tim bên tả. Cách mấy hôm sau rọi kiếng thấy nó đã sang phía bên hữu. Té ra trong một tuần lễ nó đi mấy tấc đường. Vì đó, nhà ngoại khoa đành chờ ít bữa nữa cho cây kim cứ đi du-lịch trong mình anh thợ, chừng nó đi tới xương sống, mới mổ sau lưng mà rước nó ra được.

Người thợ ấy đến nay vẫn sống khỏe mạnh như thường.

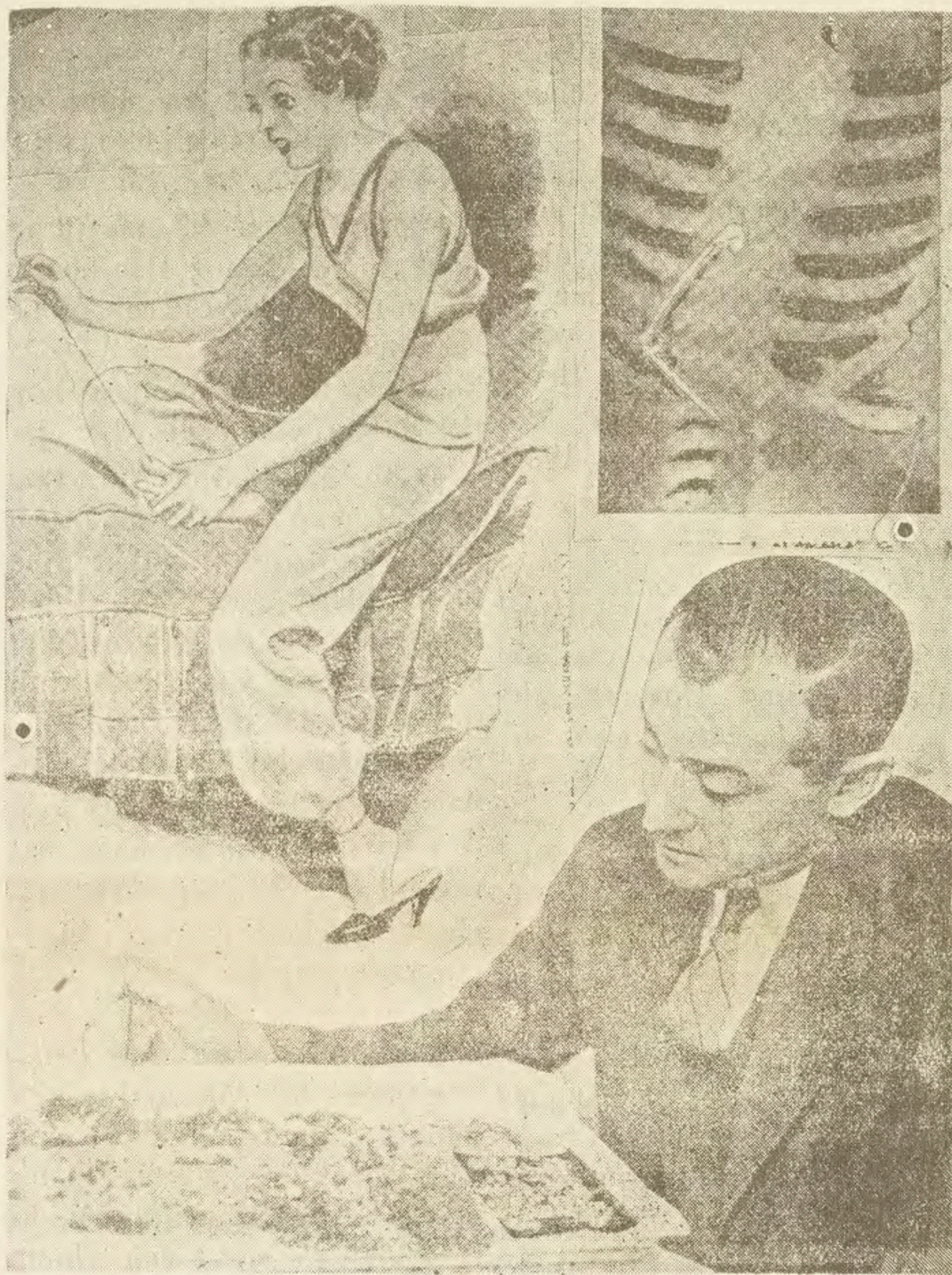
Một sợi lông ngựa đi du-
lịch trong thân thể một cô
thiếu-nữ 12 năm mới ra

CHUYỆN này còn kỳ hơn.
Một cô thiếu-nữ, chính
con một vị y-khoa bác-sĩ có
iếng ở Anh; hồi còn 5, 6 tuổi

có thích vuốt ve mấy con ngựa trong nhà nuôi. Ngó thấy bờm ngựa láng mượt, cô thường bứt ra chơi. Bữa nọ lại ngậm một sợi lông đó trong miệng, không dè nó nhọn lúc cô bé mở miệng nói cười, liền chạy tuốt qua cổ họng mà vô trong bụng mất.

Té ra chính là sợi lông ngựa mà cô đã nuốt vô trong bụng từ 12 năm trước.

Lạ chưa! Sợi lông ấy đi châu-du trong thân thể cô thiếu-nữ 12 năm đằng đẳng mà nó lại sanh-trưởng nữa mới ghê! Vì lúc mới vô nó chỉ là sợi lông



Phía trên, cô thiếu-nữ 17 tuổi rút ở đầu ngón cẳng cái ra sợi lông ngựa đã châu-du trong mình có 12 năm. Hình bên, là cây ghim-băng lọt qua sau lưng, thầy thuốc ngoại-khoa mới mổ lưng mà lấy ra được. Dưới là ông đốc-tơ Jackson với cái khay để đầy những đinh ốc và miếng chai mới lấy ở trong dạ-dày một người đàn bà ra

Cô này năm nay được 17 tuổi rồi.

Hôm tháng tư mới đây, sáng có thức dậy, nghe sao đau ngón cẳng cái mình đau buốt và ngó kỹ thấy bên trong lớp da, hình như có vật gì nổi cộm lên in như sợi giấy. Cô bèn lấy mũi kim ngòi tỉ mỉ cạy đầu ngón cẳng. Rồi bắt được đầu sợi giấy, cô nắm lấy kéo ra, càng kéo càng thấy sao nó dài, mà không nhều một nhều màu nào.

ngắn, bây giờ nó dài thòn. Đi du-lịch trong thân cô thiếu-nữ chán rồi, nó lại nhều một chỗ rất trái địa thế và không có cửa ngõ gì, là đầu ngón cẳng mà chun ra, càng quái lạ hơn nữa.

Trong thân thể người ta có đường xá gì mà một vật đi lại luông tuông tự do, lại vô đầu này mà ra đầu kia được như thế?

Thì trong thân-thể người có

những đường thông hơi và mạch máu chạy khắp trên dưới; một giây đồng hồ máu chạy châu-thân một vòng; bởi vậy một vật chun vô trong người vốn sẵn có đường đi, lại nhờ hấp thụ cơ duỗi, trái tim rung động, cho tới mọi sự tiêu-hóa hành động đều như cái máy xò đẩy vật kia chạy từ chỗ này qua chỗ kia dễ dàng mà lại mau lẹ nữa.

Một ông thánh
chuyên-môn đi bắt những
thứ khách du - lịch ấy

AY là bác-sĩ Chevalier Jackson ở tỉnh-thành Philadelphie nước Mỹ, trải 30 năm nay kinh-nghiệm tài-tinh về thuật moi lấy những du-khách trong thân thể người ta ra. Bởi vậy ông có những đồ nghề cơ-khi riêng khắp thiên hạ không ai có.

Những ai lỡ nuốt nhầm cây kim, sợi tóc, miếng sắt, cục xương v. v... đều phải tìm đến ông để ông rước ra được ngay.

Năm rồi một đứa nhỏ ở nước Áo nuốt nhầm một cái móng

tay, cha mẹ nó phải đưa qua Mỹ nhờ ông đốc-tơ Jackson lấy ra. Chỉ trong 7 phút ông tìm được cái móng tay ẩn núp chỗ nào rồi lấy ra mà đứa nhỏ không la đau, không nhều máu.

Có chị đàn bà nuốt nhầm cây kim lọt vô cuống họng rồi gây ra làm ba khúc, mỗi khúc đi du-lịch một nơi, thế mà đốc-tơ Jackson cũng lần mò lấy ra được hết.

Mới đây một người thiếu phụ xứ Canada vì nuốt vô bụng một miếng sắt nhỏ mà đèn phát điên. Đốc-tơ Jackson rọi kiếng radium, ngó thấy trong dạ dày chị đàn bà có nhiều thứ khác chớ không phải có miếng sắt mà thôi. Đến khi lấy ra để đầy một khay: nào đinh ốc nhỏ, nào đầu viết chì, nào kim may, nào nút áo v.v... ở trong dạ dày của chị nọ một năm rồi mà không sao hết.

Còn nhiều trường hợp lạ lùng nữa, nói ra không cùng. Mấy chuyện thuật ra trên đây không khác gì chuyện thần-tiên quái-dị, nhưng chính là chuyện có thật, nhờ có khoa-học kim thời khám phá cho người ta, chẳng còn gì là lạ nữa.

X.

GIẢI TRÍ TRONG NHÀ

I. — Con ốc dưới giếng

MỘT con ốc ở dưới giếng sâu 20 thước. Mỗi một ngày nó bò lên được 5 thước, rồi đêm lại thụt xuống 4 thước.

Vậy hỏi mấy ngày thì nó mới leo lên được trên giếng?

II. — Câu hỏi kẻ cướp

CÓ một người thương khách đi đường vắng vẻ, bị một bọn ăn cướp đón đường bóc lột hết cả bạc tiền và hóa vật, lại còn muốn giết chết anh ta để phi tang nữa.

Tên đầu đảng là người hung dữ và có tánh kỳ cục. Trước khi muốn hạ sát, nó vừa cười vừa nói bên tai vị thương khách như vậy:

— Mày thử nói một câu, tao nghe. Nếu là sự thật thì mày sẽ bị xử bắn. Nếu là lời nói láo xược, thì mày sẽ bị treo.

Vị thương-khách ấy trả lời cách nào không biết, mà bọn cướp thả cho đi không giết.

Đố biết anh ta nói thế nào mà hay như thế?

Xin coi lời đáp trong số báo sau.

LỜI GIẢI KỲ TRƯỚC

CHÚ XẢ QUÁ GIANG
VỚI 3 TRÁI DƯA

THIỆT, chú xả ta có cách tài tình mà qua sông được với 3 trái dưa, bình-an vô sự.

Có gì lạ đâu! Chú ngồi dưới xuống, làm như trò xiếc, cứ tung lên bắt lấy với 3 trái dưa. Thành ra luôn luôn có 1 trái cứ lơ-lửng trên không. Nhờ vậy mà chiếc xuống chỗ đúng theo sức 54 kilos của nó mới khỏi bị chìm.

— Bài toàn gì kỳ cục quá! Chắc có độc-giả nói câu ấy. Nhưng kỳ rồi chúng tôi đã thừa trước rằng bài toàn này hơi điên khùng mà.

Sách mới xuất bản

Từ Đệ-nhứt tới
Đệ-tứ Quốc-tê

Khảo cứu kỹ càng, dễ hiểu

Có bán ở các hàng sách và ại: M. PHẠM-V-ĐIỀU
142, Rue d'Arras, Saigon

THUỐC HỒNG-KHÊ

LÂU NĂM HƠN HẾT và được TÍN NHIỆM HƠN HẾT
Nên ngày nay nhà thuốc khuếch trương ra rất
lớn được rõ ràng tên tuổi khắp cả Đông-Dương

SỐ 60 BẠCH ĐÁI HẠ

Huyết trắng dầm dề khi nhiều khi bải hoải, bất cứ lâu hay mới dùng ít, bầm đen vàng dợt, trắng đục lợn thuốc HỒNG-KHÊ số 60 thế nào cợn, có giấy có nhợ, hời tanh khó chịu, bệnh cũng dứt.

Giá 1 \$ 00, 1 hộp.

SỐ 84 SÂM NHUNG
BÁCH BỒ HOÀN

Giúp được cho những người nào thần sáng suốt thân thể tráng cường con cái đông đúc. Thuốc này lấy các tinh thần mỗi một, người đang đi học, các nhà văn đem hết tinh thần ra lo nghĩ quá nhọc, tổn hao gan óc, tâm huyết khô khan, mắt hoa đầu vãng, ù tai, rụng tóc bạc đầu, là vì tiền thiên hậu thiên suy kém, vợ chồng lấy nhau lâu ngày không thai nghén, dùng SÂM NHUNG BÁCH BỒ HOÀN sống

lâu mạnh khỏe tai mắt thông minh, tính thần sáng suốt thân thể tráng cường con cái đông đúc. Thuốc này lấy các cơ quan sanh dục của loài vật, chế luyện với sâm nhung. Nên uống thuốc SÂM NHUNG BÁCH BỒ HOÀN thì nó dẫn đến cơ quan sanh dục của người, khiến cho các bệnh ở trong thân thể đều tiêu tan hết, mỗi hộp 1 \$ 00. Đàn ông dùng thuốc hộp Vàng. Đàn bà dùng thuốc hộp Trắng.

SỐ 20

BỒ Á=PHIÊN

Dầu quý ngài ghiền nặng hay nhẹ đã dùng thuốc HỒNG-KHÊ số 20 thế nào cũng bỏ được một cách vui vẻ không mất sức không ngáp ghiền không vật vã mà cũng không sanh ra chứng bệnh gì khác.

Thứ viên. . . . 0 \$ 50
Thứ nước. . . . 1 \$ 00

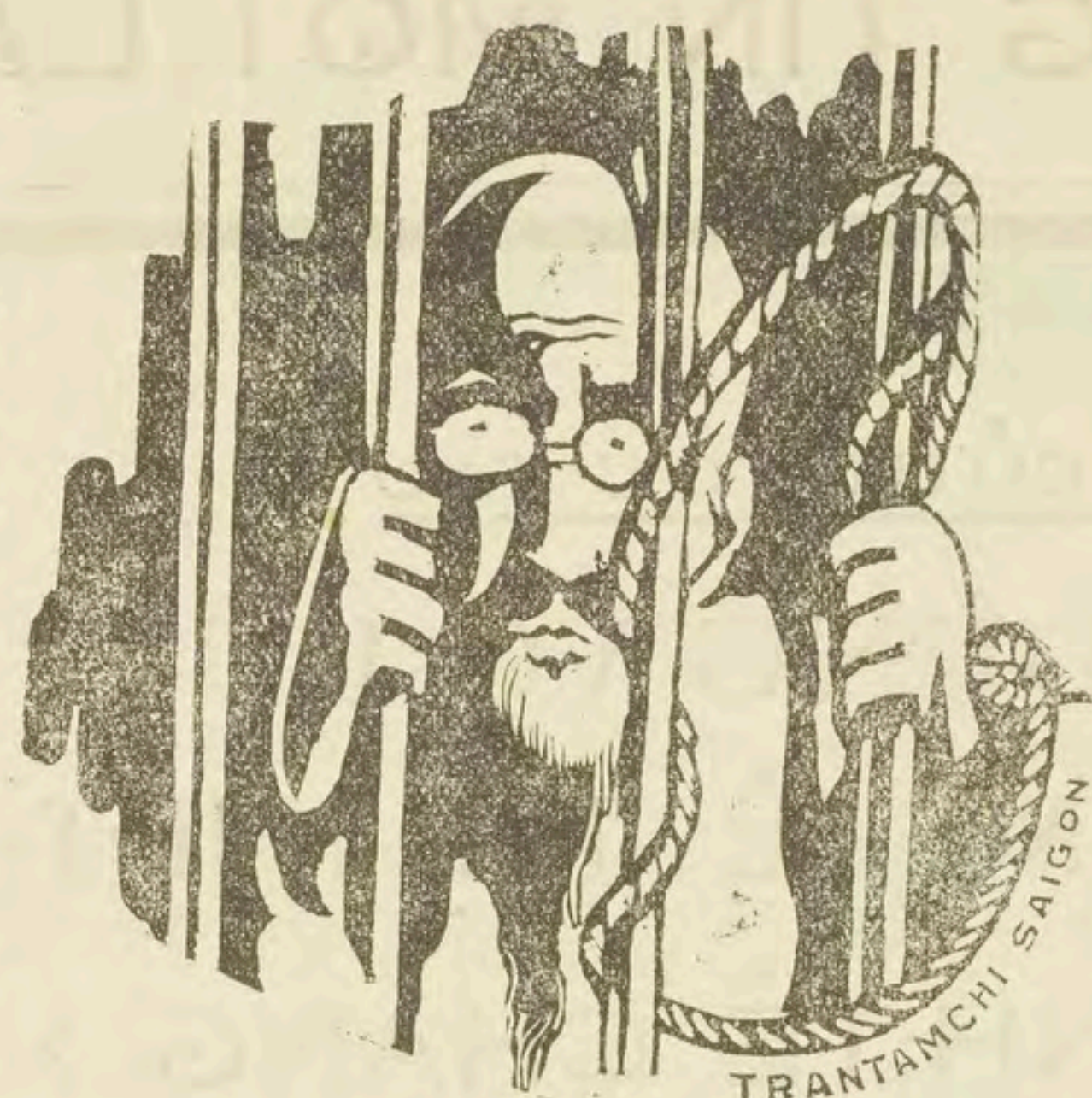
HỒNG KHÊ

Nº 88, Route de Huế HANOI
146, 148, 150 Bd Albert 1^{er}
SAIGON

Bán lẻ Nguyễn-thị-Kính, Maison Đức-Thăng Dakao, Photo Hà-Đông 16, Bd Delanoue Cantho, có Đại-lý khắp lục tỉnh miền Nam.

N.T. — Có tặng thêm 2 cuốn sách Gia-dinh y-dược và Hoa-nguyệt cầm-nang, rất có giá trị và rất cần thiết ở trong gia đình: Ở xa gửi 5 xu cõ.

NGUC-TRUNG-THU'



DÒI CÁCH
MẠNG CỦA
PHAN
SÀO-NAM

Nhưng rồi người Tây thỉnh
lĩnh khai chiến với tướng-quân,
làm cho cái thành-tịch đồn
điền của chúng tôi, phút chốc
hóa ra tro bụi.

Than ôi ! Xong pha nhọc
nhân trải muôn ngàn dặm, mà
chỉ gây nên một cõi mơ màng
thất bại, có ai mưu sự mà gặp
nông nổi bất hạnh như tôi vậy
chàng ? Đó chẳng phải chứng
cớ tài hèn tri mỏng là gì ? Ai
nổi gót tôi mà đẩy lên sau
này, nên coi sự sai lầm của
tôi mà thay đổi bước đường
đi !

Lúc sắp đặt công cuộc đồn
điền xong xã đầu đó rồi, đã
là hạ tuần tháng 10.

Tôi lên xuống Hanoi gặp
ông Ngô-đức-Kế và các đảng-

PHAN-SÀO-NAM và CU'Ờ'NG-ĐỀ BỊ NHƯ'T TRỰC XUẤT

hữu ở kinh ra, bàn tính các
việc. Rồi lại đi Bắc-ninh, lấy
nhà ông cử Nội-duệ làm nơi tụ
hợp bí-mật.

Hai ông Đặng-thái-Thân và
Lê-Vô cùng ở Nghệ ra Bắc cùng
tôi hội đàm quốc-sự.

Hồi này tiếng tăm vang dậy,
lũ sói chồn bữa khắp tứ-vĩ,
anh em đồng-chí sợ tôi rủi ro
thì nguy, cho nên đều khuyên
tôi phải gấp lìa khỏi bờ cõi
nước nhà. Thế là tôi lại cáo
biệt quốc dân mà xuất ngoại vậy.

Khoảng trung tuần tháng
chạp, qua cửa ải Nam-quan,
do đường Quảng-tây mà đến
Ngô-châu, để xuống ghe Ngô-
châu đi Hương-cảng.

Thương tuần tháng hai năm
Đinh-mùi tới nơi.

Bài văn khuyến-học của tôi
truyền-bá rồi, thiếu-niên nước
nhà trốn người Pháp mà xuất
duyệt, tấp nập trên đường.

Trung-kỳ thời có đám Ng.-
Siêu, Lam-quảng-Trung.

Nam-kỳ thời có đám Đặng
bình Thành, Hoàng-Hưng.

Bắc-kỳ có Đặng tử Mẫn, Đàm
Khanh v.v...

Họ tắm gội nắng mưa, xống
pha sóng gió, liều mạng đi tìm
học vấn, nổi gót theo churen nhau
trên đường sang Quảng-đông và
Hương-cảng.

Bởi vậy chúng tôi bèn đặt
ra tại Hương-cảng một cơ-quan
của đảng ta, để có nơi tiếp-rước
học sanh và thân nhận bạc tiền
cùng các giấy tờ bí-mật. Chúng
tôi để ông Đặng tử Kinh trông
coi.

Tôi lại lập ra ở Hương-cảng
một nhà hội gọi là Việt - nam
Thương-đoàn Công-hội, để giúp
đỡ cho việc đảng. Công hội
này ông Võ-mẫn-Kiến làm người
chủ-trì.

Lúc đó những bà con mình
theo người Pháp qua làm ăn
tại Hương-cảng, cũng động lòng
vì nghĩa lớn, rủ nhau vô hội
một cách hăm hở vô cùng. Chẳng
phải vậy là dấu tỏ ra nhơn-tâm
nước mình chưa chết hẳn đó
sao ?

Chỉ tiếc rằng tôi thiếu tài bao
học, kém sức châu toàn, thành
ra mồm giống vừa mới mọc
lên thì gió mưa đã làm cho
xiêu đổ, Việt-nam Công-hội chỉ

có cái tên, rồi chưa được mấy
năm, lại nhơn bị can thiệp mà
phải gi'ỉ tán. đáng thương biết
bao !

Từ mùa xuân Đinh-mùi, đến
mùa đông Mậu - thân, là thời
kỳ thanh - niên ta sang du-
học thịnh nhứt. Trách-nhậm tôi
phải gánh vác trong thời-kỳ
này cũng khó nhọc bộn bề.
Nào là chọn người vào học,
nào là lo liệu giao thiệp ; nào
là vận-động bạc tiền ; nào là
liên lạc tình-nghĩa, đều là một
tay tôi đứng mũi chịu sào hết
thấy. Tôi nghiêm-nhiên như một
quan công sứ của nước Nam ở
nước ngoài, mà lại kiêm cả
chức giám-đốc và kinh-lý nữa.
Giống sâu tay ngắn, việc lớn
tài hèn, tôi vẫn lo sợ công việc
tôi gánh vác không kham.

Đồng thời chúng tôi lại dựng
lên Tân-Việt-Nam Công-hiến,
bắt chước làm như một chánh
phủ lâm thời của nước Nam ở
hải ngoại. Tuy là cách thức
sắp đặt còn sơ sài, nhưng có
ảnh hưởng tới dân-khí trong
nước mau lắm.

Không bao lâu, có những
việc ám-sát quan tây và rủ nhau
xin thuế, thỉnh lĩnh nổi lên
ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ. Người Tây
bèn đem cái toàn lực bắt cộp
trói beo ra phần-đầu với đảng
chúng tôi.

Than ôi ! người Pháp có kim
tiền và võ-lực mạnh hơn người
mình ngàn lần ; họ lại khôn ngoan
giảo-hoạt hơn
quốc dân ta vạn-bội, vậy thì
đảng chúng tôi không phải thất
bại sao được ?

Khoảng năm Thân, năm Dậu
chánh phủ Pháp bỏ ra nhiều
tiền nuôi bọn churen tinh cáo già,
cho đi dò la xét bắt nghĩa-đảng.
Số mặt thám trong nước, sánh
lại đông gấp hai số học-sanh du
học ở ngoài.

Phàm là đường lối mưu mô
bí mật của đảng chúng tôi đem
tiền và thông tin ra ngoài thế
nào, chánh-phủ Bảo-hộ nhờ có
bọn dò-thám mà biết ráo kể
tóc churen rằng, tìm cách phá
hoại tan nát.

Phụ huynh thân-tộc của đảng-
viên phải khốc than giam-cầm
trong ngục tối, còn bọn ác-tham
hung-tra thì găm thét nghinh-

ngang khắp trong xứ. Ngườ
trong đảng ta lúc bấy giờ có
muốn bỏ nước trốn ra ngoài,
chỉ có cách làm như con trùng
lỏa lồ thân thể mà thôi.

Vì chánh-sách người Pháp
cốt làm tuyệt đường vận lương
của ta, chặn nghẹt lối cứu viện
của ta, ấy là thủ-đoạn có một
không hai của họ. Đồng thời
lại vịn lấy chỗ quan hệ của
tờ hiệp ước Pháp-Nhựt mà giao
thiệp với chánh-phủ Nhựt, yêu-
cầu dẫn-độ (extrader) người đầu
đảng ta và giải tán học-sanh-
đoàn Việt-nam ở Nhựt.

Học-sanh-đoàn ta bị hai hai
ách là kinh-tế hết phương và
ngoại-giao bịt lối, thành ra giữa
đám gió thám mây sâu, anh em
phải từ giã đất nước Nhựt-hồn
mà đi.

Chẳng phải vậy thôi, cho đến
bao nhiêu sách vở truyền đơn
tôi in ra để cổ-động quốc-dân,
nay đều bị chánh-phủ Nhựt
tịch-biên lấy hết.

Tôi với Hội - chủ Kỳ-ngoại-
hầu cũng bị chánh - phủ Nhựt
buộc phải xuất - cảnh. Cảnh
thất-bại của tôi lúc này thật là
đau đớn, hình như con người
bị lột da xé thịt không còn
chỗ nào lành lặn nữa vậy.

(Còn tiếp)



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MOITESSIER-SAIGON

ĐỪNG ĐỀ HO

Bởi vì thuốc **PULMOGÉNINE** trị bệnh ho như thần

Có bán ở các nhà thuốc và

nhà thuốc **J. MUS** ở Saigon

NỮ - CÔNG VIỆT - NAM

151-153, Boulevard de la Somme, Saigon

Muốn cho khéo, mà không tìm đến Trường Nữ-
Công Việt-Nam mà học là một điều đáng tiếc

THI CA

DALAT

Ảnh hồng vừa vén bức sương
mai,
Hoa cỏ còn say giấc mộng
dài.
Đồi biếc thông - dong đồi
bach-mã ;
Rừng xanh lồng - lộng mấy
lâu-dài.
Hồ trong lặng sóng, người
mơ mộng,
Đường vắng thông reo, khách
miệt mài...
Dinh - thự với cùng phong-
cảnh ấy,
Nước non riêng một « tiêu-
bồng-lai ».
H. CAC.

DỪNG CHÂN

Khách bỗng dừng chân, trông
nét mặt âm-thầm,
Giữa bãi tha-ma vật-vờ con
gió lạnh,
Và tự hỏi ở nơi đồng-không
mông-quanh,
Sao vắng nghe tiếng thồn-
thức của người trần ?

Nhưng... xuyên qua đám
mây mù, ánh trắng vàng,
Lặng tỏa. Khách ngẩn-ngơ
lòng vì thoáng thấy
Sụp ngồi cạnh nấm mồ âm-u
gần đấy,
Một người thiếu-phụ đương
sùi-sụt khóc than.

Tiếng khóc nỉ - non đượm
thăm áng sương mờ,
Và gọi bằng-khuàng trong
lòng kẻ giang-hồ.
Vi khách chạnh nhớ đến vợ
hiền tựa cửa.

Ngong-ngóng trông chàng về
lại túp lều tranh,
Nhưng nơi chân trời ngày
tháng mãi linh-đình,
Khách dù sống cũng như
người không còn nữa.

— Tảng-Hy —

NÊN ĐỀ Y

Những bệnh ngứa ngăm ngoài
da, chỉ dùng thuốc « Phong ngứa
QUANG-MINH » là dứt tuyệt.
Thuốc thiệt hay, dám cam đoan.

Bán tại : NHƠN-HOÀNG, 15,
Amiral Courbet Saigon ; BACH-
LOAN, 300, Rue des Marins,
Chợ lớn.

KHÚC TRƯỜNG HÂN

(Tiếp theo)

Tiếng Thạch - sùng đầu
trường tắc lưỡ
Dường vì ai tiếc nỗi phong
trần,
Trên đầu hăm bốn thanh
xuân
Củ lao chín chữ nợ nần chưa
xong !
Hết mặt ngó non sông lí-
láo
Chạnh lòng nghe hoa-thảo
rầm-rì ;
Ý chừng cười nói ai chi
Trước song chỉ-trở thâm thì
cùng nhau.
Tiếng sương rụng, chạnh
đau khúc ruột
Hút gió qua, thổi rớt hoàn
châu.

Nặng vì hiếu đạo mà đau
Việc đời dư nửa đã sâu được
ai ?
Chút giận bởi đường đời
khúc-khủ
Hóa xui nên đạo hiếu lờ-
làng

Trải qua gian hiểm nhiều
đường
Chút tình mao lý lại càng
khó quên.
Thử nghĩ lại ấu - niên
những thuở
Cảnh gia đình có nhớ làm
sao ?

Thong dong viện sách ra
vào,
Việc nhà muốn giúp ai nào đã
cho ;
Hai cha mẹ nắng mưa dầm
dãi,
Một mình con sớm tối
thong dong.

Có con đàn sách gia-công
Tò - Khôi tiếng ngợi vẳng
trong xóm giếng.(1)
Cửa danh-giáo dầu siêng
qua lại
Nồi tưng nghèo sao khỏi
hăn-khoăn ?

Những cảnh quế cung
trắng
Tay không muốn bẽ vói
chàng đến gần ?
Quần xem hội, ống chân
« đến cô » (2)
Áo chơi xuân, đường cỏ
xơ bông

Bữa ăn trăm thức đủ
trong,
Mọi món ngủ-cốc đều dùng
qua-loa

ĐẦU-TIẾP sao lục

(Còn nữa)

(1) Sách nho có câu : « Tô-Khôi hữu tử
Lý-Kiến vô nhĩ » lời vua khen con Tô-
Khôi có học có hạnh và chê con Lý-Kiến
(2) Đến cô, tiếng thông dụng ở miền Bắc
Trung-kỳ, nói gần rách.

BAC LIÊU nhà đại lý

TRANG-HIỆU-NGHĨA
(gần tiệm cầm đồ)
60, Rue Lamothe de Carrier

Là nơi chuyên bán: đủ các thứ sách, tiểu-thuyết và báo-chi quốc-văn Trung, Nam, Bắc
Ngoài ra còn bán đủ các thứ đồ chơi « Đông-Hoa » và đại-lý độc-quyền hiệu thuốc « Hồng-Khê » Hà Nội

MỘT SỰ KHÔNG NGỜ

Thật vậy, chúng tôi không ngờ, sau mấy lần thí nghiệm, chúng tôi đương nhiên quả quyết tung hồ các môn thuốc hiệu « BẮC-ÁI » thật đã chuyên-môn mà cũng không gọi là hư truyền vậy.

Cứ lần các nhà y-dược cạnh tranh nhiệt-liệt, khắp trong nước cũng đã có lần nhà báo chế phát hành, mỗi nhà ít ra cũng là 40-50 thứ thuốc; vậy mà « BẮC-ÁI » chỉ độ 16 thứ, thì bề con thứ nghĩ xem có mong gì đứng vững được. Nhưng không đâu, họ quả quyết lắm, quả quyết vì nhờ nơi linh nghiệm của thuốc và sự tin nhiệm của khách hàng.

Sự ứng dụng của thuốc « BẮC-ÁI » để làm cho chúng tôi và thân khách của chúng tôi được bài lỏng, vì thế mà chúng tôi không phải là người ngoại vậy.

Ái đã dùng rồi lại mách với bà con. Ái chưa dùng lại dùng thử. Ấy là hai đặc-tính của người mắc bệnh mà nước nào cũng vẫn có.

Hỡi người có bệnh! mau mau đến nhà,

BẮC-ÁI ĐƯỢC HẰNG
100, Boulevard Tổng-độc-Phương — CHỢ LỚN

Hãy là các nhà đại-lý khắp Trung-Nam-Bắc, Mà xin lấy cuốn được mục đề tra cứu từng môn thuốc, từng căn bệnh mỗi khi khẩn cấp.

Phong-linh, bệnh sơ phát dùng 1 hộp 2 \$ 00 tuyệt-nợc ngay.
Bạch-Đái, bệnh sơ phát dùng 1 hộp 0 \$ 60 tuyệt-cần ngay.

NÊN MUA ! NÊN XEM !

Hai bộ sách cần thiết cho hết thảy mọi người do Y-sĩ **LÊ-VĂN-PHẦN** biên soạn, có các vị Bác-sĩ và danh nhà phụ giúp :

ĐÔNG TÂY Y HỌC. — Sách gồm đủ các lý thuyết về y học, và các cách trị bệnh bên Âu Mỹ, Nhật-bản, Trung-hoa, các bài thuốc Nam Bắc, gia truyền hiệu nghiệm, các điều thuộc về y lý, y phương, cách chẩn mạch, xét bệnh, trị và ngừa bệnh v. v.

NAM NỮ ÁI TÌNH. — Sách nói đủ các điều thuộc về Nam Nữ, về đủ mọi phương diện sanh lý, ái tình, xã hội, sản dục nhi khoa, các lý thuyết tự do sanh đẻ, các phương thuốc cải lão hoàn đồng, đủ mọi điều cần ích cho Nam Nữ, trọn 2 bộ giá : 2 \$ 00.

Có in ra từng cuốn nhỏ, bán 0 \$ 20 một cuốn. Cuốn số 1 có nói về đại lược 2 cuốn sách, có những bài thuốc Tây và Nam Bắc trị những bệnh lâu, giang mai, phong cùi, ngiễn Á-phiện văn vãn, coi có thể tự chữa lấy được.

Đã xuất bản và đã bán khắp mọi nơi ai muốn coi thử một cuốn, gọi 0 \$ 20 về cho Y-sĩ Lê-văn-Phần. Thơ và mandat đề :

Monsieur LÊ-VĂN-PHẦN,
N° 173, Rue Frère Louis, SAIGON.

KHẢO CỬU TÙNG THƠ

Phan-văn-Hùm | Đào-trình-Nhật

BIỆN-CHỨNG-PHÁP | VIỆT-NAM

PHỒ-THÔNG | TÂY THUỘC SỬ

(1 nguyên-đo)

EDITIONS ĐỒ PHƯƠNG QUÊ
41, Boulevard Tổng-độc-Phương CHOLON

124 trang 0 \$ 50 | 150 trang 0 \$ 60

NHỮNG TIN MỚI LẠ CỦA *mai* VỀ HOA NHỰT CHIẾN-TRANH

MUỐN CỨU NƯỚC TÀU KHÔNG DỪNG VÔ-LỰC, LIỆT - CƯỜNG SẼ TRỊ NHỰT BẰNG KINH-TẾ CHẴNG ?

DOC ở tương 7 vừa rồi, độc-giã đã thấy y-kiến một vị ngoại-tướng Anh nói về sức mạnh quân-bị của Nhật ở Thái-bình-dương, hiện thời không một cường-quốc nào có thể hạ nổi.

Nhưng về kinh-tế thì Nhật có chỗ yếu.

Bởi vậy, Liệt-cường Âu-Mỹ tuy thấy lợi-quyền và bình thế mình ở Viễn-dông có cơ nguy với Nhật nếu như để Nhật thôn-tinh được Bắc-Hoa, để nhép được Trung-quốc, nhưng Liệt-cường cũng không dám dùng đến vô-lực để trị Nhật.

Có lẽ sau Hội-nghe cứu-quốc rồi Liệt-cường sẽ dùng tới cách đối-phó nhờ chỗ yếu của Nhật mà đánh, là : kinh-tế chế tài (Sanctions économiques).

Chúng tôi thấy hôm đầu tháng Octobre rồi, một tờ báo Anh ở Luân-dôn (New Statesman And Nation) xét về vấn-đề này bằng những chứng cứ minh bạch lắm.

« Thiệt sự, nếu Liệt-cường hiệp nhau lại mà ép Nhật về mặt kinh-tế, chắc là Nhật phải chịu nguy-nghập mà đành khuất phục. Số dư trữ của họ không có bao nhiêu, mà họ đã xài hết vào việc chinh-phục Mãn-châu, một xứ 30 triệu dân.

« Nếu Anh và Mỹ đứng bán xe hơi và máy bay v. v. cho Nhật thì Nhật không thể mua ở đâu khác được. Đức và Ý thì chỉ đủ dùng cho quân-bị cần dùng của họ mà thôi.

« Sáu tháng nay thương-nghiệp của Nhật lổ là dữ-tợn, ngày lúc chưa có chiến-sự, số xuất-cảng chỉ bù đắp được có hai phần ba của số nhập-cảng. Đã vậy mà Nhật lại không có nhiều tư-bồn gì sanh-lợi ở nước ngoài. Tình hình lý tài trong xứ họ thật nghiêm trọng và giá sanh-hoạt vật-sản tăng cao vô số.

« Những nguyên-lieu mà Nhật cần dùng, Nhật đều phải mua của ngoại-quốc, nhất là mua ở Anh và Mỹ. Hai cường-quốc này tiêu-thụ 50 phần trăm đồ Nhật xuất-cảng và bán cho Nhật 62 phần trăm, trong số nhập-cảng.

« Ta xem như thế thì biết : nếu Anh với Mỹ hiệp lại, không cho vật-lieu mình xuất-cảng đi bán cho Nhật và lại tẩy chay hàng hóa Nhật, không thêm mua, là đủ làm cho Nhật phải thất bại trong cuộc xâm-lược họ đang làm kia.

« Nhật cần mua sắt Úc-châu, Mã-lai và Ấn-độ, đều là lãnh thổ của Anh. Còn cầu hỏi cần dùng thì không một cường-quốc nào có thể hạ nổi.

« Đến len (aine) và bồng gòn nhập-cảng Nhật-bản cũng là của Huê-kỳ, Ấn-độ, Nam-Phi-châu và Úc-châu. Đến lúc Anh với Mỹ đồng lòng nhau không chịu bán những hóa-vật cần dùng cho Nhật, chắc hẳn Hoa-lan cũng đứng vào một phe với Anh Mỹ, còn Nga thì khỏi phải nói, cố-nhiên Nga không bao giờ lại chịu bán dầu hỏa của họ cho Nhật.

« Hầu hết số hàng tơ lụa Nhật bán chế tạo và đem bán ra ngoài, chính là Anh Mỹ và Hoa-lan mua cả. Nếu tới lúc ba nước ấy tẩy chay tơ lụa Nhật thì họ ế ẩm, nguy to.

« Hồi nào tới giờ, Ấn-độ tiêu thụ hàng hóa vật sản Nhật rất nhiều, nhưng mà gần đây họ đã tự-động tẩy chay hàng Nhật rồi.

« Vậy là phân minh rằng nếu chúng ta đồng hê nhau thì chúng ta có thể ép buộc Nhật bốn phía thôi, không xâm lược Trung-quốc được nữa »

Súng thần-công che dù ra trận



KHÔNG dám tự khoe, chắc trong báo giới quốc văn ở Saigon đây, duy có « MAI » là chịu mua nhiều báo chí hình ảnh về Hoa Nhựt chiến tranh để có hình là tin hay, mỗi tuần công hiến được.

Ngoài những báo chí Hoa và Pháp ở Thượng-hải, Bắc bình, Thiên tân, bốn báo mua nhiều thứ báo Nhật và báo Anh nữa.

Trong mấy tập hoa báo đặc biệt « Bắc Chi sự kiện » (nghĩa là vụ xảy ra ở phía bắc Chi-na : Nhựt gọi Tàu là Chi-na chứ không dùng chữ Trung-quốc) của báo TRIEU-NHUT TÂN VÂN xuất bản ở Đông-kinh mà chúng tôi vừa nhận được, thấy có hình là này : Súng thần công ra trận che dù.

Quân Nhựt che dù cho súng là vì nhằm lúc đánh trận trời mưa, chứ không phải có sự mê tín như Tàu và ta xưa phong tục Quân công cho mây con voi chiến đấu.

Tới mưa, họ muốn giữ khẩu súng thần công cho khỏi ướt mủn, chắc vì quý trọng công lao khẩu súng đã vì nước họ khạc ra khỏi lửa để mở mang bờ cõi và oai quyền đó chỉ !

Hồng-quân là ai ?

TUỶ là tuần lễ rồi, ở mặt trận Thượng-hải, bỗng dưng binh Tàu thất lợi phải bỏ Giang-loan Hạp-bắc mà lui về phòng-tuyến thứ 2 ở Nam-tướng, Bành-phổ và Tô-châu-hà, nhưng mà gần đây họ đã tự-động tẩy chay hàng Nhật rồi.

« Vậy là phân minh rằng nếu chúng ta đồng hê nhau thì chúng ta có thể ép buộc Nhật bốn phía thôi, không xâm lược Trung-quốc được nữa »

Bình Nhựt thấy trước mặt mình có kẻ đưa súng bắn trả hân hoi, họ không phải tung-hoành như vào cõi « vô-như » như trước nữa.

Đành nhau với binh Nhựt ở khoảng Bình-binh-quan và Uất-huyền đứ-tợn, nhứt là các đạo Hồng-quân, nay là sư-đoàn thứ 8, do Châu-Đức làm tướng, Mao-trạch-Đông làm phó.

Bình linh trong sư-đoàn này đều là những tay thanh-niên và lực-diễn, đã trải quen chiến trận không biết là mấy trăm lần (lúc trước họ giao chiến với quân Trung-trung mai, nay mới đầu hàng và hiệp tác với Trung-trung để cùng kháng Nhựt). Bọn Châu-Mao lại là tướng-lai và được Nga giúp cho khí-giới đủ thứ. Người ta nói có Gia-luân tướng-quân và nhiều vô-quan Nga trợ chiến nữa.

Thành ra từ giữa Oct. tới nay họ đối chiến với đạo binh Thổ-phi-Nguyên của Nhựt, đầu phục được mấy thành-trấn ở phía Sát-bắc (phía bắc tỉnh Sát-cáp-nhĩ) và chặn binh Nhựt không cho ngã này mà xâm vô tỉnh Tân (Sơn tây) được.

Bình Nhựt thất lợi vì tay Hồng-quân nhiều ít.

Nhưng mà binh Nhựt nói

CỨU NẠN NƯỚC CỨNG NHƯ CHỮA BỆNH NGUY

PHẢI LIÊU CHẾT MỖI SỐNG

Ấy là lời nói của Lý-tế-Thâm có thể làm bài học chung cả những dân suy yếu muốn sống đây

LÝ-T-THÂM, tự là Nhậm-trào, vốn là một tay quân-nhơn danh tiếng lừng lẫy ở nước Tàu mấy năm trước.

Sau khi bị Tưởng-giới-Thạch giam lỏng ở Thang-sơn một độ, Lý hiệp với bọn Trần-minh-Khu, Trần-hữu-Nhân, dựng lên chánh-phủ cách-mạng ở Phước-kiến cũng bị họ Tưởng phá đổ, rồi Lý trở về cao-ân hấy lâu, không biết gì đến việc nước nữa.

Nay Tàu có quốc-nạn, tất cả những danh-nhơn chánh-khách đều phải quên cứu sự chuyên cũ mà hiệp lực với Trung-trung để cự Nhựt; Lý-tế-Thâm cũng là một người trong số đó.

Hôm rồi, Lý tới Nam-kinh, sửa soạn lên Hoa-bắc ra trận, có tuyên bố mấy lời sau đây nghe phân khích và thiết-thực lắm.

« Dân tộc Trung-hoa hèn yếu thua người, có duyên do đã lâu đời lắm rồi. Bực sĩ-dại-phu lấy sự mềm-mòng nường-nghịn là đức tốt; dầu người ta xâm phạm mình, mình cũng không thêm kể, tới nỗi vào mặt mình mà cũng tự-cam. Bao nhiêu đời nay cho vậy là mỹ-đức.

« Người đời Tần có tật nói phiếm, người đời Tống có tật coi thường, đều vì thế mà mất nước.

« Ngày nay muốn phục-hưng dân tộc, không bắt tay vào chỗ khích-lệ dân-tâm sĩ-khi mà làm thì không xong.

« Đại-khai-tánh tình người Tàu chỉ muốn ở yên xong thôi. Tham sống sợ chết. Bây giờ có quốc-nạn ở trước mắt, tất là ai cũng phải quyết lòng hi-sanh quân đánh nhau với Nhựt ở Hoa-bắc, có đến ở mặt trận nào thì chưa rõ.

Lời của Lý nói phải : một nước yếu hèn cũng như một người bệnh lâm nguy, tất phải liều chết mà sống mới sống.

« Mỗi người đều phải hăng hái, tùy theo sức mình mà sắp đặt cứu nước, hăm hở cứu nước chờ nếu chúng ta chậm trễ, thấp thỏm, thất tất là chúng ta phải thua.

« Tôi nhớ 6 năm trước bạn Từ-quý-Long ở Thượng-hải đau bệnh thập tử nhứt sanh, nếu không liều thì không cách gì cứu nổi. Quý Long vốn là người yếu đuối, cho nên gia-nhơn

DOCTEUR LÊ-QUAN-ĐẲNG
DE LA FACULTÉ DE MÉDECINE DE PARIS
ANCIEN ASSISTANT A L'HOPITAL GÉNÉRAL DE TOURS
GASTRO — ENTEROLOGIE & GYNÉCOLOGIE

Chuyên trị bệnh đau bao-tử, ruột, gan và bịnh đàn-bà — Trị bịnh rét, ban và các chứng bịnh

CONSULTATIONS :
Sớm mai : 9 giờ tới 12 giờ Chiều : 3 giờ tới 7 giờ
96, Rue Lagrandière — SAIGON

DI CHƠI CHỢ LỚN DỰ TIỆC TRUNG-HOA

Ái đã đi tới Chợ Lớn, mà chẳng đi bước lên « Thái-Hồ-Lầu » thì cũng thiệt ! Vì chốn này : đã đánh sẵn đủ thức son-trần hải-vị, để cho ta cùng bạn-hữu năm ba đánh chén trong khi nhàn-hạ, chẳng những món ăn đẹp miệng, thức uống đủ mùi, mà lại một tòa nhà nguy-nghà ; lầu cao ánh sáng rực rỡ ; có vườn hoa đẹp, có gió thanh-tần, muốn ăn-bộ đường-sa, lại sẵn sàng thang điếu. Ta có thể đến đây :

Khi chén rượu, khi cạn cốc, (có để sẵn cỗ thuốc) Khi xem hoa nở, Khi chờ trăng lên !
Thật là vô-cùng hứng-thú, làm đâu thanh-tần !!

Ban ngày từ 12 giờ trưa đến 3 giờ chiều

Có bán trà, bánh, mỳ, cháo để điểm-tam; theo giá bình-tẻ. Có ca-né-trẻ giơng du-duyệt, giúp vui cho quý khách.
Lành ặc lẽ đêm, để đi đặng khách-quí, phòng hoá nợ nần, tiện lợi nhiều bề.
Xin quý-khách chiếu-có, ít ỏi đẹp lòng !

« THÁI-HỒ TỬU-LẦU »
284, Rue des Marins 284
Téléphone Automatique N° 30351, CHOLON

MẤY LỜI GIỚI THIỆU

AU CHIC - SAIGON

Tiệm may Âu phục ở đường Amiral Coubert n° 25 chủ nhân là **TRẦN-MÃN**, là một tiệm may kỹ lưỡng đúng mode 1937 vậy quý ông quý thầy đến đó may một lần thì rõ

MỘT BÚC THƠ

MARCEL FERRADE Dalat, le 17 Juin 1936.

Dalat — Monsieur Nguyễn-thượng-Hiền Chiromancien, 251, Rue Lagrandière, SAIGON.

Cher Monsieur, J'ai été chez vous il y a deux reprises pour une divination de 2 ans. Il existe des causes qui sont vraiment exactes dont je ne m'en souviens plus. Je vous adresse mes félicitations pour votre propre talent et mes vifs remerciements.

Par la même occasion je vous envoie un mandat de cinq piastres avec les empreintes de mes mains.

Vous m'obligerez en voulant bien m'adresser dans le plus bref délai le résultat de mon avenir.

Dans l'attente je vous prie d'agréer, Monsieur nos sincères salutations.

M. Marcel FERRADE, Surveillant concession de M. GRILLET à DALAT.

Trên đây là bản tay và bức thơ nguyên văn của M. Marcel Ferrade ở Dalat gửi vô khen tặng tài nói Tiên-Tri của

M. Nguyễn-thu ợng-Hiền
và gởi thêm tiền coi suốt đời

nhà vẽ hình

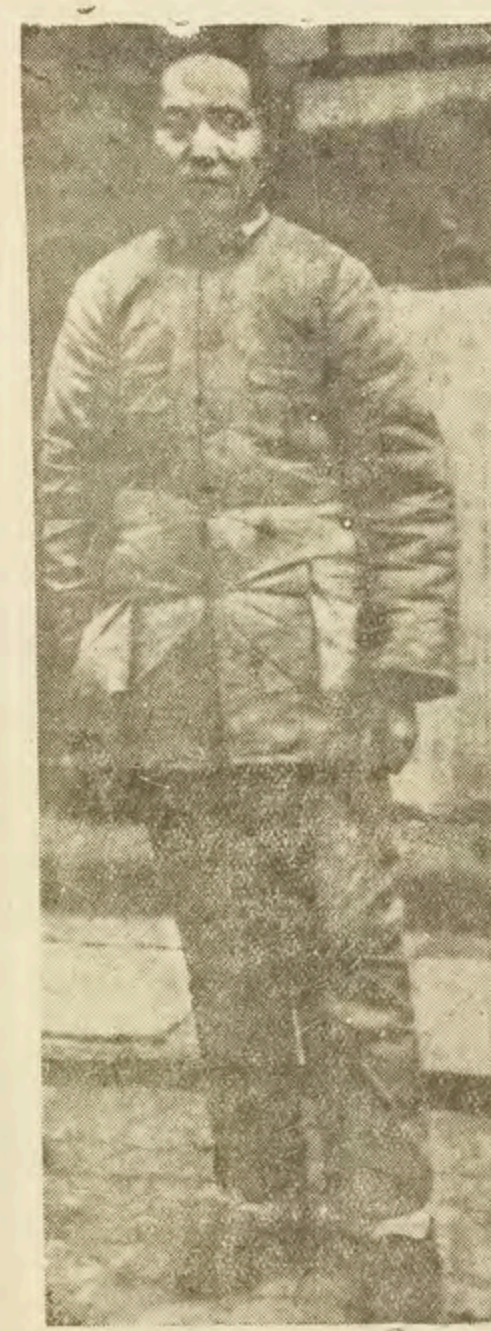
nguyen van khuong
410 QUAT H CHUQUAN 440
TRUOC CAY JAKARTE CHOLON

KHONG GIONG COI TRA LAI

hình nước thân 0 \$ 50 - 0 \$ 60
màu đen

hình nguyên 0 \$ 60 - 0 \$ 80
màu đen

3.50 9.00
ở xa gởi (t) không hình tiền gởi



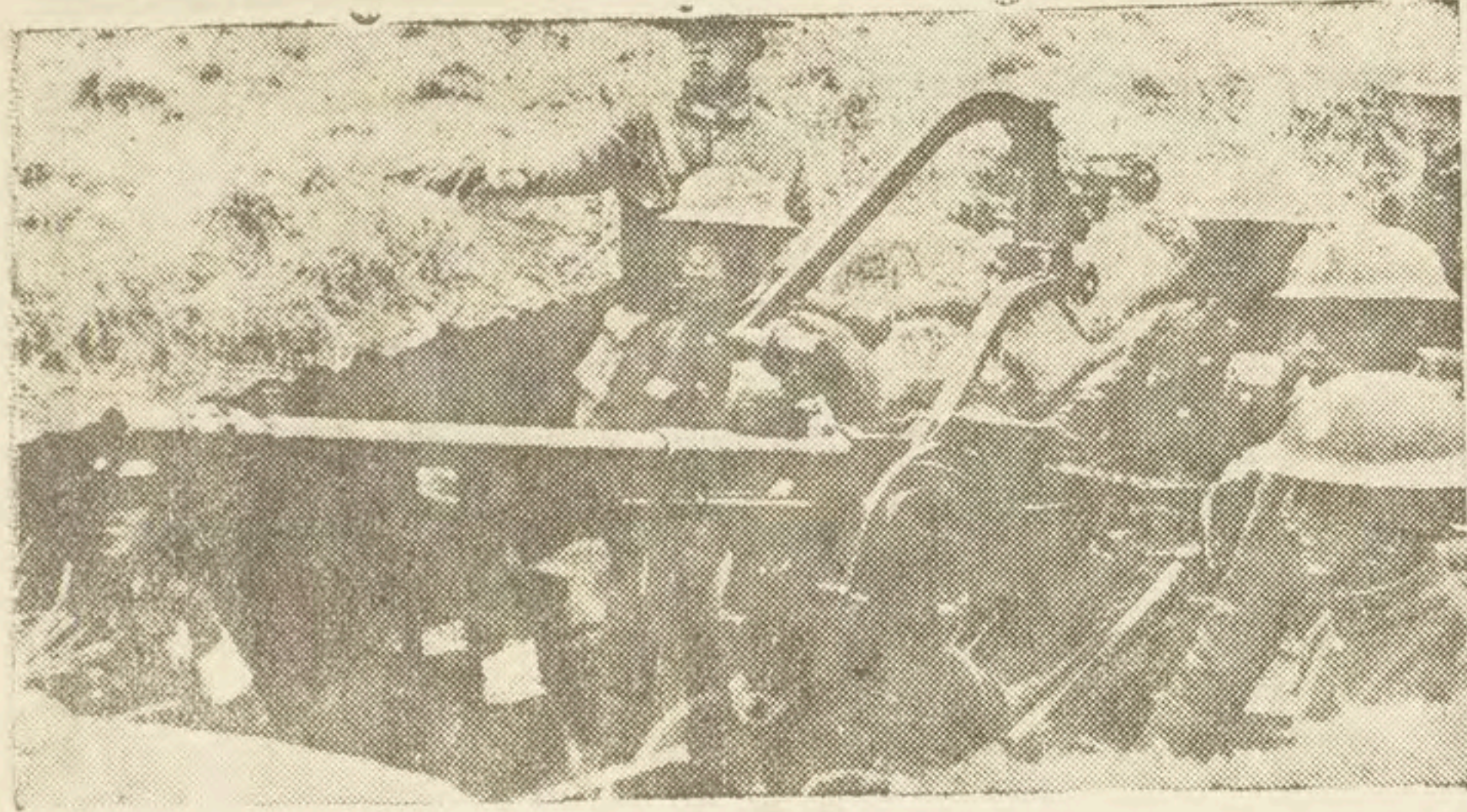
MAO TRẠCH ĐÔNG

TIỂU GIA-CÁT-LU'ONG

NHỜ CÓ MẤY CÁI GHẾ MÀ BẠCH-SÙNG-HY GAT
MẤY TRĂM QUÂN NHỰT XUỐNG CHIẾN-HÀO
GIẾT CHẾT

CHẮC nhiều người đã
nghe nói nước Tàu
hiện nay có hai tay đại-tướng,
văn võ toàn tài, là Tướng-giới-
Thạch rồi tới Bạch-sùng-Hy.
Họ Bạch người Quảng-tây,
hồi Quốc-dân-quân Bắc-phạt,
đã lập được nhiều chiến-công
rực-rỡ. Vì Bạch có mưu-cơ
thao-lược, người ta đặt tên cho
là « TIỂU GIA-CÁT »,

Tàu.
Không dè chiến-hào sâu quá,
họ nhảy xuống đó lút đầu rất
xa, lại không có bọc thang hay
mô đất gì làm nấc mà leo lên,
thành ra lính quỳnh dưới hầm
với nhau có trên ngàn người.
Giữa khi ấy Bạch-sùng-Hy
hò quân mình quay đầu trở
lại, mỗi người cầm một trái
dạn hạt lựu (*Greanade à main*)



Trên hai tháng nay Hoa-
Nhựt huyết chiến ở Thượng-hải,
trong những tướng lãnh cầm
bình Tàu đối chiến, có Bạch-
sùng-Hy.

Mặt trận La-diêm là nơi hồi
đầu tháng Octobre rồi quân-đội
Hoa-Nhựt tắm gội bằng máu
nhiều lần, mà quân Nhựt
tới nay vẫn chưa chiếm cứ được
chính là mặt trận do Bạch-sùng-
Hy chỉ huy.

Bạch lập mưu đánh nhiều
trận hay lắm.

Một hôm, bỗng dưng Bạch
truyền lệnh cho đội công-binh
(lính thợ) đóng vài ngàn cái
ghế đầu và đào chiến-hào thêm
sâu xuống bằng hai mực thường
nghĩa là bề cao gần bằng hai
người ta.

Xong rồi, Bạch hạ lệnh mấy
ngàn binh-sĩ mỗi người đem
một chiếc ghế đầu xuống chiến-
hào, để đứng lên trên ghế mà
đánh trận. Cổ nhiên vì chiến-
hào sâu quá, binh lính phải
bắc ghế đứng lên, mới tới miệng
hầm để thò súng ra mà nhắm
bắn bên giặc.

Hai bên bắn nhau một hồi
lâu, bên trận kia quân Nhựt
hò reo và nhảy lên khỏi chiến-
hào của họ để xông qua hầm
trận của Tàu.

Lúc bấy giờ, Bạch hô quân
lính tháo lui, nhưng buộc mỗi
người phải xách cái ghế của
mình mà lui, chớ không được
bỏ sót lại cái nào.

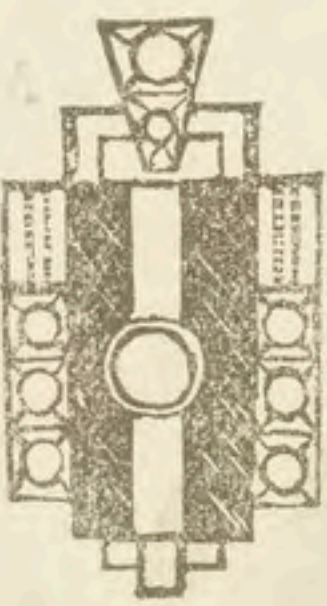
Tới hồi quân Nhựt xông
qua tới nơi, thì nhau nhảy đại
xuống chiến-hào của Tàu để
chiếm lấy. Lúc đó khói đạn mù
trời, quân Nhựt có làm sao ngờ
thấy chiến-hào binh Tàu sâu
cạn, chỉ thấy chiến-hào là họ
nhảy xuống dặng leo qua bên
kia rước theo bắn giết binh

trong tay, tới miệng chiến-
hào, cứ việc nhắm trên đầu
quân Nhựt mà liệng xuống.
Tiếng đạn nổ và quân sĩ hò
reo vang trời. Một đảng ở trên
cao đánh xuống, lẽ tự nhiên
thắng thế hơn một đảng kia ở
dưới hố sâu đánh lên.

Quân Nhựt mắc mưu chết
vì trận này sáu bảy trăm người
chỉ có phần ít chạy thoát mà
thôi.

PENDENTIFS da đen nước.

Nhiều kiểu pendentifs da
màu vỏ bạc pha vàng y (ar-
gentor) có giấy bảo kiết không
đen, nhận hạt xoàn tấm mới
thiệt đẹp dùng theo kiểu áo tân
thời giá từ 12p.00 đến 15p.00



một miếng
không giấy, gói
lãnh hóa giao
ngân, Cờá bông
tái đá đen
khoan lỗ ngay
giữa hạt da đen
nhận hạt xoàn
mới vỏ thật
khéo. Chúng tôi nhận lãnh làm
vỏ bằng vàng, bạc, tùy theo ý
muốn đầu kiểu khó, tiền công
phải chăng.

Quý bà quý cô muốn mua
sắm đồ nữ trang kiểu lạ, viếng
nhà QUẬN CHÚA sáng kiến
chế và làm đồ nữ trang thật
khéo, khỏi lầm giá, hạt xoàn
mới không chết nước đổi màu,
có giấy bảo kiết 15 năm.

QUẬN CHÚA

Bán hạt xoàn mới
21 Rue Amiral-Courbet SAIGON

DĨA MỚI — DĨA MỚI DĨA BÉKA MỚI TRÔNG VÀNG

Gánh ĐẠI PHƯỚC CƯỜNG : giá 2 \$ 50
(lựa rút Đào, Kép hay như : cô năm Pô, M.
năm Châu, cô bảy Nam, M. bảy Chiêu, cô
Ai Liên.

TUÔNG TÚY HOA VƯƠNG NỮ (bộ 5 đĩa)
512 1/2 — ca Bần tàu, Hành vân.
513 1/2 — Xuân tình, Kim tiền.
514 1/2 — Vọng cổ.
515 1/2 — Lý Huế, Giao duyên, Kim tiền.
516 1/2 — Văn thiên tường.

HAT GIÔNG TÂY
524 1/2 — J'ai suivi tout mon bonheur
Mama luey Rumia.
525 1/2 — Tango mystérieux
Chanson pour Nina.

ĐƠN HÒA của Tài tử Radio, giá 2 \$ 30
TUÔNG GIÓ BẠC LẠNH LỪNG

544 1/2 — Vọng cổ (Violon — Tranh)
545 1/2 — Vọng cổ (Cò Kim)
547 1/2 — Xuân tình (Violon — Tranh).
549 1/2 — Bình bán chẵn (Cò — Tranh).
538 1/2 — Tranh, Kim, Violon (Vọng cổ).
542 1/2 — Violon (Tây thi, xuân nữ).
543 1/2 — Kim (Hội người tiên).
550 1/2 — Tranh (Lý chuẩn chuẩn, Tứ đại).

PHỤNG-HẢO : giá 2 \$ 50

cô Phụng-Hả, cô ba Huôi, cô tư Sặng
M. Tiền, M. Thạch, M. bảy Nhỏ
TUÔNG UYÊN ƯƠNG BẠC GIÓ
(bộ 4 đĩa)

557 1/2 — Khóc hoàn thiên, Xang xừ.
558 1/2 — Kim tiền, Xang xừ.
559 1/2 — Vọng cổ.
560 1/2 — Tương tư, Nam xuân.

HÁT THEO ĐIỀU TÂY
566 1/2 — Adieu Hawai
Pourquoi quand je te dis.
TUÔNG HIẾU TÍNH KHÓ XỬ

570 1/2 — Vọng cổ.
THÂN THÂN
571 1/2 — Vọng cổ.
ÁI TÌNH GIAI CẤP
572 1/2 — Mâu tằm tử, Tứ đại. Hồi thủ.
GÁI TRON NGHĨA TÌNH
(bộ 2 đĩa)

574 1/2 — Vọng cổ.
575 1/2 — Lưu thủy, Khóc hoàn thiên.

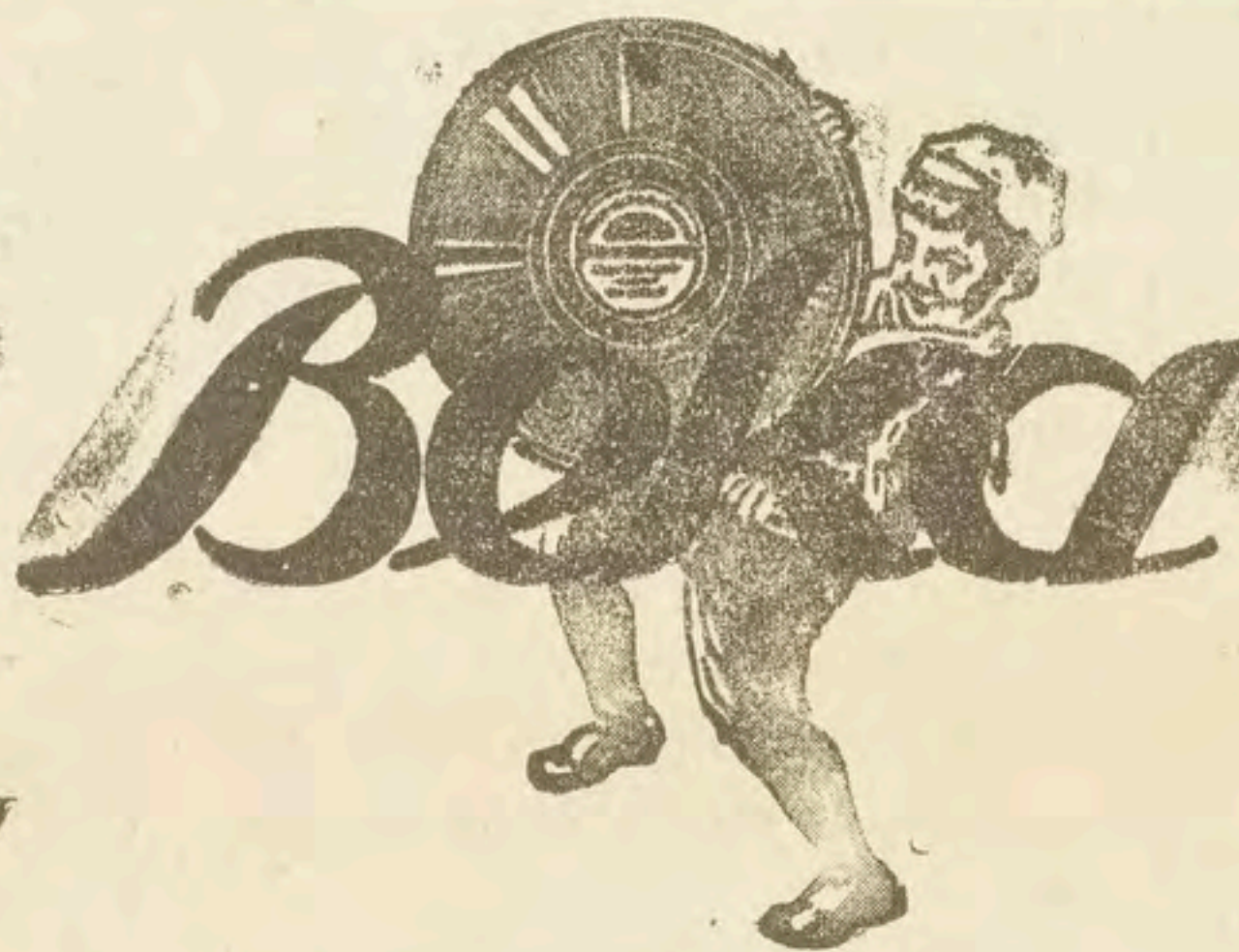
HÁT BỘ : giá 2 \$ 30
551 1/2 — Cô năm H. Trí Phú lối Ai, Nam.

Mời qua kỳ đầu có ít, hãy gởi mua trước kéo hết. Cứ biên số theo đây
thì chúng tôi sẽ gởi tới lập tức theo contre-remboursement

ĐẠI LÝ :
J. KELLER, Importation
72, Rue Mac-Mahon, Saigon

DĨA HÁT

HÁT TIẾNG RÕ
VÀ BỀN HƠN
CÁC THỨ BẢO
KIẾT CHẮC CHẮN



MÁY HÁT

MỜI CHẾ NHIỀU
KIỂU ĐẸP NHÚT
CHẠY KHÔNG
NGHE

Tàu binh Nhựt toan bao vây cả Haiphong ta chăng ?

NẾU vậy thì ra Liệt-
cường Âu-châu
không ra mặt giúp Tàu chế
Nhựt, nhưng vẫn có lòng tốt
binh vực kẻ yếu một cách gián-
tiếp : giúp cho súng đạn và máy
bay.

Thì tin điện hôm thứ bảy 30
Oct. rồi nói rằng nhà đương-
cước Anh ở Hương-cảng đã
ráp xong tại đó 70 chiếc phi-
cơ chiến-đấu sắp giao cho
chánh-phủ Tàu. Mấy tháng nay
những súng đạn của Anh chở
tới Hương-cảng rồi tải đi Quảng-
đông và Nam-kinh thiếu gì.

Nước Pháp cũng có giúp Tàu
nửa : quân-giới chở qua Hải-
phòng rồi giao cho nhà quân-
sự Tàu.

Chúng tôi mới tiếp được xấp
báo Nichi-Nichi (Nhựt - Nhựt
Tân-Văn) ở Đông-kinh gởi tới
hôm rồi, trong đó thấy có một
tin, chúng tôi xin dịch đại lược
sau đây.

« Nhà đương-cước Hải-quân
Nhựt-bồn quyết định tìm cách
ngăn trở không để cho Tàu nhận
được quân-giới tiếp tế do cửa
biển Hảiphong của nước Việt-
Nam.

« Vì các cửa biển Tàu đều
bị Hải-quân Nhựt phong-tỏa
bao vây hết rồi, người ta đoán
tưởng rằng đường lối chuyên
chở súng đạn và phi-cơ ở Âu-
châu qua tất là do ngã Hương-
cảng. Nhưng cuộc chuyên chở
ấy hiện thời khó khăn là vì máy
bay Nhựt đã bắn phá hư mất
con đường xe lửa Quảng-châu
Hơn-khẩu, thành ra người Tàu
hình như định mượn lối Hải-
phòng để chở quân-giới.

« Có lẽ bởi Hương-cảng là
hải-cảng công khai, có lẽ bởi
sợ sanh chuyện lòi thời quốc-tế,
nên chi Nhựt-bồn không muốn
ra tay cản trở gì về mặt Hương-
cảng.

« Nhưng còn Hải-phòng thì

không thể : hình như Hải-quân
Nhựt-bồn quyết định tìm cách
nào ngăn trở, không cho người
Tàu lợi dụng cửa biển ấy dặng. »

Nhựt-bồn tính ngăn trở cách
nào ?

Có lẽ họ phong tỏa cả cửa
biển Hải - phòng của xứ ta
chăng ?

Hay là do biết chiếc tàu nào
chở khi-giới tới Hảiphong cho
Trung-quốc, thì Hải-quân Nhựt
sẽ bắn phá chiếc tàu ấy chăng ?

Chụp hình, rọi hình, họa hình

TẠI HƠN-QUẢN (THỦĐAUMỘT)

Qui ngài ở các miền : Kratié,
Budop, Snoul, Lộc-Ninh, Quan-
lợi, Xacam, Xacát, Xatrach, mỗi
khi có việc vui buồn, đưa đơn
quan chức, mà muốn có tấm
hình làm kỷ-niệm, xin viết thư
ngay cho M. Nguyễn-đức-Quý,
Photographe à Hón-quản, thì
lập tức M. Quý đem máy chụp
hình đến liền tận nhà qui ngài.

Savon TRÁI-THO'M

HIỆU THÁI-PHONG

72% dầu — 186 Quai de Belgique — Saigon



CÁI HẠNH PHÚC CỦA CẬU NHUNG

Vô-sĩ Nhung đã từng lên xuống vô-dãi, những người ham-mộ quyền-thuật đều biết mặt. Một bữa nọ, cậu đi dạo chơi hăng Charner. Tới gian hàng đầu thơm, cậu thấy nhiều cây son đề ngỗn-ngang trong đĩa. Không biết cậu có vợ chưa mà mấy cây son ấy làm cho cậu đề ý đặc biệt. Thưa lúc có đầm ngó lơ, cậu lấy một cây bồ túi, rồi đi luôn một nước.

Một người chủ đứng từng lầu trên thấy cậu Nhung lựa son rồi bỏ túi, không lại kết trả tiền, liền kêu cậu lại.

Vật tang còn trong túi, cậu Nhung bị bắt đem xuống bót. Chừng giải cậu ra Tòa, quan biện-lý đưa luôn cậu vào khám lớn, không cho tại ngoại hầu tra.

Tòa Tiểu-hình đem cậu ra hỏi, trạng-sư xin cho cậu tại-ngai hầu-tra. Quan tòa Bonnet, mau mau ký tên cho cậu ra về, nhưng Ngài lại buộc gắt cậu điều này: phải đóng tiền thế chun ba chục đồng!

Cậu Nhung muốn ra về, mà ba chục đồng làm sao có đóng cho lục-sư, đành phải trở về khám, chờ ngày Tòa quyết định cái tội ăn cắp cây son.

Ít ngày sau, lại cũng quan tòa Bonnet đem cậu ra xử, kêu án cậu hai tháng tù.

Cây son giá đáng bốn cắt, mà phải đóng thế chun ba chục đồng, rồi lại bị kêu luôn hai tháng tù, ai cũng bảo rằng Tòa kêu nặng lắm, song kể thuật chuyện này, lại cho tòa Tiểu-hình phạt như vậy là nhẹ-nhàng quá đời.

Các ngài đừng tưởng tôi nói lầy. Hãy chậm chậm mà nghe tôi thuật chuyện ăn cướp sau này, tòa Đại-hình vừa xử cách mấy ngày rày đây.

Bà Hên, 59 tuổi, ở Phước-hòa (Biên-hòa) đêm 13 Janvier 1937, bị một bọn cướp, bốn người vào nhà hỏi 3 giờ chiều, bắt bà trói lại, mà lục lừng lấy được ba đồng ba cắt chẵn. Bà la làng lên, thì chúng đã đi xa mất dạng. Khai báo xong rồi, bà Hên không bao giờ nghĩ có ngày bắt được bốn tên ăn cướp bắt nhân nọ.

Thế mà... hai tháng sau, người ta lại đòi bà đến nhìn mặt bốn tên cướp. Bà thiết-thà lắm. Khi dẫn bốn tên cướp ra, bà ngó từ trên tới dưới, rồi bà lắc đầu: « Tôi không nhớ mặt ai hết? »

Không biết có phải bà làm phước không muốn nhìn mặt

ai, hay là bà lớn tuổi rồi, không còn trí nhớ?

Thế mà cả bốn người đều chịu tội rảo! Họ có chia 3 đồng ba của bà Hên. Đến chừng đưa chúng vào phòng quan Bồi-thẩm thì chỉ có Đoàn văn Nhựt chịu tội mà thôi, còn ba người kia thì kêu oan gắt lắm.

Bởi có đủ bằng cớ buộc về tội ăn cướp nên bốn người bị giải ra trước tòa Đại-Hình.

Lẽ tất nhiên ba người kêu oan ở phòng quan Bồi-thẩm, khi ra trước những quan tòa áo-đỏ họ lại kêu oan bằng mười lúc trước. Họ bảo rằng: « Nhựt khai ấu cho Diên, Nước, Xanh, nên lính bắt họ, chứ họ có biết mặt của Nhựt đâu mà hòng chia 3 đồng ba của bà Hên! »

Tòa lên án Nhựt 10 năm khổ sai, — Diên, 5 năm khổ sai, — Xanh, 5 năm cấm cố, — Nước, 5 năm tù.

Các ngài hãy cùng tôi làm thử bàn toán này chơi.

Ba đồng ba chia ra bốn người thì mỗi người hơn 8 cắt mà thôi.

Nếu chúng dùng tiền đó mà xuống Saigon, ghé lại Hảng-mời mua mỗi người một cây son, thứ của Nhung ăn cắp, thì mỗi người mua được có hai cây son chứ có nhiều nhời gì.

Ấy vậy, với 8 cắt của bà Hên, mà đưa thì 10 năm khổ sai, đưa thì 5 năm cấm cố, nhẹ hơn hết là 5 năm tù; sánh với một cây son giá bốn cắt của hảng Charner, mà vô-sĩ Nhung bị 2 tháng tù, có phải là Nhung có phước không?

Khi Nhung hay được cái kết-quả của vụ ăn cướp trên đây, chắc uó sẽ giựt mình mà tự nói thầm:

— « Nếu vậy thì mình có hạnh phúc là khỏi phải đi Côn-nôn!... »
NAM-DINH

KHỎI TÒN CON TEM

Cùng ông Nguyệt-chiều

Thiên phông-sự « BỮA NGẢI CAO-MIÊN » của ông lý - thú, bôn-báo sẽ đăng. Ước sao ông chụp được mấy tấm hình có quan-hệ với bài ấy thì thêm có giá-trị cho bài của ông.

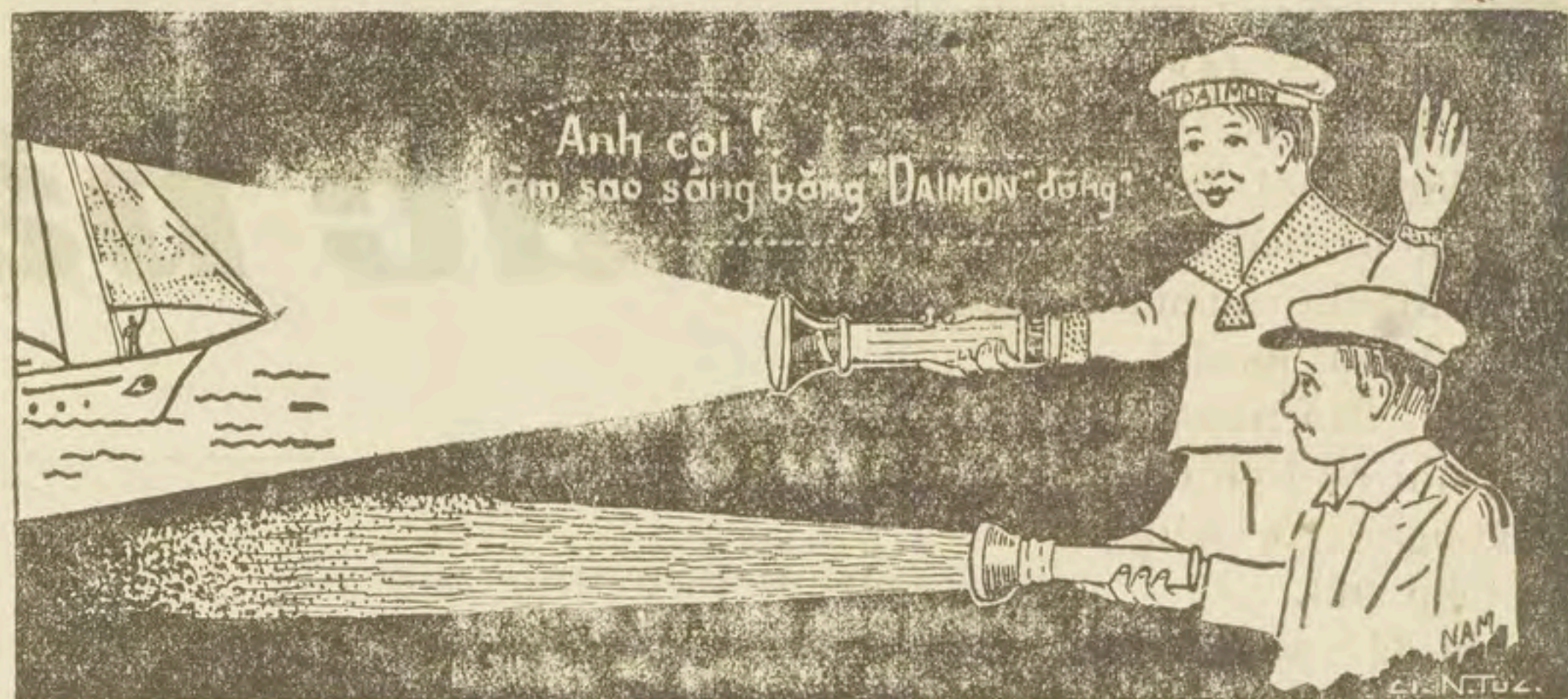
Cùng ông Nga - Nam

Du-ký Luân-đôn của ông có lẽ dài lắm. Vậy xin ông lựa một vài đoạn nào đặc-ý nhứt, gởi cho bôn-báo đăng, luôn dịp có hình ảnh điếm tó nữa mới hay. Xin ông lưu - ý. M.

Quý vị khi mua đèn thì xin nhớ nài cho đăng hiệu DAIMON của ĐỨC QUỐC chế tạo.

PILES và BÓNG cũng phải nài cho đăng hiệu DAIMON vì rất bền lắm, dùng được lâu.

Cần dùng đèn cốt là đăng sự sáng tỏ rõ, mà nhứt là sáng cho thật xa; thì QUÍ VỊ nên chọn DAIMON thì sẽ đăng vừa lòng và không uổng tiền vậy.



Có bán lẻ khắp các Bazars ở Đông-Pháp

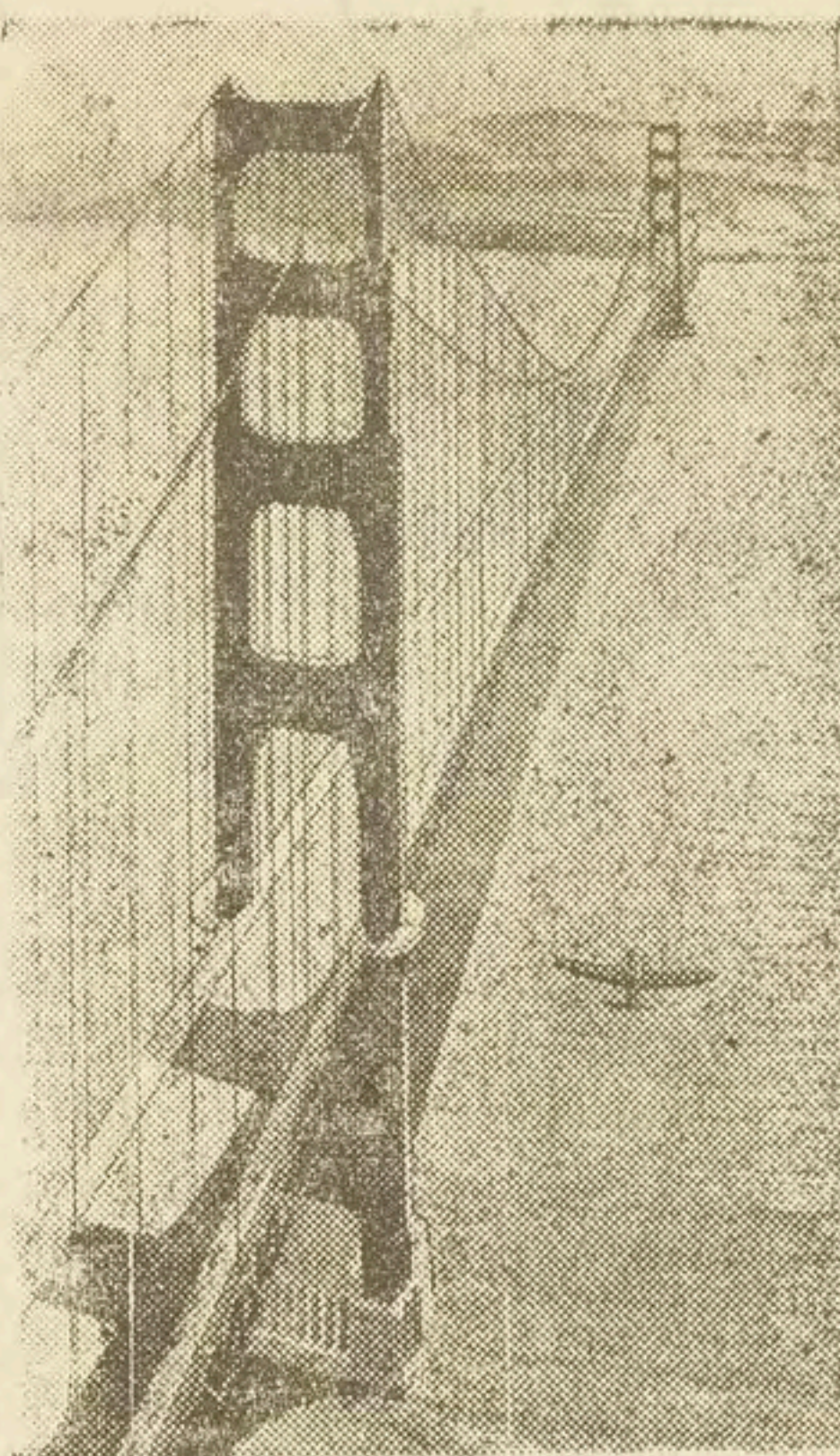
Và bán sỉ tại Chợ lớn: Đại-Tân, Vĩnh-Phát, Trung-Hưng, đường Gia-Long; Hạp-Tak, Boulevard Gaudot và tại Sài Gòn: Nguyễn-văn-Hoa, Boulevard Bonard (Chợ-mới) Cam-Nguyên, đường Georges Guynemer (Chợ-củ); Lê-ngọc-Lựu, Hốcmôn

Nên tin hay không?

?

Càng xuống...
tiền lương càng lên!

Ai cũng còn nhớ tin nói cách mấy tháng nay xứ Huê-kỳ đã khánh thành một cái cầu sắt lớn nhứt và dài nhứt thế-giới như hình độc-giả ngó thấy đây. Cầu này nối liền San-Francisco và Oakland, đi qua trên mặt biển. Bề dài của nó được 14.000 thước, người ta tính phông món tiền tốn phí đến 1.200 triệu quan.



Một cái cầu dài như thế, cố-nhiên là cái nền của nó phải kiên-cố lắm mới chịu nổi. Những cây cột cầu phải cao đến 78 thước mới dựng được. Bởi vậy lúc bắc cầu, người ta phải dùng một anh thợ lặn xuống tận đáy biển để làm việc. Chẳng nói thì độc-giả cũng đoán mà biết rằng anh thợ lặn đó phải là một người có sức thật mạnh và chịu đựng thật giỏi mới được.

Người ấy là anh William Reed, người Mỹ.

Anh ta đã chịu lãnh cái việc nặng nề và nguy hiểm ấy.

Nhưng bù lại, anh ta được một số lương không phải ít:

230.000 quan một năm, và ngoài ra còn được lãnh thêm 20 quan mỗi một pied (0m3248), mỗi lần anh lặn xuống sâu quá 100 pieds. Trong một tuần anh lặn như thế độ 4-5 lần.

Lúc lặn xuống chỉ hết 20 phút thôi, nhưng chừng lên thì phải 6 giờ đồng hồ mới lên được. Nếu lên mau thì phải nguy đến tánh mạng vì sức ép của nước thay đổi mau chóng.

Anh này rất đáng lãnh số lương kia!



Họ đọc từ
báo tới rách

MẤY chú « con trời » thật là lợi hại! Cái óc buôn bán của họ thật là không bờ bến. Ta còn phải học của họ nhiều...

Trên trái đất này có lẽ họ là giống người độc nhứt mà báo « óc-ca-zông »! (d'occasion).

Một chú « con trời » chịu khó bỏ tiền ra mua một tờ báo. Xem hết từ trang đầu đến trang chót, từ bài xã-thuyết cho đến mấy hàng quảng-cáo vật, xong xuôi đầu đó chú mới kiếm người bán lại. Người này mua, xem xong lại kiếm người khác để bán. Cứ như thế mãi cho đến lúc tờ nhứt-trình thành ra một nắm giấy lộn, nát nhàu, không còn nhìn được mặt chữ nữa, mấy chú mới chịu thôi.

Cố nhiên là giá tờ nhứt-trình « bị » bán đi bán lại ấy sụt lặn, và có khi chỉ còn bằng một phần năm... chục cái giá thiệt của nó!

Té ra không phải chỉ có bà con Việt-nam ta mới có tật hay xem báo mượn, hay là mượn báo của con nít mà xem chứ không chịu mua.

Gạo rầu bằng...
sắt đóng móng ngựa

CÓ lẽ từ trước đến giờ các ông gạo rầu bằng sắt, đóng móng ngựa mà các ông không ngờ.

Thật thế. Và lần này thì cũng lại mấy chú « con trời ».

Từ mấy lâu nay người ta thấy khắp các nước gởi bán sang Tàu không biết bao nhiêu là sắt đóng móng ngựa cũ. Người ta ước chừng rằng số móng ngựa nhập-cảng nước Tàu có đến mấy trăm tấn trong một năm. Với sắt ấy, người Tàu làm dao cạo và lưỡi dao cạo.

Nhưng đừng tưởng rồi họ dùng những thứ ấy đâu. Họ lại gởi đi khắp thiên hạ để bán.

Mà ước Nam là một.

Nhơn danh pháp-luật xin ông xì hơi

TAI xứ Brésil, sở cảnh-sát mới nghĩ ra một cách phạt và vừa buồn cười và vừa có hiệu quả để phạt mấy anh sếp - phơ cho xe chạy quá lố.

Mấy chú lính nước ấy không có biên giấy phạt lỗi thời như ở đây đâu. Họ chỉ bắt anh sếp-phơ phải xuống xe xả hết hơi trong bốn bánh xe ra, trước mặt họ.

Kết quả anh sếp - phơ phải mệt ngất ngư để bơm lại bốn bánh, hay là xuất tiền túi ra để cho xe vào một garage nào ở gần mướn bơm.

Luật ấy vừa mới ban hành được một tuần, khắp nước Brésil người ta thấy xe hơi nào cũng chạy chậm rì!

Phải ông có « gắt mấu » ở bót Phú-Lâm đạo nọ dùng lối này để phạt mấy anh sếp - phơ xe đồ thì vừa có hiệu quả mà vừa khỏi mang tiếng « gắt mấu »! Có lẽ ông đã tránh dùm được cái tai nạn thảm thê ở An-lạc mới rồi.



THANH - TẤN NỮ - CÔNG

54-56, RUE DE CANTON CHOLON

Chuyên rỗng các khoa
Nữ-Công và Nữ-Nghiep

THÊU - MAY - BÁNH MỨC - NẤU ĂN

HỒi ấy, tôi đang còn thất nghiệp. Sau ngày rười rượi mà chỉ «lót da» với hai xu khoai lang, một buổi tối, tôi gặp được một bạn cố-tri, khi tôi còn đi thất thêu ở con đường Colonel Grimaud, trong bụng vừa buồn lại đói.

Gặp tôi, bạn niềm-nở hỏi-han, tôi nói rõ tình cảnh. Bạn tỏ vẻ ái-ngại rồi kéo tôi vào một... tiệm hút.

Sau khi đã say - sưa chán chường với ả Phù-dung cho bỏ lúc thất-thơ thất-thêu rồi, tôi được bạn tôi móc túi áo ra đưa cho hai cục mốt, và bảo tôi đi ăn cơm đi.

Hai cục mốt! Nghĩa là hai cục với một xu. Các ngài nhớ cho thế.

Tôi cần-thận bỏ vào túi đồng các đôi và một xu của bạn trao cho, đã toan đứng dậy đi ăn cơm, bỗng ngoài cửa tiến vào một con bé, vừa đi vừa rao nhỏ:

— Ai ăn chè đậu xanh nấu đường...hồng!

Tôi nhìn nó. Chà! con bé ngó ngon tề: da trắng mặt tròn hình dáng gọn-ghe, và nhất là cái động rao của nó. nghe êm-ái thanh tao như là... động sáo thiên-thai.

Chợt nó cũng nhìn tôi, rồi nó mỉm cười mà ngảnh mặt đi: tôi cảm thấy sự sung-sướng đột ngột choán cả tâm hồn. Đặc chí, tôi nghĩ thầm rằng:

— Ta là anh hùng vị ngộ, mà biết đâu cặp mắt xanh trong chốn bụi hồng lại chẳng phải là nàng đây.

Rồi tôi lại nghĩ luôn:

— Ta bây giờ vẫn còn nghèo thiệt, nhưng còn một xu lẻ trong mình. Với một kẻ anh hùng như ta, một xu không nên coi làm trọng. Vậy ta hãy lấy đồng xu ấy ta mua một chén chè để làm quen với nàng. Gặp được tri-âm, tốn một xu không phải là quá vậy.

Ấy thế là tôi «quả quyết» gọi nàng lại, ăn chè của nàng, nói chuyện với nàng, để mặc bạn tôi nằm thiêu-thiu ngủ bên bàn đèn.

Tôi nói với nàng những chuyện rằng trời hết mưa thì thế nào cũng nắng, mà con cò thì trắng, còn con quạ thế nào cũng đen. Dần-dà, tôi nói đến chuyện tình, thì nàng chỉ mỉm cười ngượng-ngịu, đỏ mặt lên, có ý mắc-cỡ. Sung-sướng, tôi tự bảo mình:

— Phải rồi! Tri-âm là đây đây.

Hồi lâu, tôi thích tình quá đến nỗi như tình như mê, tôi móc túi lấy tiền trả cho tri âm và trước khi nàng đi, tôi còn ngấm lấy một câu Tùy-Kiến rằng:

Chén (chè) đưa nhớ bữa hôm nay,

Chén về xin đợi... giờ này hôm sau ..

Chúng tôi chia tay; nàng quẩy gánh đi đường nàng và tôi

NU CƯỜI... GIỌT LÊ

sắc bất ba đào

CỦA TÀO-KHÊ

cũng đi theo tiếng gọi của... cái dạ dày của tôi.

Trước khi bước vào một tiệm cơm, bình dân, tôi còn cần-thận soát lại tiền trong túi, kéo sợ mình vô ý đã đánh rơi mất mà không biết, đến lúc ăn-uống lỡ ra rồi thì nguy to.

Tôi lấy tay nắn ngoài túi áo, thấy đồng các đôi tròn tròn, cứng cứng, vẫn còn nằm trong. Vững dạ, tôi bước vào trong tiệm, kéo ghế ngồi chằm-chè và chững-chạc gọi món ăn.

Tuy rằng chằm-chè, chững-chạc là thế, nhưng vừa ăn, tôi vừa phải tính ngẫm bài toán cộng các món ăn, và phải giữ cho nó khỏi quá số hai cục mà mình có.

Nghĩ vậy rồi tôi thích quá, lầm bầm ngẫm:

Bụi hồng còn có người xanh mắt.

Bán hết tâm can chuột lấy tình...

Rồi tôi mỉm cười một mình.

Chợt tôi tự biết là mình lỗ bích quá, vì có mấy anh phụ xe kéo ngồi ăn gần tôi cứ nhìn trông trọc: có lẽ họ cho tôi là một người điên chẳng, bởi họ thấy tôi nói cái gì lầm bầm như «con dỷ khẩn tiên-sư» rồi lại toét miệng ra cười một mình.

Đứng dậy, tôi chững - chạc (bao giờ cũng chững - chạc!) gọi chủ tiệm:

— Ê! Thầy lui a. (Tĩnh tiền).

Một nụ xăm to béo, có bộ

— Ô hay! Thế thì quái lạ thiệt.

Mụ xăm lườm tôi:

— Quái lạ cái gì? Ăn không chịu trả tiền lại còn quái lạ a!

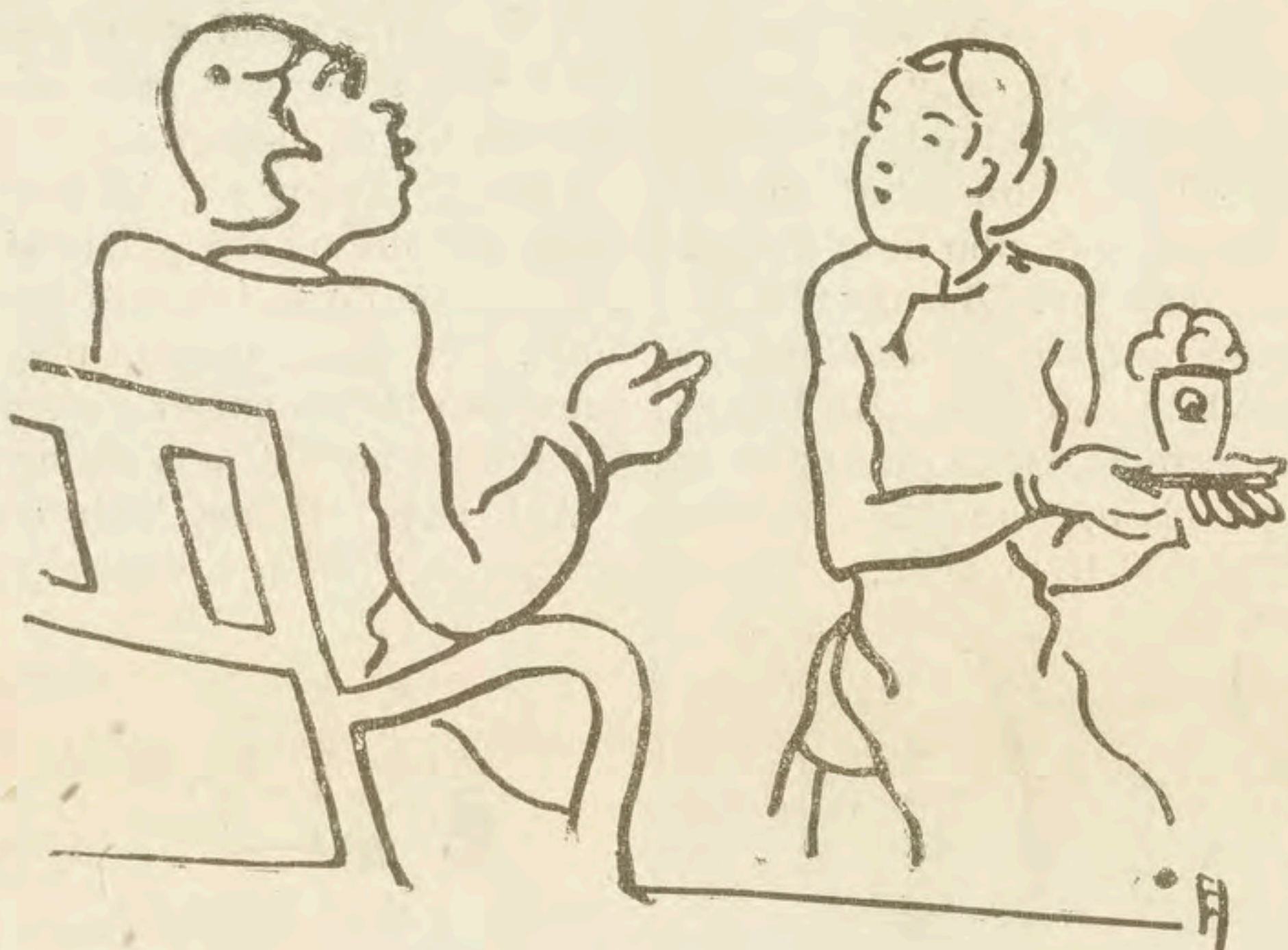
Thôi, hết nói rồi! Nguy đến nơi rồi! Không biết liệu làm sao đây. Trong mình tôi không có cái đáng giá để mà thế cho chủ tiệm, lại chết một nỗi nữa là thuê thân, cần - cước tôi cũng không có mang đi theo để mà cầm!

Kết cuộc: tôi bằng lòng để cho mụ xăm «tửu-nà-ma» rồi lĩnh mã-tà đến, tôi lại bằng lòng để cho họ dẫn tôi đi về bót, vì tôi không có thuê - thân, cần cước.

Lúc nằm trong bót, tôi vẫn băn-khoăn nghĩ đến cái cục đôi mà hề nghĩ chưa ra thì tôi cứ băn-khoăn mãi. Bỗng tôi vỗ đùi mà la rằng:

—Thôi phải rồi!

Phải rồi! Cha mẹ kiếp! Thi ra lúc ở trong tiệm hút, tôi chuyện trò với tri-âm tôi, tôi đã mê mẩn đến nỗi mắt nhắm mắt mở, lúc trả tiền, tôi lại trao cho nàng đồng các đôi chờ không phải đồng xu nhỏ.



Bụng đói, vả lại hai hôm rày mới được người mời cơm, tôi ăn một cách ngon lành và ra dáng «lực sĩ» lắm.

Tuy vậy, rồi bữa cơm, cộng đi cộng lại mà cũng mới hết có các bảy.

Tôi mừng thầm còn dư được ba xu.

Trong lúc ngồi xĩa răng, uống nước, tôi cao-hưng lên, lại gọi thêm một xu nhỏ thuốc lá, hút một điếu phi-pháo. Vừa nhìn ngon khoái thuốc vẫn-vơ bay, tôi vừa nghĩ đến người tri-âm mà tôi vừa mới gặp. Tôi thấy trong mình sung-sướng lạ, và trong trí tôi đã tưởng-tượng đến câu chuyện sẽ tiếp theo giữa tôi và nàng, nào là nàng yêu tôi, một hai đôi yêu tôi, mặc dầu tôi nghèo, nàng hy-sanh vì tôi. Còn tôi, tôi sẽ chối từ lấy lệ, tôi sẽ nói với nàng rằng:

— Anh nghèo lắm. Em mà lấy anh thì em khổ.

Thì nàng sẽ rơi nước mắt — chao ôi! rơi nước mắt! — mà đáp rằng:

— Lấy được anh, dầu có phải chết đói, em cũng vui lòng.

dữ tợn, lại tình hết các tâm.

Ăn no, hút thỏa, mà phải mất có các tám thiệt không phải là mất. Tôi ung-dung móc-túi lấy tiền. trong bụng vẫn mừng thầm là còn dư được hai xu.

Đến khi móc tiền trong túi ra thì quái lạ! Sao không phải là cái các đôi mà lại là đồng xu nhỏ. Tôi hoảng hồn, vội lục lọi hết ba cái túi quần cả túi trước lẫn túi sau, và bốn cái túi áo cả túi trong lẫn túi ngoài, nhưng không thấy đồng các đôi đâu cả.

Không có lẽ nó biến đi! Và cũng không có lẽ nó nghịch mình, nó trốn đi đâu đó để mình sợ cho hay? Hay là túi mình lũng? Cũng không, mấy cái túi áo, túi quần của mình, chưa rách cái nào cả. Tôi cố nghĩ xem có bỏ quên đâu không nhưng còn nghĩ chưa ra thì tôi bỗng giật mình, vì mụ xăm đã nạt lớn:

— Trả tiền đi chớ, đừng mãi lây không lược a!

Luống-cuống, tôi lại lục túi. Tôi moi nó đến gần rách mà vẫn kiếm không ra cái các đôi. Tôi lầm bầm:

Cho nên, đồng xu thì còn đó mà cái các đã đi rồi.

Nghĩ ra vậy rồi tôi buồn vô cùng. Bây giờ có ai biết là tôi còn nằm ngủ trong bót không?

Hỏi người tri âm «bụi hồng mắt xanh» của tôi ơi! Sao tôi đưa lầm cắt đôi mà nàng nở lẳng lẳng cầm đi, không nói cho tôi được biết, hay ít ra cũng không cảm ơn tôi một tiếng?

Hồi hỏi anh bạn cố tri của tôi ời! Nếu khi kia anh bớt thương tôi đi một chút xíu một chút xíu thôi—anh đừng đưa thêm tôi đồng xu nhỏ nữa thì có đâu tôi đến nỗi này!

Sau cùng, hỏi hỏi cồ-nhân ơi! Sao các cụ xưa đã khéo đặt ăm chỉ cái câu khôn nạn là «sắc bất ba đào... dị nịch nhân» (cái sắc không có sóng mà dễ làm đắm người) để cho đến nỗi ngày nay tôi dưng phải cái nghĩa của nó?..

TÀO-KHÊ

Hợp thơ

Cùng ông Đỗ - vân - Bưởi tức Mộng - Duyên. tức Hồng-Tâm, tức Hoàng-Châu, ở Hòa-an, Cac-lân... — Ông phải trả lại cho tôi bốn bốn tiểu-thuyết:

1. — Những điều trông thấy. 2. — Vũng bùn dóa sen, và Tiếng hú rừng Mạn-chạn, cùng với các tập sách mắt tiền khác nữa. Ông kh ông rên iở ngón chiêm đoạt ra, không được.

Tào-Khê

GUỐC PHÙ-LƯU

ĐỦ KẼU TÂN-THỜI, NƯỚC SƠN
RẤT KHÉO, GIÀY CỦA CÁC VỊ
HOA - KHÔI. NHÀ CHẾ TẠO:



PHAM-VAN-VIÊN

106, 111 Lagrandière Saigon

Được thưởng mẽ-day ở Hội-chợ Nam-vang

Guốc Phù-Lưu bán lẻ tại Chợ-mới, ngang giấy Bom-bay số 90-127. Có xe hơi chở hàng đi khắp Lục-tĩnh.

Đủ mặt hàng hóa Bắc-kỳ: valises, cartables, giày giép tân thời.

Tiệm thuốc bắc THÁI-BÌNH

HỚN-QUẢN (THỦ-DẦU-MỘT)

Chủ-nhơn là ông LÂM-VĂN-HẠP, được Chánh-phủ ban cấp bằng Y-học-sĩ và Bào-chế-sư.

Từ ngày ông LÂM-VĂN-HẠP, đến Hớn-quản đến nay, ông đã cứu rất nhiều bệnh vạ-tử nhưét sanh, nên có nhiều thân chủ ở các sở: Budop, Lộc-Ninh, Snoul, Xacam, Xacát, Xatrach, Quan-lợi, Hớnquản, gởi thơ cảm ơn cứu bệnh.

Ngoài các thứ thuốc: Cao, Đơn, Huồn, Tán, trị bệnh cho già, trẻ, đàn ông, đàn bà, ông HẠP đã chế một thứ thuốc rượu rất hap cho những người: tinh-thần bất hoải, ăn ngủ không thường, thân mình gầy yếu, và tê-bại. — Một số đông người dùng rượu thuốc này, thấy hiệu-nghiệm vô cùng, nên đã đề lời khen tặng ông HẠP. Đã có nhiều người lãnh làm đại-lý thứ rượu thuốc này.

Vậy xin mạch với bà con, ai có bệnh, không cần đi xa, tốn tiền. Các ngài cứ lại nhờ ông Y-sĩ LÂM-VĂN-HẠP chủ tiệm thuốc THÁI-BÌNH, điều trị, thì tránh khỏi cái nạn tiền mất tật còn.

Không có
thứ sà-bong
nào tốt hơn

Savon VIET-NAM

dùng đồ tôn
mà lại sạch
sẽ và thơm.

Ông Nhất-Linh với cuốn «Lạnh-lùng» Hay là Phụ-nữ dưới chế-dô tam tưng

CUỐN «Lạnh Lùng» cũng như cuốn «Đoan-Tuyệt», ông Nhất-Linh đã đem đến cho ta thấy một sự hy-sinh vô lý của một người đàn bà sống trong một Giadinh nề-cổ, dưới một chế-độ áp-bức hủ-bại, mà kẻ làm cha mẹ muốn giữ mãi bắt buộc con cái phải tuân theo; Nhưng, đã tiêu biểu cho bạn gái hiện nay phần đông còn chịu một số phận như thế.

Nhưng, một vai chủ động cốt yếu trong truyện, ông Nhất-Linh đã mượn đề tả rõ cái đời góa bụa của một người đàn bà mới 23 tuổi, một cái tuổi mà lòng yêu đương sôi nổi, đương rạo rạt. Trái lại, vì lễ-giáo, vì gia đình mà cô Nhung đã hy-sinh một cách vô lý để giữ lấy tiếng thơm, để mong chiêm lấy tấm bằng vua ban cho 4 chữ «*Tết phụ khê phong*» như bà Ân.

Sự thủ-tiết thờ chồng của Nhung chỉ là một việc trái với nhân đạo, không hợp với điều kiện kinh-tế ngày nay nữa.

Trái với nhân đạo là vì một người đàn bà góa chồng, còn trẻ tuổi, muốn tái giá, không phải là một cái tội phạm vào luân-lý. Vả lại, theo điều kiện kinh-tế, nếu Nhung, chẳng may gặp phải một cái cảnh cô đơn, nghèo nàn thì Nhung cần phải đi làm để nuôi con, và vì tánh dục thiên nhiên mà buộc Nhung phải có đời bạn, tức là Nhung phải có một người chồng khác.

Nay, luân-lý bắt Nhung phải thủ tiết thờ chồng, là một việc trái trái với chủ-nghĩa xã-hội. mà còn bị kiềm - chế dưới chế - độ tam tưng là khác.

Chế-độ tam tưng, một cái chế-độ mấy ngàn năm còn lại, do bọn Tống - nho bày đặt ra để buộc người đàn-bà phải làm nọ-lệ suốt đời. Thuyết «tam-tưng» đã buộc người đàn bà lúc còn ở trong gia - đình thì theo chồng, đến khi chồng chết là phải thủ tiết thờ chồng nuôi con cho đến già như thế là người đàn bà không còn một tí gì là quyền tự-do cá-nhân nữa. Ai - tình đối với họ cũng không nghĩa lý gì, họ chỉ làm một kiếp tôi mọi cho đàn ông, và làm mọi cái máy để mà thôi.

Một cái thuyết đã làm trở ngại cho con đường tiến - hóa của phụ-nữ và trái với nhân đạo, chúng ta còn tiếc gì nữa mà không bài trừ đi?

Nguyên nhân chẳng qua cũng vì xã-hội ta chưa tiến-hóa, một ngày mà cái thuyết Tống-nho hủ lậu đó đương còn, thì cái quyền áp chế trong gia-đình, ngoài xã-hội vẫn còn, tức là bạn đàn bà còn phải làm kiếp tôi mọi mãi chưa thôi.

Sống dưới cái chế-độ cổ hủ bất công ấy, đã vì những cái

hư danh, vì tiếng thơm, hay vì muốn có bằng sắc phong «*tết phụ*» mà họ quên rằng mình đã đi ngược với thời-đại. Di hại ấy, ngày nay nó đã ăn sâu vào tim óc mà của nhiều kẻ làm cha mẹ, và cũng bởi cái trở lực ấy mà sự tấn hóa sanh hoạt của phụ-nữ vẫn không thay đổi.

Một người đàn bà - Như Nhung chẳng hạn - tấm lòng đương hồng hót sôi nổi, đương thêm khát tình yêu, có yêu cuộc đời của người ấy mới có ý nghĩa. Mà buộc nàng phải kiên tâm mà thủ tiết để hy-sinh cho một tiếng thơm mà đạo tam tưng đã lấy làm vinh dự để che mắt người đàn bà, và để biểu dương một sự hy sinh vô lý.

Hơn thế nữa, còn gì khổ nạn bằng đả vì một tiếng thơm mà phải xảy ra bao nhiêu sự giả dối, mê hoặc, khổ sở mà vẫn cố che lấp, bưng bít để giữ lấy tiếng thơm.

Như thế, chỉ là một sự mỉa mai chế diễu một nền luân lý cổ hủ mà thời đại này không nên còn có nó nữa.

Vì thế mà cuốn «lạnh-lùng» đã biểu trưng một cái xã hội cũ mòn cũ nát đã sống trong một cảnh yên lặng đầy những sự gian trá xảo quyệt. Nhưng, bề ngoài vẫn học mặt lớp vãi điều để che đậy những sự xấu xa, bỉ ổi bên trong chẳng còn hạp thời.

Sự đáng ghét ấy, là tôi thấy Nhung giữa lúc đương say sưa nghe tiếng gọi của trái tim buộc Nhung phải dả dối.

Chính Nhung đã tự thú rằng: «*Tôi rằng để cho mọi người biết cái xấu của mình, còn hơn là xấu thật mà đánh lừa người ta. Con không muốn thế nữa, không có sự gì khổ tâm bằng sống mãi trong sự giả dối.....*»

(trang 144)

Rồi, tiếng thơm ấy, nó cũng chẳng còn cái giá trị, thể thống gì, vì nó đã phỉnh gạt tất cả mọi người nó đã đem bao nhiêu sự hèn hạ khố hổ để mua chuộc lấy một tiếng thơm mà người ta không cần có trong sự sống. Cứ xem đoạn Nhung muốn lật đổ sự trái ngược ấy thế nào, Nhung nói: «... Nghĩa là cũng giả dối như em cả... mà khó chịu nhất là muốn có tiếng tốt, không có cách gì tốt hơn là giả dối, chỉ có giả dối mới ổn thỏa được mọi đường... ổn thỏa cho chúng mình, chiều được, thầy mẹ, chiều được mẹ chồng, tất cả mọi người » (trang 149).

Nhưng cũng chưa buồn cười bằng lúc bà Ân biết được Nhung đã yếu Nghĩa, hai người đã kiếm cách để hẹn hò trong những cuộc tự tình. Nhung lo sợ, nhưng sự lo sợ ấy Nhung biết là vô lý mà vẫn phải theo - Vì cái mệnh lệnh của luân lý quá nghiêm khắc. Sự thật thì luân lý vẫn chưa phải là một cái hàng rào kiên cố để cản trở ái-tình được. Nên mặc dầu ở trong cảnh bó buộc ấy mà Nhung vẫn kiếm được cách để đi lại với Nghĩa. Như vậy, thì sự giả dối đáng ghét ấy, nó thực đã tràn trường và thấm đậm làm sao? Thấm đậm đến Nhung phải dả ra nói liều: «*Dầu bà có biết nữa cũng thôi bà phải giữ cho mình hơn là mình giữ lấy mình*» (trang 150)

Thế là Nhung hoàn toàn đã muốn thoát ly hẳn cái khuôn sáo cổ thủ của xã-hội. Nhưng, chỉ tiếc rằng nàng đương bị một sợi giây níu lại, và nàng thấy một mình cô độc, không một ai bênh vực, không một ai trợ lực, quanh mình nàng chỉ là một hạng người muốn cột chặt nàng vào cái đạo «tam tưng»

Bởi thế, mà nàng phải sống mãi trong sự giả dối để mua chuộc lấy tiếng thơm, để được lòng mọi người.

Nói vậy, không phải tôi nhất định tán thành hay là khuyên bảo những người cũng một số phận như Nhung hãy bỏ cái giả-định ấy mà theo trai cả đâu.

Nhưng, theo với chủ-nghĩa xã-hội bấy giờ, thì Nhung dầu

có bỏ cái gia-đình ấy—để theo Nghĩa chẳng hạn—mà lập một cái gia-đình khác, có hạnh phúc ái-tình, có lạc thú gia-đình biết đâu chẳng phải là Nhung đã làm một việc rất hợp với nhân đạo. Song tôi chỉ tiếc rằng, dưới cái xã-hội đã có cái thể hệ già cỗi, cùn mòn, mà chủ-nghĩa đại gia đình đương muốn vớt vết lấy một tiếng thơm nên nay Nhung có làm thế thì tất Nhung đã mang tiếng là một người đàn bà hư, bà đốn, mà con nhà có gia-giáo, có nề nếp không bao giờ có.

Cuối cùng, ông Nhất-linh đã dụng ý trong cuốn «*Lạnh-lùng*» ấy, để đem Nhung đi đâu? Tôi xin trả lời ngay là Nhung vẫn phải phục tùng dưới mệnh lệnh của chế độ tam tưng.

Bởi không thoát ly được cái chế-độ tam tưng mà Nhung phải ở vậy để thủ tiết thờ chồng cho trọn đạo hiền, cho hết lòng một người đàn thảo với bà Ân, cho hết nghĩa làm con với bà, Nghè, cho trọn đạo làm mẹ đối với đứa con mồ côi cha. hay là theo con ở vậy cho đến già, giữ được tiếng thơm trong họ ngoài làng.

Nay, nên đặt một câu hỏi lỗi ấy tại ai? Có phải tại cái luân lý bất di bất dịch của nho-giáo còn sống sót lại đây không? Luân-lý chật hẹp, hủ bại, nó không hợp với trình-độ tiến-hóa của xã - hội ngày nay nữa hay là không hợp nhân đạo cũng thế. Vậy thì đối với Nhung cũng như những người đàn bà khác đã cùng chung một số phận, chúng ta cần phải giải-thoát cho họ. Đây là ta đem phụ-nữ lên con đường giải-phóng hợp với chủ-nghĩa xã-hội ngày nay vậy.

BÔNG-CHI



Lời cảm tạ

Nhơn lúc bà thân tôi từ trần ngày 3 oclobre 1937, tại Bình-Hòa, Giadinh, các anh em ở Saigon, Peamchéang lòng có chiếu cố hoặc đến chia buồn, hoặc gửi tiền phúng điếu. Với cái cảm tình ấy tôi không biết lấy chi đền đáp nên có mấy lời cảm tạ lòng qui hóa của tất cả anh em.

PHÙNG-VĂN-LIÊNG
plantation Peamchéang
Cambodge

Lát gừng

Ồ-nhơn nói «*Phu-phụ tương kính như tân*» (vợ chồng lúc nào cũng kính trọng nhau như là khách), không dè đời nay nhà đạo đức vẫn than thở:

«*Văn-minh Đông-á trời thâu sạch,
«*Này lúc cương thường đảo ngược ru!**

mà người ta được thấy một cặp vợ chồng tương đãi nhau kính trọng như khách.

Ngồi trong tiệm cà-phê, nhơn nói về bệnh trướng tức, chồng ngỡ ý có lẽ mình sẽ phải cạo trọc đầu, vợ cười và nói có hơi lớn tiếng:

— Đây mình cạo trọc, rồi lúc mình bỏ nhà đi theo mèo tôi nằm vào đầu mà lôi mình về.

Chồng nghiêm sắc mặt mà nói cách ôn-lôn:

— Minh nói chơi vậy để người ta nghe lọt, có thể trướng đầu mình là người vợ dữ đáng lắm!...

Vợ xin lỗi ngay, và cố ý nói lớn cho người chung quanh nghe:

— Thiệt tôi đã nói một câu lỡ lời, xin mình dung thứ cho tôi.

Thế rồi hai người đứng dậy đi ra, mà người này cũng nhường người kia đi trước, có vẻ kính nhau lắm.

CHÚNG tôi xin khẩn thiết công-bố để các bạn xa gần biết rằng: báo «*MAI*» không hề ủy-phái tên Trần-văn-Ngôn đi đâu thâu tiền cho báo hay là điều tra phóng-sự gì hết.

Xin độc-giả chớ lầm.

Nó đã giả mạo danh nghĩa mà làm thâu tiền bạc của bọn báo ở Tây-ninh, ở Hon-quân, Bồn-báo đã nạp đơn tại phòng Biện-lý. Nhà chuyên trách đang truy-tầm nó.

HỆ THẬN HƯ

tức nhiên phải đau lưng

Người già cả trong mình suy yếu bạc nhược, thận-thủy không động sung túc đầy đủ, tức nhiên hay đau lưng, mỏi gối, mệt nhọc và ăn uống không ngon cơm, đêm lại ngủ rất ít, hay mắc đi đại đém, lỗ tai lùng bùng, mắt hay lòa, hay chân vẩy xây xẩm, tinh thần lơ yếu hãy dùng ngay thứ thuốc bổ khí huyết và bổ thận kêu là SÂM-NHUNG BO - THẬN-TINH hiệu ME CON của Phục-Dáng, 130, rue de Paris - Cholon, trong một vé Op.60 sẽ thấy hết bệnh trên đây, thuốc hết sức hay và đáng nhiều người có dùng qua một lần đều khen là công- hiệu chắc chắn linh-nghiem.

Thuốc này dùng hòa với rượu uống xen lộn vào bữa ăn rất ngon thơm đẹp miệng bổ khỏe vô cùng, chẳng những trị người già cả có bệnh trên đây công hiệu vô cùng lại trị người thanh-niên, chơi bời sắc dục vô chừng sanh ra bệnh di-tính huyết-tinh cũng hoàn toàn là linh nghiệm.

Saigon bán tại Nhơn-Hoàng số 15, Amiral Courbet, Cholon Bạch-Loan 300, rue des Marins.

Các bà mẹ, muốn cho con mình mạnh khỏe luôn luôn, thì bao giờ cũng nên dùng «*SỮA ME BÔNG CON*» là thứ sữa tốt hơn hết của hãng.

FREXOR

59, à 65, Bd Charner - Saigon

chế tạo riêng cho trẻ em xú nóng dùng.

Hãng có sẵn nhiều cô mụ có bang cấp để tiếp qui bà qui cô, và chỉ cách dùng sữa nuôi trẻ.

Hãng cũng xin tặng sách nuôi trẻ em in bằng quốc âm, cho qui bà qui cô gởi thổ hỏi.



Mặc bộ đồ tốt quá !! ... mà CHEMISES không khéo; thì chưa gọi hoàn toàn.

Chỉ có hiệu

«*LE SPÉCIALISTE*»

Làm Chemises — Pyjamas, Thiệt khéo giống như bên Tây, kiểu khéo léo, giá vừa phải.

CAO-TRÍ-LÝ

ancien coupeur Mon Chemisier
Directeur

«*LE SPÉCIALISTE*»

105, Albert 1^{er} Dakao

HINÉP U'Ó'C 1884

Lấy việc này mà xét, chúng ta thấy rằng hiệp ước Patenôtre chẳng khác nào như đã bị chà đạp dưới cẳng vậy!

Việc trên đây dầu vậy cũng chưa lấy gì làm quan-trọng cho lắm.

Một việc thứ hai sau này còn đáng chú ý hơn nữa.

Theo tin báo « *Volonté Indo chinoise* » ở ngoài Bắc, chức tri-huyện Bình Khê thuộc về tỉnh Bình-định vừa rồi bị khuyết. Ông công-sứ tỉnh này liền cử viên bang tá tòng sự ở dinh quan Tổng đốc về quyền. Đồng thời, ông công-sứ lại gởi tờ trình về Huế, xin thăng cho viên bang-tá lên chức tri-huyện thiết thọ Bình-khê.

Nhưng Bộ Lại ở Huế, vốn có cái quyền bổ-dụng quan lại, không chịu chuẩn theo lời tư xin đó và lại còn bổ viên bang tá Quảng Ngãi về huyện Bình-khê. Khi viên này tới Bình-định nhậm chức, ra mắt ông công-sứ nhưng ông công sứ nhứt định không tiếp.

Viên tri-huyện thiết thọ do Bộ-Lại bổ tới vì vậy phải tạm trú ở Qui-nhơn đợi chờ tin tức. Còn viên bang-tá do ông công-sứ bổ dụng thì vẫn cứ ngồi lì ở huyện Bình Khê!

Nếu tin này mà xác thiết thì không còn gì là thể thống cho Bộ Lại và cả Nam Triều, vì quyền bổ dụng quan lại ở Trung-kỳ vẫn do nơi Bộ Lại chủ-trương mà nay bị viên công-sứ lũng-đoạn như vậy thì Chánh-Phủ chẳng thà ban-hành quách chế-độ trực-trị và dẹp hẳn chế-độ bảo-hộ còn hơn.

Những việc xảy ra trên đây tuy đã làm náo động dư-luận ở hai xứ Trung Bắc, nhưng dầu sao đi nữa, cũng là những việc đã qua. Nay có trách bị ai nữa, cũng là vô ích.

Chúng ta hiện giờ chỉ cần biết rằng: tại sao hiệp-ước Patenôtre vẫn được thừa nhận như là cái trụ để chia quyền phân hạn giữa Bảo-Hộ và Nam Triều mà quân quyền cũng như thường bị xâm-lãng như vậy?

Nếu lấy thiết-tế làm đối tượng cho sự xét đoán thì chúng tôi phải nói ngay ra đây rằng xứ Trung-kỳ sở dĩ thường gặp những vụ xung-đột đáng tiếc nói trên kia là tại nơi lỗi của quan-lại an-nam chớ chẳng phải nơi các quan-chức Pháp.

Thiết vậy, ngay dầu bây giờ đã có được học-vấn mới, tư tưởng lạ mạc lòng, quan-lại Annam vẫn còn « *án triều tự* » hai tệ-bệnh rất trầm trọng là thói ăn tiền và tánh làm biếng.

Tệ tham-những thanh-hành đến đến một người đã cao-niên và trọng-chức ở trong quan-trưởng là quan cố thượng-thor Thân Trọng Huế phải than rằng: « *Than ôi! sanh buổi đời nay! Cướp đêm là giặc, cướp ngày là quan!* »

Rồi chẳng những chỉ hối-lộ mà thôi, các quau ta còn làm biếng, bắt tội dân phải châu chực hết ngày ấy qua ngày khác, mỗi khi người ta có chuyện phiền đến các ngài.

Dân Annam vì đó thường ưa, hề có công việc chi, trực tiếp với các quan-chức Pháp và lằng-ngay đi thành quen, các quan Tây mới ngang dọc một tay, không để quyền cho quan ta nữa.

Sự xâm-phạm đến quan-quyền như đó mới thường xảy ra luôn ở Trung-kỳ.

Nhưng dầu vậy mặc lòng, Chánh-phủ Pháp, vì có trách vụ chèn giắt dân Annam bằng công lý, không thể để cho cái tình-hình dở dang và mờ tối trên kia kéo dài ra mãi.

Một mặt, vì sự kinh nghiệm đã chứng chắc rằng chế-độ trực trị có lợi cho dân hơn chế-độ bảo-hộ, Chánh-phủ nên thể theo cái ý muốn đó mà ban-hành ngay cách trực-trị cho Trung-Bắc.

Một mặt khác, nếu ở bề ngoài, Chánh-phủ vẫn tuyên-bố là tôn trọng hiệp ước 1884 mà rồi hề trong thì lại nắm hết chánh quyền, người dân Annam không khỏi cho đó là Chánh-phủ muốn để như vậy để dễ bề trị dân hơn!

Chẳng hay Chánh-phủ nghĩ sao?— Đ. N.

CUỐN SỔ
THỜI SỰ
CỦA «MAI»

Vendredi 29 Oct.

Té ra người khởi xướng ra vụ đình-công ở mỏ than Uông-bí mới rồi là 44 người đàn bà. Nữ-giới ta chẳng giải-phóng là gì đó. Nhà chức trách bắt cả 44 người nữ-lãnh-tự đó giải về Haiphong, nhưng tòa án Haiphong xét mình không có quyền xử vụ này, cho nên lại giao về Quảng-yên.

Chiều hôm qua tại thành Đông-kinh nước Nhựt có mở ra Hội-nghị «Tân-Á» (*Jenre Asie*), cả thấy 200 đại-biểu: Ấn-độ, Xiêm-la, Ngoại-Mông, Hoa-bắc, Mãn-châu-quốc v.v... Hội nghị tán thành việc Nhựt-bồn đang hành-dộng ở nước Tàu và khuyên chánh-phủ Nam-kinh nên hiệp tác với Nhựt để khôi-phục Á-châu và ngăn đón phong trào cộng-sản.

Samedi 30 Oct.

Hoàng-đế đã hạ-chỉ lấy ngày 3 Novembre làm ngày khai-hội của Trung-kỳ Nhơn-dân Đại-biểu-viện. Ngày lễ Toussaint, các ông dân-biểu phải tới trình-diện quan-Lại-bộ thượng-thor Nam-triều, rồi qua bữa sau thì yết kiến Hoàng-đế

BÌNH PHONG-TÌNH
LÀ NGUYÊN-NHƠN LỚN
GÂY RA BỊNH ĐIỆN

Một vị Bác-sĩ đã nói với những vị cựu-sinh-viên trường Sư-phạm rằng: « Bình phong-tình là cái nguyên-nhơn lớn gây ra bệnh điên. » Ông Bác-sĩ nói rất đúng.

Bình phong-tình mà trị không nhầm thuốc, gốc độc nhập cốt làm cho khí huyết sảy nhức, tâm thần không tương giao, tinh thần hao kém, não giác dờ dẩn lâu ngày làm cho con người hóa ra như mất trí. Thời-kỳ ấy bệnh điên rất dễ mắc.

Muốn kiếm một thứ thuốc hay, trừ dứt bình phong-tình chắc chắn, không hại sanh dục, khỏi trừ căn, quý ngài hãy dùng thuốc BẠCH-ĐỘC-HOÀN ĐAI-QUANG. Bệnh nặng uống ba bốn ve là dứt tuyệt, nhẹ chỉ uống hai ve. Đã là một phương thuốc trị bệnh linh-nghiệm, thuốc này trị được chứng Bạch-đái-ha đàn bà nữa; Kinh nguyệt không đều, khi trời khi sụt, kinh huyết đỏ bầm, hoặc vàng dợt, nước da vàng mét, dùng thuốc này thì khí huyết sung túc, kinh huyết đúng kỳ, không đau bụng, nước da hồng hào. Một trăm người dùng đều hết bệnh cả một trăm.

THÔI-NHIỆT-TAN
ĐẠI-QUANG

Trị các chứng cảm mạo, nhức đầu, ban trái Trẻ em nóng mình, đêm ngủ đổ mồ hôi, khát nước, quí bà hay cho em uống thuốc này, nửa giờ sau em sẽ mát ngay. Em có ban có trái mà làm nóng sảng mê man, cho uống thuốc này nửa giờ sau cũng mát. Quý ngài nên để sẵn trong nhà vài gói thuốc này phòng khi nửa-đêm nửa hôm, trong nhà có ai nóng lạnh, nhức-dầu hoặc trẻ em cảm sốt; dùng trong lúc nửa đêm rất tiện.

Nhà thuốc ĐAI-QUANG
N° 27 Bd Tổng-Đốc Phương
CHOLON. Télép: 30.055

N° 29 Rue des Cantonnais,
HANOI. Télép: 805

Những tiệm thuốc và
những nhà Đại-lý Annam
đều có bán đủ thứ thuốc
Đại-Quang, khắp nơi.

và quan Khâm-sứ. Kỳ hội định một tuần lễ.

Cũng ngày 3 Nov. Viện Dân-biểu Bắc-kỳ khai hội thường-niên ở nhà Hội quán Khai tri Tiến đức.

Khuya thứ sáu rạng thứ bảy, lò than Vạn-thắng-hiệp ở Cholon phát cháy dữ dội, làm 20 gian nhà lá của dân nghèo ở kế cận cũng bị hỏa lây mà thành tro bụi.

Dimanche 31 Oct.

Bình Hoa Nhựt bấy giờ giao chiến kịch-liệt ở ngay bên cạnh Công cộng tò giới. Súng nổ ngày đêm, lửa đỏ rực trời, làm cho người ngoại-quốc ở tò-giới lo ngại lắm.

Tin Nhựt nói quân mình đã chiếm được cửa ải Nuong-từ là cửa ngõ đi vô Thái-nguyên tỉnh thành Sơn-tây. Nhưng tin Tàu nói binh Tàu đã thâu-phục Nuong-từ-quan lại được rồi, và quân Nhựt bị bại trận và tử thương ở khoảng này rất nhiều.

Nội-Mông-cổ đã thành lập chánh-phủ tự-trị, do Văn-vương và Đức-vương làm chánh phó chủ-tịch và đã tuyên bố hiệp tác với Nhựt, thoát ly Trung ương.

Nước Anh chở qua 70 chiếc phi-cơ chiến-đấu để giúp cho Tàu.

Bình Nhựt chiếm đảo Kim môn ở trước mặt Phước-kiến, nhưng sư-đoàn 157 của Tàu

lấy từ-lực phản-công, khiến binh Nhựt thua, có 800 binh Nhựt đầu hàng, Tàu lấy được đảo Kim-môn lại.

Sáng hôm qua tòa Phúc-án Saigon, xử vụ 5 viên có đánh dân tăn nhân trong lúc lấy khai người ta. Tòa tuyên kết 1 án 25 quan tiền và 3 án 16 quan tiền và đều treo hết thây.

Thế là trong Nam ngoài Bắc lúc này đều có vụ có bót và son đâm bị cáo về việc đánh đập dân.

Lundi 1er Nov.

Từ bữa quân Tàu rút về phòng tuyến thứ hai, quân Nhựt vẫn tấn công kịch liệt. Nhứt là ở mặt trận Nam-trường và Tô-châu-hà.

Tùng-linh Thạch-căn, Lục-quân tổng-tư-linh Nhựt ở Thượng hải, nói rằng trong 10 ngày nữa họ lấy hết Thượng-hải.

Có tin nói Tổng-tư-linh binh Nhựt ở Hoa-bắc là Tự-nội Thọ-nhứt đã trúng đạn chết. Trên đường Bình-Hán và Chánh thái, binh Nhựt bị đạo quân thứ 8 của Châu Đức tập-kích hoải, thất lợi nhiều lắm.

Mardi 2 Nov.

Y-quốc thuận tình tham-đự vào bản hiệp-ước Bài-Cộng của hai nước Đức Nhựt. Việc này làm chấn-dộng dư-luận thế-giới.

Có tin hóm rờ ở Phú-quốc xảy ra việc đáng buồn ở giữa viên-chức thượng-chánh

các ông lão bà lão, mấy người hay đau yếu dùng thuốc này thì tuyệt bệnh.

20 hoàn (uống 10 ngày) giá: 1-00

BÍNH-TÂN HOÀN SỐ 15

Chủ trị con nít từ 1 tới 15 tuổi, trong mình nóng nhiệt, có độc nhiều lâu lớn, hay đau.

10 hoàn (uống 10 ngày) giá: 0\$50

ĐIỀU KINH BẠC HUYẾT SỐ 20

Thuốc này chuyên trị các chứng bệnh cho đàn bà, con gái. Các bà các cô thường hay đau, yếu ăn ngủ không được, uống thuốc này với thuốc rượu 39 thì thấy khỏe mạnh mau lắm.

10 hoàn (uống 10 ngày) giá: 1\$00

Mỗi hộp 20 hoàn (uống 20 ngày) giá: 2\$00.

KHÂM-LY HOÀN SỐ 34

Thuốc bổ huyết đàn ông và

10 hoàn (uống 10 ngày) giá: 1\$00

Mỗi thứ thuốc của ông NGUYỄN-AN-CU bán tại nhà M. CAO-VĂN-TRU' C Số 52 đường Aviateur Garros, (sau chợ) SAIGON

M. NGUYỄN-HỮU

Chiromancien

21, Rue Verdun - SAIGON

(Coi tay theo tây)

Thời-vận làm ăn, ái-tình, kiện thưa, đời mình có trúng số được không? Chẳng những biết mấy điều vừa kể trên, ngoài ra coi tay còn biết được bệnh: vậy mới là lạ. Nếu, muốn biết tương lai đời mình, chỉ có M. Nguyễn Hữu, có thể coi trúng cho anh, chị em mà thôi.

Vi M. Nguyễn-Hữu, có biệt tài về nghề coi tay và, cam đoan coi trúng 100 %.

Xa không đến được, xin in 2 bàn tay vào giấy, với một số tiền bằng mandat, 7 ngày có thơ trả lời; và nên cho biết bao nhiêu tuổi.

2\$ coi 2 năm. Thơ từ xin do địa chỉ trên đây.

và dân hàm-hộ, đến đổi hàm-hộ rủ nhau đổ cá xuống biển, không thêm chế tạo nước mắm nữa.

Mercredi 3 Nov.

Mới được tin rằng bữa 31 Oct, nhơn có chiếc máy bay ở Saigon bay ra, ông công-sứ Phan-thiết lên ngồi bay chơi một vòng trên châu-thành. Trước khi sắp hạ xuống sân Bình-lâm, máy bay bay thấp quá đụng nhằm một cái xe thô-mộ có 4 người ngồi: 2 người chết lập tức và 2 người kia trọng thương.

Quan toàn-quyền Brévié đã bằng lòng để ông Hoàng-trọng-Phu, tổng-dốc Hà-đông, bắt đầu 1938 về hưu-trí.

Quan công-sứ Léo Eutrope cũng sắp về hưu.

Jeudi 4 Nov.

Đức-quốc sắp ra mặt đòi lại những thuộc-địa cũ của họ mà Liệt-cường chia nhau sau trận Âu-chiến.

Hiệu đồng-hồ

NGUYỄN-CHÁNH-TRU' C

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7 Amiral Courbet - Saigon

Lãnh sửa đủ hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur
xe hơi, máy chụp hình và
máy đánh chữ v. v.

TRƯỜNG THẺ THẢO của "MAI"

CUỘC ĐUA XE ĐẠP LỚN NHẤT
ĐÔNG-DƯƠNG LUÔN 5 NGÀY

VÒNG QUANH BIỂN-HỒ

Đường trường 776 cây số phân làm 5 chặng
Cua-rơ Nam-kỳ có nên đi dự chăng ?

Trong 5 ngày 7-8-9-10 và 11 Novembre này tại Cao-miên có một cuộc đua xe đạp ở xứ này do Hội-đồng các cuộc lễ, liên-đoàn thể thao và tổng cuộc Cao-miên tổ chức.

Nó là một cuộc đua chưa hề có là vì đường trường có đến 776 cây số phân làm 5 chặng, ta có thể nói cuộc đua này, giống như kiểu chạy vòng quanh nước Pháp hằng năm.

Thế lễ cuộc đua ra làm sao, các báo hằng ngày đều có nói đủ, chúng tôi tưởng không cần phải nhắc lại làm chi nữa.

Năm chặng đua này, chặng thứ nhất chạy vào ngày 7 Novembre đường trường 167 cây số từ Namviang tới Kompongthom.

Chặng thứ nhì nhằm ngày 8 Novembre 145 cây số từ Kompongthom tới Siemréap.

Chặng thứ ba nhằm ngày 9 Nov. 173 cây số từ Siemréap tới Battambang.

Chặng thứ tư nhằm ngày 10 Novembre 200 cây số từ Battambang tới Kompongchnang.

Chặng thứ năm nhằm ngày 11 Novembre tức là chặng chót đường trường chỉ có 91 cây số thôi từ Kompongchnang về Namviang. 776 cây số, ban tổ chức buộc cua-rơ phải chạy trong vòng 27 giờ 15 phút.

Một cuộc đua lớn lao như thế, cổ nhiên người lãnh phần-sự tổ - chức phải suy-nghĩ đủ lần, và một điều mà họ phải tưởng trước hết là phần thưởng phải thế nào được cho nó cân-phân với cuộc đua này. Thế mà lạ làm sao, ngay lúc chúng tôi viết bài này nghĩa là ngày đua đã cận bên - đit, ban tổ - chức chưa thông - cáo những phần thưởng mà cua-rơ ai nấy đều hết sức mong mỏi.

Bây ra cuộc đua vòng quanh Biển - hồ ban tổ - chức không phải muốn thấy nội cua-rơ tại đó hưởng ứng mà thôi, nếu như thế thì có gì là long-trọng. Người ta muốn cho cua-rơ khắp xứ như là Nam-kỳ tới dự vì số cua-rơ ở Nam-kỳ chẳng những đông mà lại còn có nhiều tay có tên tuổi, khét tiếng nữa là khác.

Đi dự những cuộc đua như vậy, anh em cua-rơ phải tốn tiền nhiều lắm. Bạn đọc thử nghĩ coi trong mấy ngày dự cuộc, anh em phải xài tiền riêng và khổ hơn nữa anh em phải kiếm theo một chiếc xe hơi để chở đồ ăn uống, thay đổi v.v.

Tiền xài thấy trước là nhiều, mỗi cua-rơ đi dự ít lắm cũng phải mất 25 đồng bạc, nhưng họ chưa được biết phần thưởng có xứng đáng với công phu luyện tập của anh em và tiền số phí chăng ?

Chúng tôi cho sự không đáng với phần thưởng của ban tổ chức trên ấy không vì lẽ gì khác hơn là bởi câu chuyện sau này. Nếu chỉ có cua-rơ xứ đó dự mà thôi thì cần gì phải tổ - chức cho rình rang cuộc đua, đặt phần thưởng cho xứng đáng.

Ban tổ chức chỉ trông cậy cua-rơ Nam - kỳ hưởng ứng mà thôi vì ba chỗ khác như Bắc, Trung và Lào thì hẳn là không ai tới dự.

Nói thẳng ra cua-rơ Nam-kỳ họ đã ngán-ngâm sự bất-công thiên-vị của Tổng-cuộc xe đạp Cao-miên rồi. Còn nhớ năm ngoái đây trong cuộc đua Saigon - Nam-vang, cua-rơ Nam-kỳ lâu nay có tiếng là có óc thể-thảo lắm, lúc đến bên đô Ba-Nam thấy sự thiên-lịch của Tổng-cuộc xe đạp Cao-miên họ phải tẩy chay không thêm đua nữa, cho đến một người có chun trong Tổng-cuộc xe đạp Nam-kỳ còn cự lộn với họ kia mà.

Anh em thấy cái dấu vết xưa kia còn rành-rành đó nên có nghĩ không muốn lên dự tranh làm chi, vì cuộc đua Saigon Nam-vang không ra hồn gì, mà họ còn bất - công như vậy, huống là cuộc đua vòng quanh Biển-hồ.

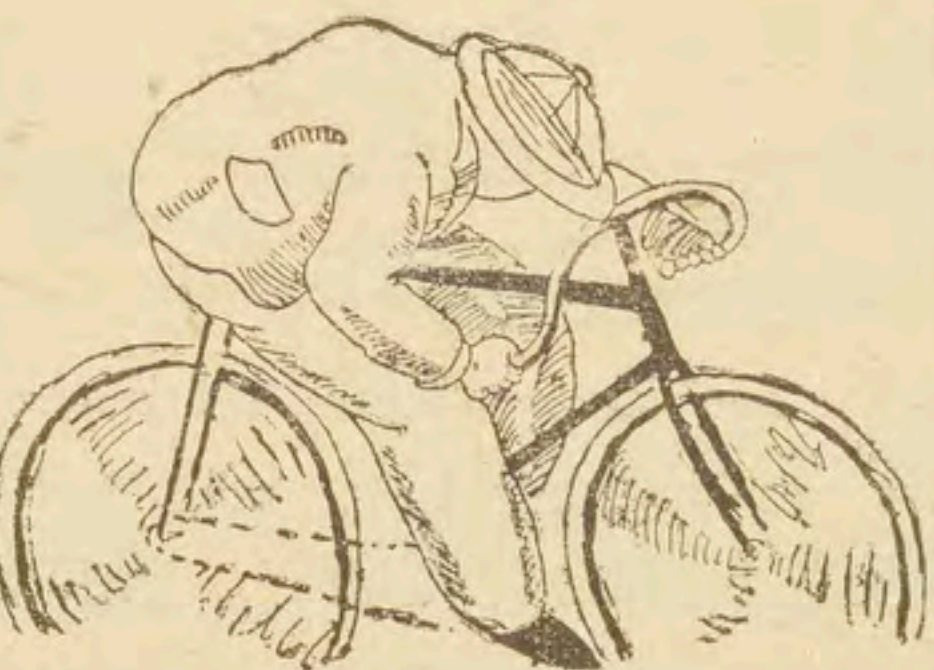
Tuy nhiên, sau khi nghe chúng tôi an ủi là nên vì thể-thảo trước hơn hết, nên đã có một số anh em cua-rơ Namkỳ đều là tay giỏi dân tình nguyện đi dự. Cái thái-độ quân-tử và thể-thảo của anh em sẽ làm cho nhiều người khâm phục, chúng tôi dám chắc như vậy.

Thế nên sự muốn đăng phần thưởng cuộc đua này là vì ban tổ chức còn ngóng đợi coi có cua-rơ nào hác tới dự chăng. Nếu được đồng thì phần thưởng ấy sẽ được xứng đáng, còn trái lại thì nó cũng sẽ theo số cua-rơ mà hạ xuống.

Dẫu vậy, chúng tôi tin rằng trong cuộc đua này không còn có sự phân biệt, bất công nữa, bởi lẽ không phải một mình Tổng-cuộc xe đạp trên đó tổ chức, mà còn có Liên-đoàn thể-thảo với Hội-đồng các cuộc lễ dự vào nữa.

Anh em cua-rơ Namkỳ hãy vững bụng lên đường đi.

Y. M.



XE BAY



Bây giờ ở Huê-kỳ người ta mới chế ra thứ xe máy có cánh quạt như phi-cơ, khỏi mệt tới sức người đạp như trước.

TIN VĂN

MÙA bóng tròn tranh vô-dịch năm 1937-38 hiện còn kế-tục giao phong, song cứ theo cái thành tích của mỗi hội thi ta có thể đoán trước được rằng về hạng B EFOILE DU SUD sẽ nắm chủ quyền còn về hạng A thì cái địa vị ấy sẽ thuộc vào một trong hai hội JEAN COMTE và POLICE.

NGÀY 11 Novembre nhằm lễ Đình-Chiến có cuộc đi bộ của báo Điện-Tin và nhà thuốc Ông-Tiên tổ-chức, cuộc đua xe hơi và xe máy dầu ở đầu cầu Bông, cuộc đua xe đạp trong vườn ông Thượng, trận đấu cầu tại sân xet và trận đấu võ tại Boxing vô cửa khỏi trả tiền.

CUỘC đua vòng quanh Biển - hồ như chúng tôi đã nói sẽ được nhiều anh tài Nam - Mên tới dự. Trên ấy có hai cua - rơ Vang - Leux và Nguyễn - phát. Giá là đảng kiên mà thôi. Gia lúc này sung sức nên đã thắng cuộc đua trên đó vừa rồi. Và mặc dầu Vang - Leux xuống hạng rất xa, nhưng ta phải biết rằng anh cua-rơ Mên ấy có nước chạy đường trường dưới nắng bên bể lắm.

Tại Namkỳ người ta hi-vọng nơi Thêu, Chiến, Lợi, Nhi, Nhung, Hương nhưng không biết dưới ánh nắng như đốt trên đó anh em có chịu trận nổi không. Trong năm chặng đường đều bằng thẳng, song gió và nắng dữ lắm, thật đáng lo ngại cho anh em cua-rơ ở Namkỳ.

TÌNH BẠN

HỎI bạn xa xăm, có nhớ chăng ?
Những khi chung bóng hẹn nhau rằng :
Dầu là cách trở sông cùng núi,
Vẫn giữ thề xưa, dưới bóng trăng.

HỎI bạn xa xăm, có nhớ không?
Dưới hoa vịnh nguyệt, đợi, chờ, trông.
Tiếng vàng gần vó tình non nước,
Rồi lại bảo nhau : uống CỬU-LONG. (1)

HỎI bạn xa xăm, có nhớ lời :
Nhủ rằng : thuốc ấy tiếng đời nơi,
Dặn đây, đây nhớ, ai còn nhớ ?
Xin nhắc đầu đuôi, nỗi khúc nôi.

MỘNG-VĂN.

(1) CỬU-LONG-HOÀN là một thứ thuốc vừa trị bệnh, vừa ho sức lực, của nhà thuốc VÕ-ĐÌNH-DẪN Chợ Lớn, Nhiều người đã tặng nó là vua thuốc Bỏ ở Viên-đông. Giá 1 hộp 2 hoàn 1 \$ 10.

Ông Trạng-Sư DƯƠNG-VĂN-GIAO, năm trước, có tặng cho thuốc CỬU-LONG-HOÀN bốn chữ "TỀ-NHƯỢC PHỒ-CƯỜNG" chạm trong băng son thép vàng.

... Hỡi các ngài ! muốn trong gia đình quý ngài được mạnh khoẻ và vui vẻ thì hãy uống

SÂM NHUNG DƯỢC TINH

hiệu THIÊN-THẦN là một thứ thuốc bổ thượng hạng, có hiệu quả tức thời cho những người lao tâm lao lực, mất máu, đau mỏi mạnh, đàn bà thai nghén hoặc sau khi sanh đẻ, hoặc ăn ngũ không được. Mỗi ve . . . 0 \$ 60

... Nếu các ngài ! muốn tránh chứng bệnh ho lao không xảy ra trong gia đình thì hãy uống

PHÊ SANH KÝ

là một thứ thuốc có những chất bồi bổ phổi và ngừa lao tởn, công hiệu lạ lùng cho những người mới ho hay ho đã lâu ngày như : ho đàm, ho gió, ho khan, tức ngực, ho siễn, ho lao v. . . v. . . Mỗi ve . . . 0 \$ 40

Tổng phát hành: WALIN DƯỢC PHÒNG
40, Rue Viénot - Saigon

Quời hay Khóc ?

Các ngài đi mừng hay đi điếu, hãy đến nhà làm TRƯỞNG-LIÊN ở số 96 rue d'Ormay Saigon, sẽ có nhiều kiểu rất mới lạ, làm mau giá rẻ ở PHUNG-XUAN-HUYEN

Nài choặng

Savon hiệu PHỤNG-HOÀNG

Bọt nhiều, ít hao, Không mục đồ. Giá rẻ.

Là bốn cái đặc-sắc của nó. Phải nài choặng savon Phụng - Hoàng. Cần nhiều đại lý.

—: Savonnerie PHENIX :—
139, Rue des Marins 139 CHOLON



LU'OI GU'O'M BAY

KIEM HIEP TIEU THUYET

(tiếp theo số 9)

Uông-thị nói :

—Con đầu đã thi đậu tú-tài rồi mặc lòng, vẫn còn là thằng con nít nhỏ tuổi. Nay con đi học võ-nghe, thật mẹ nghĩ không yên lòng chút nào.

Nguyên-Thuận đáp :

—Thưa má, miếu Quan-đế ở gần trong gang tấc, chớ nào có xa xuôi cách trở gì đâu. Mỗi ngày con ở nhà đi học võ rồi về, rất là tiện lợi. Đến như việc mai sau con giỏi tài nghệ rồi mới đi Thái-hồ tìm kẻ cừu thù, lúc ấy không phải là mạo-hiêm gì, xin má đừng lo.

Hai anh em Nguyên - Sơn Nguyên-Giang bàn bạc với nhau một hồi, bèn quyết định y theo sư chủ - trương của Nguyên-Thuận chia việc mỗi người mà làm.



Bữa sau Nguyên - Sơn dắt lưng ít chực lượng bạc, lên đường đi Thái - hồ để lo tìm kiếm di-thể thân-phụ.

Sau khi tiễn chườn anh lên đường rồi, Nguyên-Thuận liền lên miếu Quan-đế. Lúc gần tới cửa ngoài, nghe trong miếu có tiếng chuông trống vang rền, mỗ kêu lộc-cốc, Nguyên-Thuận lấy làm lạ, bởi thuở giờ không tới tới miếu cũng kiến như thế, bữa nay chắc có lẽ gì đây.

Nguyên - Thuận vừa đi vừa suy nghĩ, thì đã tới cửa miếu, ngó vào trong đại - điện, thấy khói nhang ngai ngút, có mười mấy thầy chùa đều bận áo cà-sa đỏ đang quỳ đọc kinh. Chính giữa đại-diện, để một chiếc ngai lớn bằng cây, một vị lão-tăng ngồi chễm-chệ, cốt cách rất là thanh-kỷ, râu trắng như bạc, mình cũng bận áo đỏ. Dòm lại chính là Khê-phong huê-thượng.

Lúc đó Khê-phong ngồi chấp hai tay để trước ngực, hai mắt nhắm lại, như hồi nhập định.

Nguyên-Thuận kinh-nghe liết sức, chưa kịp hỏi han chúng tăng câu gì, thì vị tri-khách-tăng (trong chùa có thầy sãi coi việc tiếp rước quan khách, gọi là tri-khách tăng) đã chạy ra, rước vào nhà khách ngồi và nói cách rầu buồn đau đớn :

—Thiền-sư chúng tôi đã viên tịch rồi. Tiên sanh tôi trẻ có một vài bước thành ra đời này kiếp này không có duyên-phận gặp gỡ thầy chúng tôi nữa.

Nguyên Thuận sa nước mắt khóc vùi.

Hồi lâu, Nguyên-Thuận mới gạt nước mắt và hỏi :

—Thiền-sư thăng-thiên hồi nào, đang giận cho tôi chỉ ở cách xa đây có mấy bước đường mà không hay để lên tiến đưa Phật-giá. Không rõ lúc Thiền-sư lâm-chung có dạy bảo một hai lời di-huấn gì chăng ?

Vị tri-khách-tăng đáp :

—Hồi hôm này Thiền-sư vẫn như thường, đến lúc trống

canh tư, bỗng truyền bảo chúng tăng lại hầu đủ mặt. Rồi Thiền-sư tắm gội và thay áo, lên ngồi trên bồ-đoàn dạy bảo anh em chúng tôi rằng đại-hạn của ngài đã tới, đúng giờ Thìn sáng nay thì ngài viên-tịch, có thể thôi.

Phần riêng tôi được mang ơn của Thiền-sư trao lại y-bát cho tôi, ủy thác tôi nối ngài mà làm trụ-trì miếu này. Ngài lại dặn dò chúng tăng mỗi người ít câu rồi lên ngồi giữa đại-diện. Quả thiệt, đúng giờ Thìn thì ngài thăng thiên. Lúc đó xác thịt tuy còn nhưng mà thần linh đã lên trời rồi

Còn như đối riêng với tiên-sanh thì Thiền-sư có lời di-huấn rằng tiên-sanh là người thông-minh trí tuệ, rất có duyên với cửa Phật. Nếu như nay mai có việc khó khăn gì thì tiên-sanh nên tìm đến dinh quan lớn tri-phủ phủ Thiệu võ mà hỏi thăm huê-thượng Doãn-Thành, vì là huê-thượng Doãn-Thành với tiên sanh, có nhưn duyên gần bó với nhau rất lớn, tất là có thể giúp cho tiên sanh được thành chí nguyện. Nhưng nêu như không có cơ-hội đi Thiệu-vô đăng thì nên đi Quy-đức một phen, thế nào cũng xong việc.

Nguyên-Thuận lắng lắng nghe thuật lại mấy lời di-huấn, bấy giờ mới hiểu rõ trước kia Khê-phong Thiền-sư từng nói rằng ngài với mình không có duyên phận lâu dài, nhưng mình với Doãn-Thành huê-thượng thì có duyên phận gần bó ; té ra là lời nói tiên tri.

Rồi đó Nguyên-Thuận bước lên đại-diện, quỳ lạy mấy lạy rồi từ biệt chúng tăng ra về. bởi trong chùa có tang-lễ trọng đại, mình ở lâu không tiện.

Về nhà, Nguyên-Thuận đem hết sự tình và những lời di-huấn của Khê-phong thuật lại cho bà mẹ nghe :

—Ngài dặn lại rằng lúc con có việc khó khăn thì nên đi Thiệu-vô tìm huê-thượng Doãn-Thành, để Doãn-Thành giúp con thành được chí-nguyện. Vậy giờ con xin phép thân-mẫu cho con đi Thiệu-vô một phen.

Uông thị nói :

—Thiệu vô là chỗ nào đâu, từ Hưu-ninh nhà ta đi tới đó bao xa, hã con ?

—Thưa mẹ, Thiệu - vô ở phía tây-bắc tỉnh Phước-kiến, cách xứ mình đây không xa gì, lại có đường cái, có thể đi thẳng tới nơi.

Trong lòng Uông-thị vốn không đành lòng để cho đứa con mới có 17 tuổi đầu, bỏ nhà ra đi trôi nổi giang hồ. Song thấy Nguyên-Thuận quyết chí lắm rồi, không thể nào ngăn được nữa. Thành ra bà đành phải dẫn lòng để cho con sửa soạn đi Thiệu-vô.

Nguyên-Thuận dặn dò công-việc nhà với các anh các chị rồi bái biệt mẫu-thân mà lên đường. Trong lưng chỉ dắt mấy lượng bạc và bộ quần áo mặc nơi mình, chớ không đem theo một món y-phục vật dụng gì ráo.

Tuy không phải là con nhà quý-phái công-tử mặc lòng, nhưng mà Nguyên-Thuận nhỏ lớn chưa từng nếm trải mùi khổ giang-hồ lữ-khách bao giờ, nên chỉ đi đường thấy vất vả ực khổ hết sức. Huống chi đường sá giao-thông lúc ấy còn cách trở lồi thồi, mà núi cao rừng rậm lại nhiều, người bộ-hành thật là gian nan nhiều nỗi, nguy hiểm trăm đường.

Song, Nguyên-Thuận chẳng quản sự gian nan nguy hiểm, một mực vui vẻ mạnh bạo ngày đi đêm nghỉ, tắm nắng gội mưa, nhắm đường Thiệu-vô mà đi tới.

Trải bao ngày đêm tàn khổ mới đi tới phủ Thiệu-vô. Nhưng Nguyên-Thuận không dám đường đột vào ngay dinh quan phủ, nên phải tới nhà trọ ở tạm.

Nghỉ ngơi một lát, tiểu-dồng trong quán chầm trà brug ra, Nguyên-Thuận hỏi thăm :

—Quan lớn tri-phủ ở phủ ta đây có phải là Du lão-gia không em ?

Tiểu-dồng thưa :

—Hiện thời quan lớn tri-phủ đã đổi mới rồi. Quan phủ trước là Du-lão-gia, người Hà-nam, đã được thăng làm quan Đạo-viên ở Từ-hải-đạo thuộc tỉnh Giang-tô đã hai tháng nay. Còn quan phủ hiện tại, ngài họ Trần mà người Quảng-dòng.

Nguyên-Thuận giựt mình kinh hãi, rất buồn rầu cho mình đi nhằm cơ-hội xui xẻo; nhưng rần rần tảo hỏi tiếp :

—Quan phủ lúc trước trấn nhậm ở đây có được lòng dân yêu mến không ?

—Còn nói gì Du lão-gia là bực quan thanh liêm cần mẫn. Nhứt là việc phòng bị trộm cướp, ngài rất lưu tâm xuất lực, đến nỗi ngài tập luyện riêng một toán lính 200 người, chuyên có một việc tuần phòng tróc nã trộm cướp. Nhờ vậy mà trong khi các phủ huyện khác có trộm cướp tung hoành

thì ở phủ Thiệu-vô này, đừng nói gì cường đạo không có đã đành, cho tới những đứa trộm cắp lật vặt cũng là không có nữa. Còn Trần đại-nhơn bấy giờ chỉ là một vị văn-quan, không biết cầm binh dụng võ, cho nên ngài triệt bỏ thế-lệ phòng đạo của quan trước hết nhiều, thành ra vài tháng nay Thiệu-vô lại xảy ra có án trộm cướp hoành. Nhơn-dân càng nhờ lại công-đức của Du đại-nhơn.

Nguyên - Thuận nghe đoạn trong lòng rầu rầu, thế là mình đi Thiệu-vô phen này uổng-công vô ích, tất là phải đi Quy-đức một chuyến mới có hy-vọng thành đạt chí muốn của mình.

Ở lại Thiệu-vô 3 ngày, Nguyên-Thuận dò hỏi tin tức chắc chắn rằng Du-Huấn đã thăng chức Từ-hải-đạo và đã tới trấn nhậm rồi. Lại muốn hỏi thăm tông-tích của Doãn - Thành huê-thượng nữa, nhưng chẳng có một ai biết mà chỉ về cho mình. Là vì lúc trước mỗi khi Doãn-Thành tới đây đều giữ tông-tích bí-mật, thành ra chẳng có ai hay biết.

Suy nghĩ một hồi, rồi Nguyên-Thuận quyết ý từ giả Thiệu-vô để đi Quy-đức tìm đến Trương-ba Tỏ-sư, chớ không cần phải ghé về nhà, e mẫu thân cản trở không cho đi nữa.

(còn nữa)

MỘT MÓN THUỐC TIEN

AI HO ?

mà uống thuốc nào cũng không hiệu nghiệm, không dứt tuyệt, thì nên uống thuốc của

GIA-BƯU-ĐƯỜNG

Nº 90, Tổng đốc Phương CHỢ LỚN

Có thuốc ho rất thần-hiệu. Bất cứ dân bà, con nít, ho gió, ho đàm, hoặc lâu hoặc mau, uống thuốc nước này hết bệnh liền.

Người đang mạnh uống thuốc này cũng bổ tinh thần khỏe kh. ản.

BÂY GIỜ MỚI KHỎI SỢ ???

Người dương ghien Á phiện nên nhớ Phù-Dung trực độc số 20 là thánh dược uống vào trừ bốn uất, ăn ngủ ngon tẩy nhựa ở, dầu và độc Á phiện tích tụ lại thâm cẳng cổ để trong ruột gan ra hết thấy mà ghê sợ, thì khỏi sợ mặt búng da chỉ mới xanh má cốp mà trở nên mơn mạp hồng hào.

Người muốn giải nghệ sau khi đã uống Phù-Dung rồi thì uống Đông-Pháp giới yên số 19 chắc chắn bỏ ghien rất mau và dễ dàng vì thuốc làm tiêu tan nỗi các độc Á phiện trong các giấy thân kinh, đã được 1 bác sĩ Langsa công nhận thật hay.

Nhà thuốc

ĐINH-THÀNH-SONG

112, Rue d'Espagne SAIGON

TRƯỜNG HỌC

PHẠM-KHẮC-MINH

72 à 80, Boulevard Klitchener -.- Cầu ông Lãnh -.- SAIGON

Trường đáng cho phụ-huynb học-sanh tin cậy

QUY KHÁCH MUỐN CÓ TÂM HÌNH ĐẸP, XIN MỜI ĐẾN

ARTISTA PHOTO

74, Boulevard Bonnard

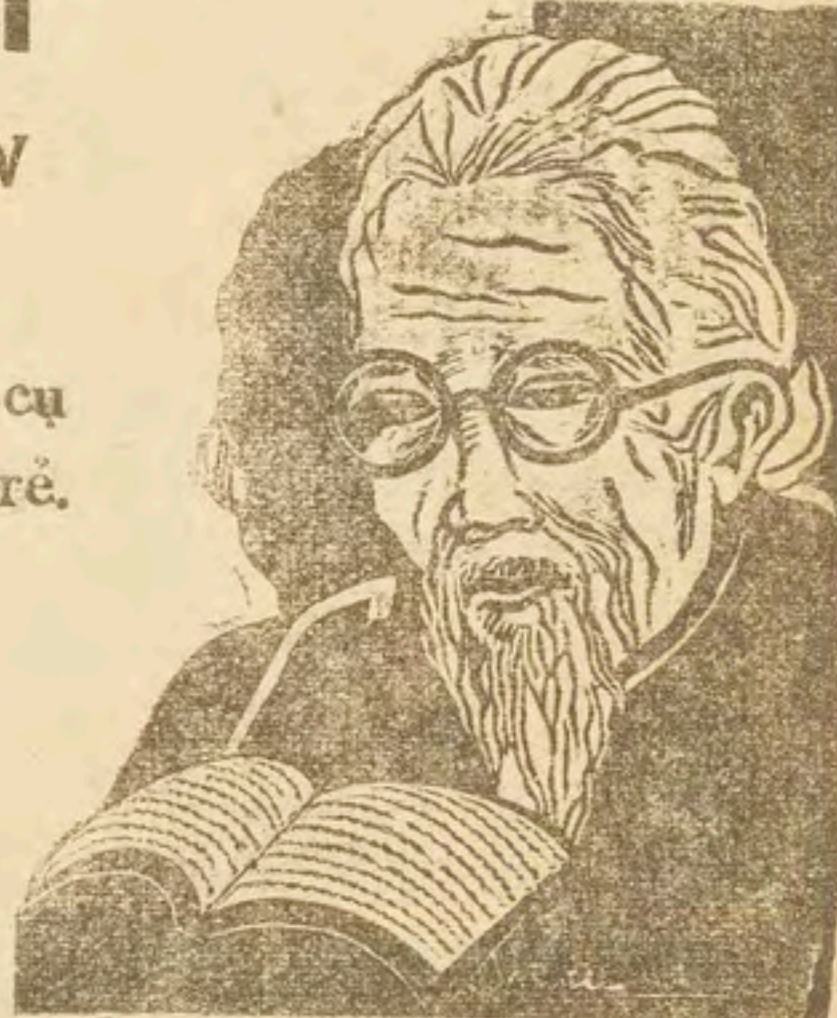
TRẦN-NGUYỄN-CÁT

Nº 81, Bd Charner -.- SAIGON

Bản đủ thứ kiếng rất tốt cho các cụ già, và kiếng đường mực cho người trẻ.

Sửa máy đánh chữ. — Bản viết máy. — Sửa viết máy. Khắc dấu đồng, làm mộ bia.

Nhà đáng tin cậy



Librairie Papeterie générale NAM-KY 17, boulevard Francis Garnier, HANOI
Nouveau Stylo « LA JEUNESSE »



Plume en or 18 carats avec agrafe doublé or — Long 11 cm — Garanti : un an — PRIX 2 \$ 20
ACHAT. VENTE ET ECHANGE DES LIVRES D'OCCASION
CHUYEN MUA SÁCH CŨ GIÁ THẬT CAO VÀ BÁN SÁCH CŨ GIÁ THẬT HẠ

HỘI VAN-QUỐC TIẾT-KIỆM

Hội Tư-Bổn chiểu theo chỉ dụ ngày 12 April 1916 - Cựu nhứt và tơn kèn hết các Hội Lập-Bổn ở Viễn Đông

THÀNH LẬP NĂM 1912

Ở PHÁP — Ở TRUNG HOA — CỎI ĐÔNG-PHÁP VÀ XIÊM LA

Hội-quán : 7 Đại-Lộ Edouard VII — THUONG-HAI.

Quản-lý cỏi Đông-Pháp: 26, đường Chaigneau SAIGON.

Số tiền dự trữ tới ngày 31
Decembre 1936 là :

\$ 2.227.770,53

(về bên cỏi Đông-Pháp mà thôi)

Xổ số hội vốn cho vé tiết kiệm

CHI NGÀNH
Hanoi
Ger, đường Borgnis
Desbordes

28 OCT. 1937

CHI NGÀNH
Saigon
26, đường Chaigneau

Chủ tọa : Ông SEITERT, Quản-Lý Đông Pháp Ngân Hàng ở Saigon.
Dự kiến : Ông DOAN MINH KIỆM và ông VUONG KHOANG ở Saigon.
Và có Quan Thanh-Tra quyền kiểm soát các Hội Lập Bổn Nam-Kỳ và Kiêm-Biên ở ứng kiến.

VÉ SỐ	NGƯỜI CHỦ VÉ	SỐ VỐN HUỒN LẠI
-------	--------------	--------------------

CÁCH THỨC P

Hội nguyên vốn — Phần xổ số : 1 số trong 3.000 số

Những số xổ ra trên bánh xe là : 2630, 2276, 670, 1766, 337, 1178, 1631

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này :

6.670	Ông HUYNH VAN CHUONG, Thương-gia ở Tang-Hoa Gò công	\$ 400
12.337	Ông HUYNH VAN LIEU, Thương-gia ở Mỹ-Lê Cánduoc	400
16.178	Ông PHAM VAN KY, Lam rẫy ở Thanh-Phước Giadinh	500

CÁCH THỨC SỐ 2

Hội nguyên vốn — Phần xổ số : 1 hạng bộ trong 1.687 hạng bộ

Hạng bộ trúng ra : 1.351 — Trong hạng bộ này có vé : 113 13356 và 13122.

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này :

113	Ông NGUYEN VAN CANG, Giáo-sư ở Cánh-tho	\$ 1.000
13.356	Ông LY VAN TOAN, 13 đường Harmand Hungyên	500
1.122	Ông LUONG PHAM KHAI, Hôpital Quinhon	500

CÁCH THỨC SỐ 3

Hội nguyên vốn — Phần xổ số : 1 hạng bộ trong 1.687 hạng bộ

Hạng bộ trúng ra : 1.512. Trong hạng bộ này có vé : 1.031

Bà G. BRIDOUX, 46 đường Vannier ở Saigon

1.031		\$ 1.000
-------	--	----------

XỔ SỐ CHIA TIỀN LỜI CHO VÉ CÁCH THỨC SỐ 3

Số tiền lời chia cho tháng này : 149\$94 — Vé số 1.903 được trúng

ra là vé : 125\$00

Tám vé sau này được chia đồng số lời trên đây :

1.903	Vé Vô danh	\$ 18,74
1.904	id.	18,74
1.905	id.	18,74
1.906	id.	18,74
1.907	id.	18,74
1.908	id.	18,74
1.909	id.	18,74
1.910	id.	18,74

CÁCH THỨC SỐ 5

Cuộc xổ số A — Hội vốn gấp bội — Phần xổ số : 1 số trong 30.000 số

Vé trúng ra là : 5.192.

5.192A	Vé đã hủy bỏ	
5.192B	id.	

Cuộc xổ số B — Hội nguyên vốn

Phần xổ số : 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ -- Hạng bộ trúng ra : 161

Trong hạng bộ này có vé : 6622A, 2844A, 4906B, 7621B, 11251B và 20745B.

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này :

28.444A	Ông HO VAN THEM, ở Phan-thi t	\$ 200
4.906B	Ông NGUYEN VAN TU, ở Ninhbinh	200
7.621B	Ông NGUYEN VAN DONG, Tri-phủ ở Bacgiang	200
11.251B	Bà HUYNH THI MUON, ở Thanh-Nhut Gocong	200

Cuộc xổ số C — MIỀNG GÓP

Phần xổ số : 1 hạng bộ trong 3.000 hạng bộ --

hạng bộ trúng ra : 1.455

Trong hạng bộ này có vé : 25637A, 16993B, 1169A, 46632A

22392A, 22813A, 15364B và 15386B.

	Giá bán lại liền	Số vốn mục đích
25.637A	\$ 302,00	\$ 500
16.993B	264,00	500
1.169A	117,00	200
16.632A	114,40	200
22.392A	113,00	200
22.813A	112,60	200
15.386B	106,00	200

Mỗi vé trúng ra trong cuộc xổ số C trên đây thì được đổi ra vé lút góp y số vốn mua, khỏi phải đóng tiền tháng nữa, lại có giá bán lại liền và được dự ba cuộc xổ số mỗi tháng về vé cách thức số 5

Số bạc định cho cuộc xổ số hội vốn gấp bội về tháng NOVEMBRE 1937, là:

Vé \$ 1 000	mã trúng thì được lãnh	\$ 5 000
— 500	—	2.500
— 200	—	1 000

Phần xổ số cho tháng NOVEMBRE 1937 về cuộc xổ số gấp bội là 1 phần trong 30.000 phần.

Vé Tiết Kiệm cách thức P của HỘI VAN QUỐC TIẾT KIỆM

Giúp gây dựng một số vốn

mỗi tháng góp

10 000 \$	25 \$ 00
8 000 —	20 00
5 000 —	12 50
4 000 —	10 00
2 000 —	5 00
1 000 —	2 50
500 —	1 25
400 —	1 00

Kể ngay từ tháng đầu mới mua vé, tại mỗi tháng về
đặng dự cuộc xổ số huồn vốn trước kỳ hạn. Vé trúng
ra đặng lãnh lập tức số vốn mục-dịch bất kể tiền góp
rồi đặng bao lâu và khỏi phải đóng tiền chi nữa.

Vé của HỘI VAN QUỐC TIẾT KIỆM

1. — đặng vay sau khi đã
2. — có giá chuộc được hai năm

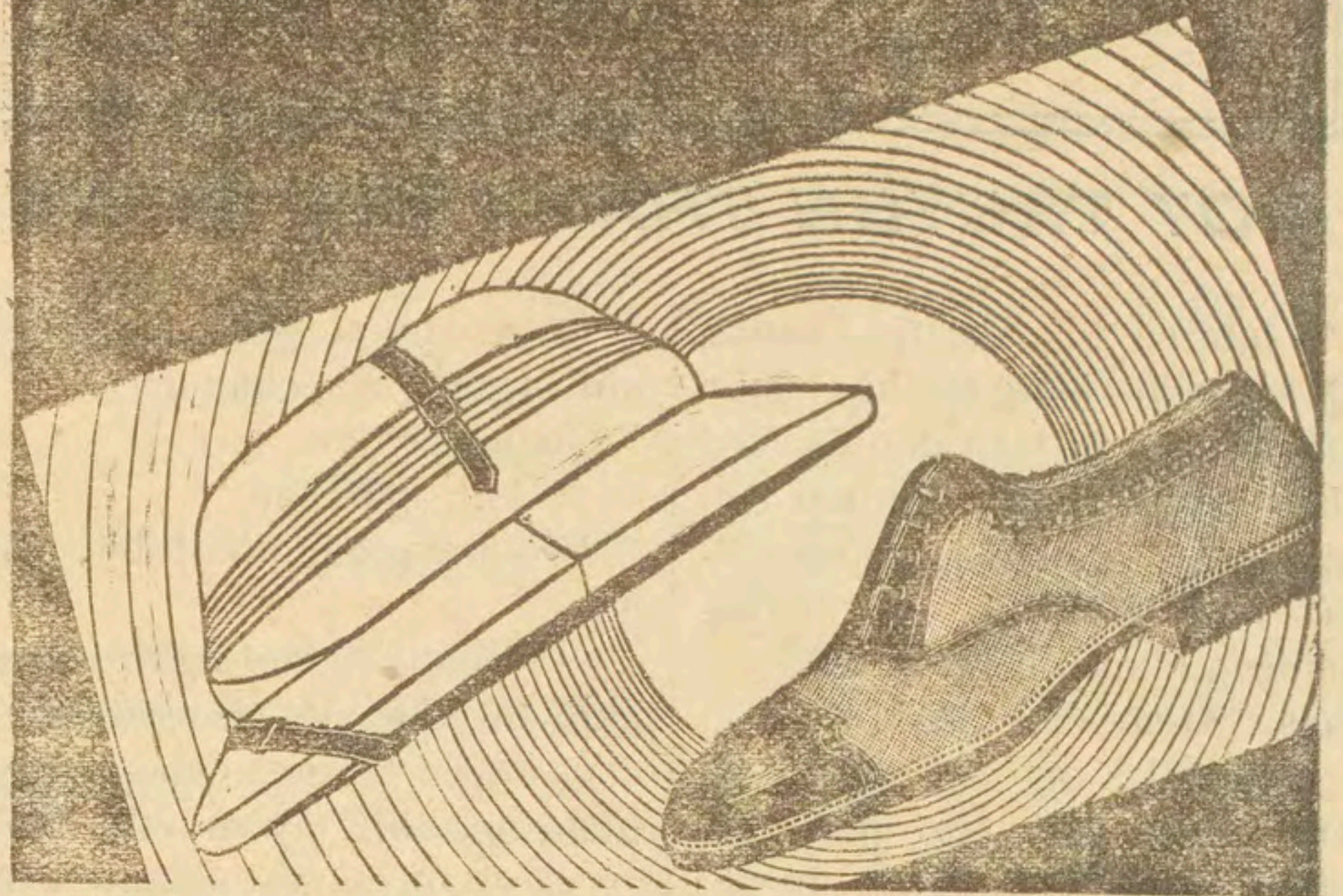
Khi xin thì chủ vé được ngưng đóng.

Cuộc xổ số cho vé Tiết-kiệm kỳ tới nhằm ngày thứ Hai 29 NOVEMBRE 1937 đặng bốn giờ chiều tại hàng
chánh của Bôn Hội bên cỏi Đông-Pháp số 26, Đường Chaigneau Saigon.

XIN LƯU Ý. — Cần dùng người có đủ tư cách làm Đại-lý cho HỘI VAN QUỐC TIẾT KIỆM.

AU COQ d'ANNAM

108 Boulevard Bonard Saigon



BỊNH ĐAU - TIM

Ngài nào mắc phải bệnh đau tim thì phải mau kiếm cho
được thứ thuốc Viên CURECŒUR do nhà thuốc
ĐẠI AN, Hanoi chế ra. Thuốc này là một môn hiệu
được mới phát hành lần đầu tại Nam-Kỳ, uống vào rất mau
khỏi, chỉ một viên sẽ đỡ rồi khỏi hẳn, hiện đã cứu được
rất nhiều người hết chứng bệnh nguy hiểm đó.

Còn ngài nào bệnh mới mắc phải, chỉ dùng 1 liều thuốc
viên TONICARDIAQUE cũng đủ thấy hiệu nghiệm.
Nếu như chứng bệnh nặng thì phải dùng vài hộp CURE-
CŒUR và uống thêm 1 hộp TONICARDIAQUE
sẽ khỏi hẳn.

Không có bệnh nào uống vài hộp TONICARDIA-
QUE thì tốt lắm, sau sẽ tránh khỏi bệnh đau tim.

Giá 1 hộp CURECŒUR 3 \$ 00

Giá 1 hộp TONICARDIAQUE 2 \$ 00

Bán rất nhiều tại nhà buôn : VŨ - LAI

N° 303, Rue Paul Blanchy (Tàndinh), SAIGON

Ở ĐÂU CÓ YÊN-NGỰA

và đủ đồ phụ tùng ??

Xin mời lại :



Các nhà thờ-thảo danh tiếng trong xứ như
Chim, Hương, Ngàn, Lợi, và chiến tướng
hội Jean Comte đều có dùng :

TONIKOLA

VUA THUỐC BỎ

Ai cũng công nhận Tonikola là một thứ thuốc hay vô cùng.
Có trữ bán ở các hiệu bào chế thuốc tây ở Saigon, và lục
tỉnh, nhứt là ở : PHARMACIE DAKAO, 106, Bd. Albert 1^{er}.
Là nơi phát vé nhỏ Tonikola để giúp anh em thí nghiệm thử

HẠT MƯA SA

MOT TRUYỆN THẬT TRÊN RỪNG

Tào-Khê viết

Chưa có khi nào tôi thương Quang cho bằng từ khi thấy Quang vừa bị trận đòn ấy. Tôi thấy một điều đau-đớn mơ hồ, man-mác, đau-đớn vì sự cắt-cờ của số mạng, và băng-khuàng không hiểu vì đâu mà có sự cắt-cờ đến thế.

Quang! Nàng là một bông hoa thơm mà gặp phải tay phạm phu làm cho rã-rời, tôi tá.

Tôi còn vẫn-vơ suy nghĩ, vừa nhìn ngọn khói bầy ở điều thuốc cầm nơi tay, bỗng thấy Quang từ-từ tiến vào đứng trước mặt tôi.

Tôi cũng đứng đấy, lặng yên không nói, chỉ nhìn Quang với đôi mắt đầy vẻ ái-ngại xót thương.

Quang cũng nhìn tôi chẳng chẳng, nét mặt tiêu-tuy và ủ-dột. Nàng sắp thổ lộ hết nỗi niềm với tôi, thì vừa một trào lệ ứa lên chặn ngang cổ, khiến nàng nghen ngào một chấp rồi òa lên khóc nức nở.

Tôi tưởng đề yên cho Quang khóc mỗi nhẹ được mỗi đau lòng. Vả lại, Quang không khóc cùng tôi thì khóc cùng ai nữa!

Hồi lâu, tôi mới đặt tay lên vai nàng, em dầm dề ngọt ngào hảy nín. Quang lấy chèo áo chùi nước mắt, rồi xen lẫn vào những tiếng nức nở, Quang nói thồn thức:

— Em khổ... lắm... anh ơi... Bây giờ... em không thể chịu... đây-vò được nữa... em phải đi đi...

Tôi chưa hiểu rõ câu nàng nói, sững-sốt hỏi:

— Quang đi à? Đi đâu? đi làm gì?

— Em sẽ bỏ nhà ra đi... Em đi thật xa, làm nghề buôn bán kiếm ăn độ nhật... Dầu có phải... Chịu đói rét, nửa cũng được... em chỉ mong thoát... khỏi cái tội... chồng con này.

Tôi chợt nhớ lại đôi mắt Quang. Tôi nhớ đến sự nghĩ ngợi của tôi về đôi mắt ấy. Tôi nhìn mình, trong giây phút tưởng tượng đến cái tương-lai khốn khổ của Quang, nếu Quang bỏ nhà ra đi.

... Rồi đến thế nào? Cứ cặp mắt cá-tinh mộng ảo ấy, cặp mắt đẹp về sắc mà xấu về tướng, nó sẽ bắt Quang phải khổ nữa, khổ đến nỗi phải đem thân vào chốn dơ bẩn giang hồ...

Ấy là những điều tôi đã nghĩ, tôi không ngờ điều dự-đoán vu vơ của tôi mà lại gần đúng sự thật. Bấy giờ tôi mới biết rằng không phải tôi đã ăn cứ vào cặp mắt của Quang mà tôi đoán, nhưng chính là tôi đã căn cứ vào cảnh ngộ của Quang mà tôi suy nghĩ. Cảnh - ngộ khốn nạn của Quang nó có thể đưa Quang đến nhiều chỗ không hay. Sự thật nó thường đi như thế.

Lo sợ cho số phận nàng, tôi nhìn Quang mà châu mày.

Quang lấy làm lạ:

— Anh nghĩ sao?

Với một giọng tha-thiết, tôi nói:

— Quang là một người cực khổ, tôi vẫn viết từ trước đến nay, tôi cứ khuyên Quang hãy nhẫn nại chịu lấy sự cực khổ ấy, là vì tôi muốn Quang bền gan chịu lấy số mạng mình. Tôi thường bảo Quang bao giờ Quang cũng nên nghĩ rằng thời thì cái số mạng của mình là vậy thì phải chịu vậy. Số mạng của Quang là một số mạng khốn khổ, đâu Quang có đi đâu nữa cũng không tránh khỏi được sự khốn khổ của số mạng kia mà! Vả lại...

Tôi ngừng lời xem Quang có cãi lại không. Nhưng Quang chăm chú nghe tôi nói, lại dục tôi cứ nói đi:

— Làm sao nữa? Anh nói luôn đi cho em nghe.

Tôi dơ tay vuốt mái tóc phờ của Quang lại cho gọn ghẽ, đề tỏ cho nàng một dấu yêu đương, rồi tôi tiếp:

— Vả lại, Quang là một người đàn bà, xưa nay chưa từng ra khỏi lũy tre làng, Quang có biết đâu những sự gian tham, điều trá ở đời. Quang vì giận, vụng nghĩ trong một phút mà ra đi, đâu có tưởng đến lúc bơ-vơ sau này. Đến chỗ quê người đất khách lơ thiếu cơm, thiếu tiền, Quang sẽ làm thế nào? Họ hàng thân-thích không có mà nhờ, khi ấy đâu Quang có muốn về với chồng, sợ chồng không dung, muốn về làng, sợ nhục. Bấy giờ mới có một hạng chuyên làm nghề buôn người, chỉ chờ thấy người đàn-bà nào sa cơ là đến rũ-rẻ ngay, họ mới tới rũ-rẻ Quang. Muốn cho có nhà ở cơm ăn, Quang phải theo họ, thế là Quang phải...

Tôi nín lặng, nhìn Quang. Quang cũng nhìn tôi và thực-thà nhất trên đời, Quang hỏi:

— Phải làm sao?

Tôi kéo Quang lại gần, rồi ghé tai nàng, nói nhỏ:

— Phải... làm đủ kiếm ăn.

Quang liếc ngược mắt nhìn tôi, có vẻ lạ lùng và sợ hãi. Có lẽ nàng không ngờ cái ý-tưởng thoát-ly gia đình của nàng nó lại có thể đưa nàng đến chỗ tối-tăm dơ bẩn ấy. Nàng cúi mặt xuống ngẫm-nghĩ hồi lâu, rồi lại ngược mắt nhìn tôi và nói:

— Anh nói rất phải. Anh nói rất phải.

Tôi mỉm cười và khen nàng:

— Quang biết nghe lời tôi, thế là Quang là một người có suy nghĩ, có hiểu biết lắm đấy. Cứ nhẫn-nại luôn luôn nhé! Bây giờ hãy quên giận, về hòa

hảo với chồng đi.

Không đáp lại lời khen của tôi, Quang kể chuyện:

— Anh ấy đi làm rừng được hai mươi đồng cò bạc thua hết rồi về tra khảo tiền em, đòi lấy cho được năm đồng. Em chỉ còn có bốn đồng nữa, đưa cho anh, anh không chịu lấy, đòi đủ năm đồng mới nghe. Không có đủ, anh mắng em chán rồi anh chửi. Em nên mãi không được, giận quá em mới nói với anh là chửi em như thế là vô-ly. Anh ấy cứ chửi, em cãi. Có thể mà anh ấy nổi đánh em, làm tội em.

Tôi dỗ dành:

— Nhưng thôi sự gì cũng ôn-thỏa là hơn chờ giận-dữ làm chi. Về nhà phủ làm mặt hiền với anh ấy nhé.

Quang lại nói:

— Em có phải làm hiền đâu, anh ấy đã làm hiền trước rồi. Bao giờ cũng vậy, đánh em vừa buông tay lại làm hiền với em tức-khắc. Em làm mặt giận thì anh ấy nói bốn cọt, có khi lại quấy nòn em nữa.

Lặng một lát, Quang thở dài nói thêm:

— Anh ấy là một người kỳ quái. Cũng vì như thế mà mình không xem ra trọng.

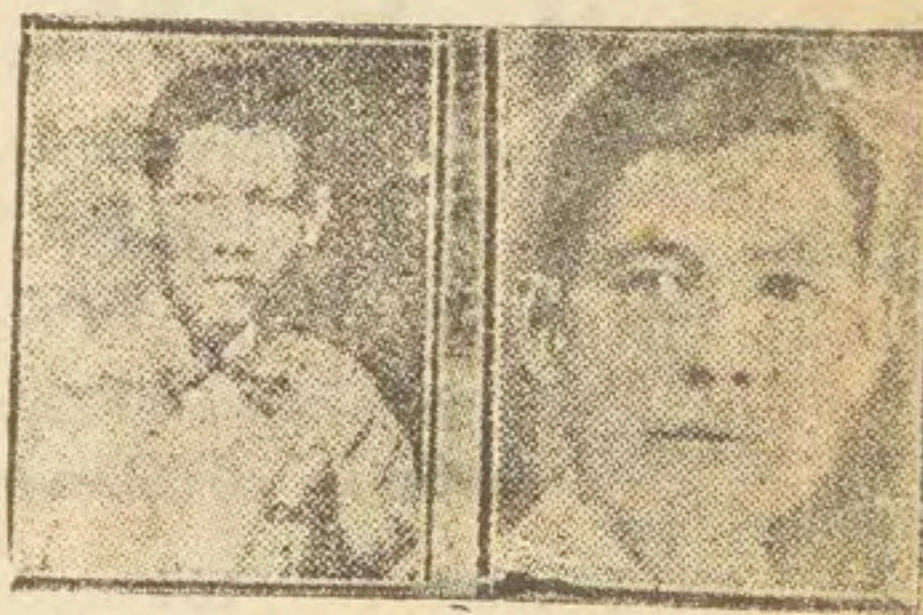
VI

Một buổi chiều, tuy đã sang đông nhưng trời nắng ráo, tôi không muốn bỏ uổng một ngày tốt đẹp hiềm có bèn ra đi bách bộ theo con đường nhỏ ở trong rừng. Mặt trời tà đỏ ối lần sau đây núi xanh liên-tiếp còn gieo chút ánh sáng vàng xuống ngọn cây um-tùm, và dội xuống mặt sông ngàn Trươi lăn-tăn ngọn nước. Chim chóc trong bụi cũng riu-rit nháy-nhót, như cũng vui mừng được thấy vừng thái-dương rực-rỡ trong cảnh đông buồn.

Cảnh vật đều dưng một nét xinh tươi, vui-vẻ. Những chòm cây rậm, những ngọn núi cao, đều hình như bớt vẻ huyền-bí, cái huyền bí ghê-sợ ở miền rừng, mà trở nên đẹp để một cách hùng tráng.

(còn nữa)

BỎ HÚT



Lúc chưa gặp thuốc Nhựt-Tân-Hoàn

Lúc đã gặp thuốc Nhựt-Tân-Hoàn rồi

Lấy chi làm bằng cứ chắc cho bằng trông vào chữ nhơn là người lâu nay tiêu tụy vì ả Phù-dung mà nay đã thoát khỏi, mập mạnh, nên công hiến thuốc Nhựt-Tân-Hoàn cho đồng bào ai còn đương đắm đuối.

Thuốc không pha, không dùng chất độc nội trong 30 hườn thì mạnh.

Giá mỗi hộp 5 hườn 1 \$ 00.

Thuốc Nhựt-Tân-Hoàn dùng toàn thuốc Bắc, bào chế theo toa của ông Docteur Nguyễn-văn-Nhà cho.

Viết thơ và mua thuốc, gởi cho

Đương - văn - Xu

a Cẩngan (Travinh)

MAY MAU!
CẮT KHÉO!

GIÁ RẺ!
LÀM KỸ!

NHÀ NAM

TAILLEUR MODERNE
16, Amiral Courbet - SAIGON

Có nhiều hàng tốt mới lại

SỮA CON CHỈM

LÀIT SUCRÉ CONCENTRÉ
NESTLÉ
SOCIÉTÉ NESTLÉ (FRANCE)
PARIS

TỐT NHẤT